

BUSINESS FORUM MAGAZINE

VIETNAM Business Forum

THE VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE AND INDUSTRY - **VCCI**

VOL.06, NO.14 (1505), JULY 15 – 31, 2025
ISSN 1859-0632

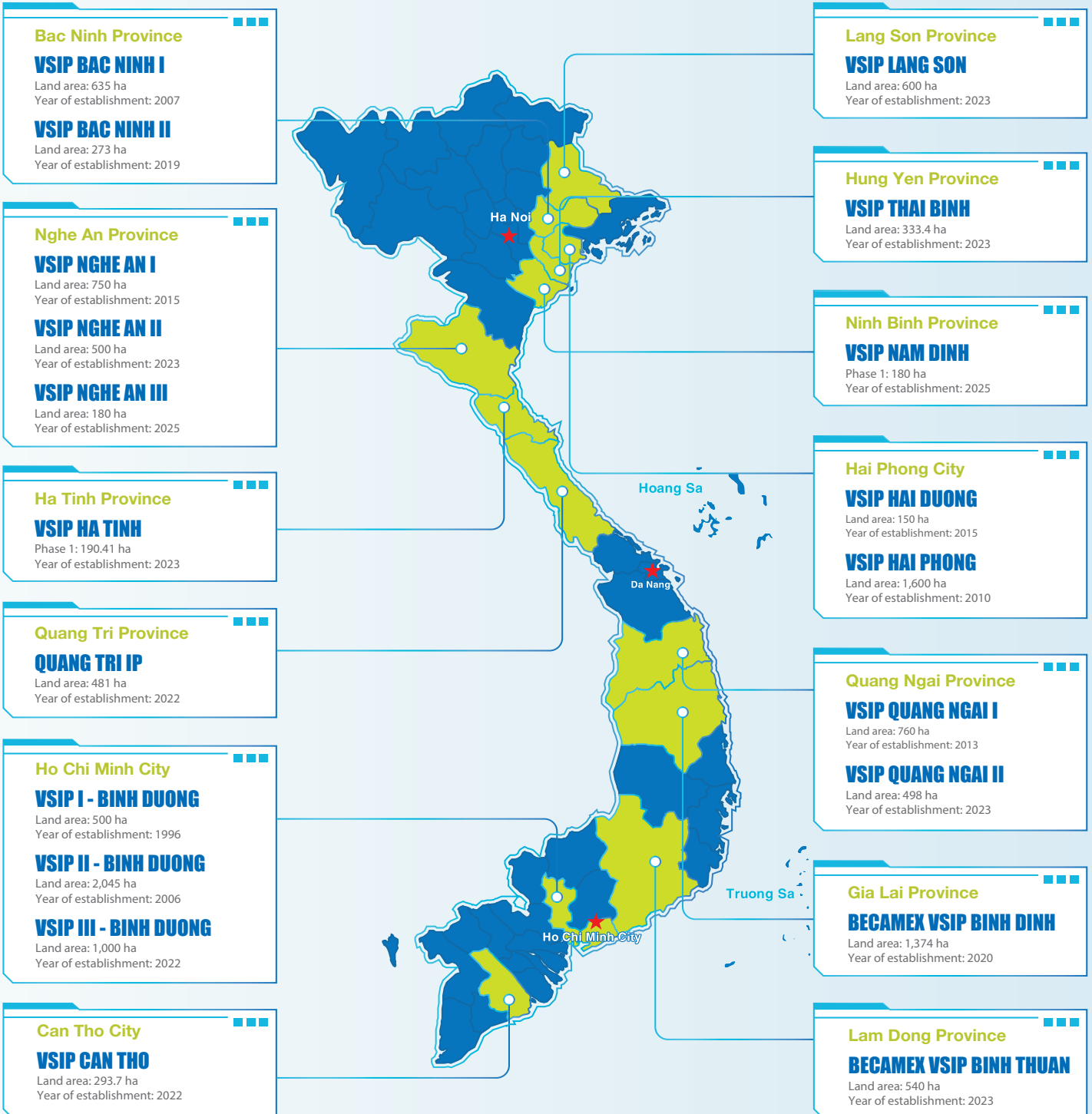


CÙNG ABAC KIẾN TẠO GIÁ TRỊ BỀN VỮNG
TOGETHER WITH ABAC TO CREATE SUSTAINABLE VALUE

PHÁT TRIỂN CÁC KHU CÔNG NGHIỆP THÔNG MINH - XANH - BỀN VỮNG
ADVANCING SMART, GREEN, AND SUSTAINABLE INDUSTRIAL PARKS

BILINGUAL

THE LEADING
Integrated Township & Industrial Park
DEVELOPER IN VIETNAM



12,000 ha
Land Bank

1,000
Tenants

340,000
Job Creation

24
bil USD FDI
attraction from Tenants

30
Countries & Territories

20 Projects
13 Provinces & Cities

CONTENTS

INTEGRATION

- 02 Hướng đến một APEC thịnh vượng, bao trùm và bền vững
- 04 Toward Prosperous, Inclusive and Sustainable APEC
- 06 Cùng ABAC kiến tạo giá trị bền vững
- 08 Together with ABAC to Create Sustainable Value
- 10 Hải Phòng: Điểm đến chiến lược của kỷ nguyên mới
- 13 Hai Phong: Strategic Destination for the New Era
- 16 Kỳ họp ABAC III: Khẳng định vai trò tích cực của Việt Nam trong hội nhập kinh tế khu vực
- 17 Third ABAC Meeting: Affirming Vietnam's Active Role in Regional Economic Integration

BUSINESS

- 18 Phát triển các khu công nghiệp thông minh - xanh - bền vững
- 20 Advancing Smart, Green, and Sustainable Industrial Parks
- 22 Liên kết logistics trong khu công nghiệp: Giải pháp phát triển bền vững
- 23 Integrating Logistics into Industrial Parks: A Path Toward Sustainable Development
- 25 Hoàn thiện chính sách, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong các khu công nghiệp
- 28 Nhân rộng mô hình khu công nghiệp sinh thái tại Việt Nam
- 29 Scaling Up the Eco-Industrial Park Model in Vietnam
- 30 Bài toán phát triển cân bằng trong các khu công nghiệp trước làn sóng FDI

SUPPORTING INDUSTRY

- 32 Chuyển đổi số với các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí
- 34 Driving Digital Transformation in Vietnam's Mechanical Supporting Industry
- 36 MTA Vietnam 2025: Cơ hội cho doanh nghiệp Việt hội nhập chuỗi công nghiệp thế giới
- 37 Thúc đẩy doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu



ENTERPRISE

- 40 VSIP: Kiến tạo chuẩn mực mới cho bất động sản công nghiệp Việt Nam
- 42 VSIP: Setting New Standards for Vietnam's Industrial Real Estate
- 44 SZL mở rộng đầu tư nhà xưởng gần cảng biển và sân bay Long Thành
- 46 SZL Expands Workshop Investment near Seaports and Long Thanh Airport
- 48 Tân Cảng Sài Gòn vinh dự đạt giải Nhì Giải thưởng Sáng tạo TP.Hồ Chí Minh lần thứ 4
- 49 Saigon Newport Honored with Second Prize at 4th HCM City Innovation Awards
- 50 Đồng hành cùng cam kết trung hòa carbon của Việt Nam vào năm 2050
- 51 Ready to Accompany Vietnam's Carbon Neutrality Commitment by 2050
- 53 Amata City Hạ Long: Điểm đến chiến lược của nhà đầu tư APEC
- 54 Amata City Ha Long: Strategic Destination for APEC Investors
- 56 MAY 10: Hành trình 80 năm từ định hình thời trang Việt đến vươn tầm quốc tế
- 58 Garco 10: 80 Year Journey - From Vietnamese Fashion Pioneer to Global Contender
- 60 Cụm công nghiệp CN2: Mảnh ghép chiến lược trong chuỗi cung ứng dịch vụ của Tập đoàn ASG
- 62 CN2 Industrial Cluster: Strategic Link in ASG Corporation's Service Supply Chain
- 64 Vinachem: Đẩy nhanh tiến độ Dự án Muối mỏ Kali tại Lào
- 65 Vinachem: Speeding up Potash Salt Mine Project in Laos
- 66 Sonadezi Long Bình: Gia tăng quỹ đất công nghiệp chiến lược
- 67 Sonadezi Long Bình: Adding to Strategic Industrial Land Bank
- 68 MB tiếp tục mở rộng hệ sinh thái tài chính số
- 69 MB Further Expands Digital Financial Ecosystem



Chủ tịch nước Lương Cường dự Hội nghị Cấp cao APEC lần thứ 31 tại Peru, tháng 11/2024

HƯỚNG ĐẾN MỘT APEC THỊNH VƯỢNG, BAO TRỪM VÀ BỀN VỮNG

Đây là khẳng định của Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Chủ tịch ABAC Việt Nam Phạm Tấn Công trước Kỳ họp ABAC III được tổ chức tại Hải Phòng, Việt Nam.

Tích cực tham gia các hoạt động xuyên suốt

Theo Chủ tịch VCCI, Chủ tịch ABAC Việt Nam, năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt khi thế giới bước vào giai đoạn tăng tốc phục hồi và chuyển đổi sau đại dịch và khủng hoảng đa chiều. Với tinh thần chủ đạo: Doanh nghiệp không chỉ là lực lượng kinh tế chủ lực mà còn là cầu nối giữa các nền kinh tế, giữa tăng trưởng và phát triển bền vững, giữa đổi mới sáng tạo và hợp tác quốc tế - rất phù hợp với định hướng của cộng đồng doanh nghiệp

“Chủ đề xuyên suốt của ABAC năm nay là: “Cầu nối. Doanh nghiệp. Vươn xa.” (Bridge. Business. Beyond), thể hiện rõ tinh thần chủ đạo: Doanh nghiệp không chỉ là lực lượng kinh tế chủ lực mà còn là cầu nối giữa các nền kinh tế, giữa tăng trưởng và phát triển bền vững, giữa đổi mới sáng tạo và hợp tác quốc tế”.

QUỲNH CHI

Việt Nam hiện nay – những người đang nỗ lực vươn ra toàn cầu với tâm thế chủ động, hội nhập sâu và sẵn sàng đối diện các thách thức mới.

ABAC Việt Nam – với vai trò là đại diện cho tiếng nói của doanh nghiệp Việt Nam trong APEC – hiện gồm có ba thành viên là: Ông Phạm Tấn Công, Chủ tịch VCCI; ông Đặng Thành Tâm, Chủ tịch Tập đoàn Đầu tư Sài Gòn và Chủ tịch Tập đoàn SOVICO Nguyễn Thanh Hùng.

Trong năm 2025, ABAC Việt Nam đã và đang tích cực tham gia xây dựng nội dung, đưa ra sáng kiến vào 05 nhóm công tác chuyên đề của ABAC, bao gồm: Hội nhập kinh tế khu vực – thúc đẩy thương mại và đầu tư tự do, bền vững; Phát triển bền vững – bao gồm kinh tế tuần hoàn, ứng phó biến đổi khí hậu và kinh doanh xanh; Chuyển đổi số và AI – thu hẹp khoảng cách số giữa các nền kinh tế; Tài chính và đầu tư – hướng đến tài chính bao trùm và xanh;

Chăm sóc sức khỏe và công nghệ sinh học – nhằm nâng cao năng lực y tế cộng đồng và an ninh chuỗi cung ứng.

Bên cạnh việc tham gia các kỳ họp chính thức của ABAC, ABAC Việt Nam cũng là đầu mối quan trọng trong việc tổ chức, chuẩn bị nội dung, hậu cần phục vụ lãnh đạo cấp cao của Việt Nam tham dự Hội nghị Thượng đỉnh doanh nghiệp APEC (APEC CEO Summit) 2025 và Đối thoại giữa ABAC và các nhà lãnh đạo cấp cao APEC sẽ diễn ra vào tháng 11/2025 tại Hàn Quốc. Đây là dịp để các đề xuất chính sách từ cộng đồng doanh nghiệp, bao gồm doanh nghiệp Việt Nam, được trình bày trực tiếp với các nhà lãnh đạo cấp cao.

Kỳ họp ABAC III năm 2025 tại Hải Phòng nằm trong chuỗi các sự kiện hướng tới việc Việt Nam đảm nhiệm vai trò Chủ tịch APEC 2027 và ABAC 2027.

“Kỳ họp ABAC III tại Hải Phòng không chỉ là một điểm nhấn trong chương trình hoạt động của ABAC năm nay, mà còn là cơ hội rất lớn để Việt Nam thể hiện vai trò chủ động, uy tín và trách nhiệm trong APEC. Đây cũng là dịp để doanh nghiệp Việt Nam trực tiếp tiếp cận các đối tác quốc tế, các thành viên ABAC (gồm các Chủ tịch, CEO của các tập đoàn toàn cầu, doanh nghiệp tầm cỡ thế giới) kết nối kinh doanh, quảng bá môi trường đầu tư và cùng nhau hướng đến một khu vực APEC thịnh vượng, bao trùm và bền vững”, Chủ tịch VCCI, Chủ tịch ABAC Việt Nam cho biết.

Cơ hội kết nối doanh nghiệp, thu hút đầu tư

Để tận dụng sự tham gia của các đại biểu ABAC tham

dự kỳ họp tại Hải Phòng, UBND TP.Hải Phòng phối hợp chặt chẽ với VCCI và ABAC Việt Nam để tổ chức nhiều sự kiện bên lề có ý nghĩa thiết thực, nhằm tăng cường kết nối, quảng bá và thu hút hợp tác đầu tư.

Trong đó nổi bật là Hội nghị xúc tiến đầu tư – thương mại với sự tham dự của khoảng 700 đại biểu là lãnh đạo doanh nghiệp APEC, đại sứ và tham tán các nền kinh tế APEC với cơ quan đại diện ở Hà Nội, hiệp hội doanh nghiệp và các nhà đầu tư quốc tế, nhằm quảng bá môi trường đầu tư của Việt Nam, đặc biệt là Hải Phòng.

Tiệc chào mừng do TP.Hải Phòng chủ trì, là điểm nhấn văn hóa, đối ngoại, thể hiện lòng hiếu khách và tạo không gian giao lưu, kết nối doanh nghiệp APEC với cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, đồng thời giúp quảng bá hình ảnh của TP.Hải Phòng như một đích đến hấp dẫn về hợp tác kinh tế, đầu tư và văn hóa - du lịch.

Khu triển lãm trưng bày các thành tựu kinh tế và sản phẩm tiêu biểu của Hải Phòng, chương trình tham quan một số khu kinh tế, khu công nghiệp, doanh nghiệp nổi bật tại Hải Phòng,... nhằm quảng bá tới các thành viên ABAC những thành tựu kinh tế mà Hải Phòng đạt được, tạo cơ hội cho các đại biểu ABAC trực tiếp thưởng thức các sản phẩm đặc trưng của miền duyên hải Việt Nam,...

Thông qua các hoạt động trên, các doanh nghiệp Việt Nam có cơ hội được tiếp xúc với các tập đoàn, nhà đầu tư và tổ chức kinh tế quốc tế hàng đầu khu vực, qua đó, mở rộng mạng lưới đối tác, trao đổi ý tưởng chiến lược và định hình các cơ hội hợp tác dài hạn.

Nhân dịp này, UBND TP.Hải Phòng dự kiến trao 19

Giấy chứng nhận đầu tư cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước trong lĩnh vực phát triển hạ tầng khu công nghiệp, cảng biển,... với tổng vốn đầu tư khoảng 10 tỷ USD và ký kết 06 biên bản ghi nhớ về nghiên cứu phát triển đô thị với giá trị gần 5 tỷ USD.

Theo ông Bùi Ngọc Hải, Phó Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, đây là cơ hội vàng để nâng cao hình ảnh, vị thế thành phố nói riêng và Việt Nam trong hội nhập quốc tế.

“Hải Phòng muốn giới thiệu đến các nhà đầu tư, các CEO của 21 nền kinh tế APEC khi đến tham gia ABAC III một niềm tin vững chắc là một thành phố cởi mở, năng động “nói là làm”. Hải Phòng sẽ tiếp tục bồi đắp niềm tin ấy, bởi chỉ khi tin thì nhà đầu tư mới yên tâm đầu tư tại Hải Phòng”, ông Hải khẳng định. ■



Chủ tịch VCCI Phạm Tấn Công (bên phải) đồng chủ trì Kỳ họp ABAC III năm 2022, do Việt Nam đăng cai và VCCI cùng ABAC Việt Nam chủ trì tổ chức

TOWARD PROSPEROUS, INCLUSIVE AND SUSTAINABLE APEC



State President Luong Cuong participates in the 31st APEC Economic Leaders' Meeting in Peru, November 2024

“The overarching theme of this year’s ABAC - Bridge. Business. Beyond - clearly conveys the core spirit: Businesses are not only key economic players but also bridges between economies, between growth and sustainability, and between innovation and international cooperation”.

QUYNH CHI

This statement was made by Mr. Pham Tan Cong, President of the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI) and Chair of ABAC Vietnam, ahead of the upcoming Third ABAC Meeting to be held in Hai Phong City, Vietnam.

Active participation across all activities

He said, 2025 holds special significance as the world has entered the accelerating recovery phase in the wake of the pandemic and multidimensional crises. The meeting portrays the core spirit: Businesses are not only key economic players but also bridges between economies, between growth and sustainability, between innovation and international

cooperation, aligning with the current direction of the Vietnamese business community - one that is actively globalizing, deeply integrating and ready to face new challenges.

ABAC Vietnam, the representative voice of Vietnamese businesses in APEC, currently has three members: Mr. Pham Tan Cong, President of VCCI; Mr. Dang Thanh Tam, Chairman of Saigon Invest Group; and Mr. Nguyen Thanh Hung, Chairman of SOVICO Group.

In 2025, ABAC Vietnam has been actively taking part in building the content, bringing initiatives into five ABAC’s specialized working groups, including Regional Economic Integration Working Group - promoting free and sustainable trade and investment; Sustainability Working Group -

focusing on circular economy, climate action and green business; AI and Digital Innovation Working Group - bridging the digital divide across economies; Finance and Economics Working Group - advancing inclusive and green finance; and Biotech and Healthcare Working Group - enhancing public health capabilities and supply chain security.

In addition to participating in ABAC's official meetings, ABAC Vietnam plays a key coordinating role in preparing content and logistics to support Vietnam's senior leadership at the APEC CEO Summit 2025 and the ABAC Dialogue with APEC Leaders, both scheduled to take place in November 2025 in South Korea. These are important forums where policy proposals from the business community, including Vietnamese businesses, can be directly presented to APEC leaders.

The third ABAC Meeting 2025 in Hai Phong is part of a series of events leading up to Vietnam's assumption of APEC and ABAC chairmanships in 2027.

"The third ABAC Meeting in Hai Phong is not only a major milestone in this year's ABAC Agenda but also a significant opportunity for Vietnam to demonstrate its active, reputable and responsible role within APEC. This is also a good chance for Vietnamese businesses to directly contact international partners and ABAC members, including presidents and CEOs of world-class corporations, to boost business connections, promote the investment environment and work together toward a prosperous, inclusive and sustainable APEC region," said Mr. Pham Tan Cong.

The opportunity for business networking and investment attraction

To capitalize on the presence of ABAC delegates in Hai Phong City, the Hai Phong People's Committee has worked closely with VCCI and ABAC Vietnam to organize meaningful sideline events to boost networking, promotion and investment cooperation.

Notably, the Investment and Trade Promotion Conference is expected to bring together around 700 participants who are APEC business leaders, ambassadors and trade counselors from APEC economies with representative agencies in Hanoi, business associations, and international investors. The event will showcase Vietnam's investment environment, with a focus on Hai Phong.

The Welcome Gala Dinner, to be hosted by Hai Phong City, will serve as a cultural and diplomatic highlight,

showcasing Vietnamese hospitality and providing an exchanging and networking space for APEC and Vietnamese business communities. At the same time, it will also promote Hai Phong as a prime destination for economic, investment, cultural and tourism cooperation.

An exhibition zone will feature Hai Phong City's economic achievements and signature products. Delegates will also visit key economic zones, industrial parks and outstanding businesses in the city in order to provide ABAC members with opportunities to experience distinctive products of Vietnam's northern coastal region.

Through these activities, Vietnamese businesses will have the chance to meet leading corporations, investors and economic entities from the region to expand their partner networks, exchange strategic ideas and shape long-term cooperation opportunities.

On this occasion, the Hai Phong People's Committee is expected to hand 19 investment certificates to both domestic and foreign investors engaged in industrial zone infrastructure and seaport development, with a total registered capital of about US\$10 billion. The city will sign six memorandums of understanding on urban development research valued at nearly US\$5 billion.

According to Mr. Bui Ngoc Hai, Deputy Director of the Hai Phong Economic Zone Authority, this is a golden opportunity to elevate the image and position of Hai Phong City and Vietnam in the context of international integration.

"Hai Phong wants to instill confidence in investors and CEOs from the 21 APEC economies attending the third ABAC Meeting that it is an open, dynamic city that delivers on its promises. The city will continue to nurture this trust because only when there is trust can investors feel secure in choosing Hai Phong as their investment destination," he affirmed. ■



Hai Phong is set to host a high-level investment promotion conference as part of the ABAC III framework

CÙNG ABAC KIẾN TẠO GIÁ TRỊ BỀN VỮNG



Tại Kỳ họp thứ ba của Hội đồng Tư vấn Kinh doanh APEC (ABAC III) sắp diễn ra tại TP.Hải Phòng, chủ đề “Thương mại và Đầu tư Bền vững” sẽ giữ một vị trí trung tâm, phản ánh xu thế toàn cầu mới trong hợp tác kinh tế khu vực và toàn cầu. Để hiểu rõ hơn ý nghĩa của chủ đề này đối với doanh nghiệp Việt Nam, cũng như cách thức tham gia chủ động vào chuỗi giá trị bền vững của khu vực, phóng viên đã có cuộc trao đổi với ông **Nguyễn Quang Vinh**, Phó Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Thành viên Dự khuyết ABAC Việt Nam.

Chủ đề “Thương mại và Đầu tư Bền vững” tại ABAC III phản ánh một xu thế toàn cầu mới. Theo ông, doanh nghiệp Việt cần chuẩn bị gì để chủ động tham gia vào chuỗi giá trị bền vững đang hình thành trong khu vực APEC?

Việc ABAC III lựa chọn “Thương mại và Đầu tư Bền vững” là một trong những trụ cột chính cho thấy rất rõ sự thay đổi trong tư duy toàn cầu hóa. Chúng ta đang bước vào một giai đoạn mà tốc độ và chi phí không còn là hai yếu tố quyết định duy nhất, mà tính minh bạch, trách nhiệm xã hội và môi trường mới là tiêu chí cốt lõi trong xây dựng quan hệ kinh tế.

Đối với doanh nghiệp Việt Nam, đây vừa là thách thức, vừa là cơ hội để tái cấu trúc mô hình hoạt động. Để tham gia chủ động và hiệu quả vào các chuỗi giá trị bền vững

của APEC, tôi cho rằng có ba yếu tố cần được ưu tiên:

Thứ nhất, về cơ cấu nội bộ. Doanh nghiệp cần sớm áp dụng các chuẩn mực quốc tế về báo cáo phát triển bền vững, đặc biệt là theo khung ESG (Môi trường – Xã hội – Quản trị). Đây là ngôn ngữ chung mà các tập đoàn đa quốc gia, các quỹ đầu tư quốc tế sử dụng để đánh giá tiềm năng hợp tác. Việc doanh nghiệp minh bạch trong quản trị, cam kết với các mục tiêu khí hậu, bảo vệ quyền lợi người lao động không còn là “thiện chí”, mà là điều kiện bắt buộc.

Thứ hai, về công nghệ và đổi mới sáng tạo. Các xu hướng như công nghệ sạch, chuyển đổi số, AI, blockchain, và truy xuất nguồn gốc đang trở thành tiêu chuẩn trong quản lý chuỗi cung ứng. Doanh nghiệp Việt cần đầu tư nghiêm túc để thích ứng, không chỉ để đáp ứng yêu cầu của đối tác, mà còn để tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

Thứ ba, về chiến lược dài hạn. Tư duy tăng trưởng bền vững cần được tích hợp vào toàn bộ vòng đời sản phẩm – từ thiết kế, lựa chọn nguyên liệu, xây dựng chuỗi cung ứng đến phân phối. Thay vì tối đa hóa lợi nhuận trong ngắn hạn, chúng ta cần tối ưu hóa giá trị trong dài hạn, tính đến chi phí môi trường và xã hội ngay từ đầu.

Ngoài ra, một điểm rất quan trọng là doanh nghiệp, đặc biệt là khu vực tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, cần được hỗ trợ từ hệ sinh thái chính sách – từ trung ương đến địa phương. Điều này bao gồm cả định hướng, tiếp cận nguồn vốn xanh, kỹ thuật số, và kết nối quốc tế. Nhưng để được hỗ trợ hiệu quả, doanh nghiệp cũng cần chủ động tham gia, tìm đến các cơ quan trung gian uy tín như VCCI, các tổ chức quốc tế, và sẵn sàng thay đổi để trở thành đối tác đáng tin cậy trong chuỗi giá trị bền vững của khu vực.

Theo ông, doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là khu vực tư nhân cần làm gì để không chỉ tiếp thu khuyến nghị mà còn góp phần kiến tạo nội dung nghị sự APEC trong tương lai?

Đây là một câu hỏi quan trọng. ABAC không chỉ là diễn đàn để doanh nghiệp lắng nghe những khuyến nghị chính sách từ các nền kinh tế tiên tiến, mà còn là nơi để chúng ta góp tiếng nói, đề xuất sáng kiến và đồng kiến tạo định hướng phát triển của khu vực.

Muốn làm được điều đó, trước tiên doanh nghiệp Việt cần nâng cao năng lực “thông hiểu toàn cầu” – tức là hiểu rõ các xu thế lớn đang diễn ra như chuyển đổi năng lượng, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, an ninh chuỗi cung ứng,... Việc tiếp cận thông tin, cập nhật chính sách, và khả năng phân tích các tác động vĩ mô sẽ giúp doanh nghiệp có góc nhìn chiến lược khi đưa ra kiến nghị hoặc tham gia phản biện chính sách.

Thứ hai, doanh nghiệp cần chủ động tham gia vào các nhóm công tác chuyên đề của ABAC – như tài chính, phát triển bền vững, số hóa, y tế, khởi nghiệp,... Những nhóm này chính là nơi diễn ra thảo luận chính sách sâu sắc, tạo nền tảng cho báo cáo lên lãnh đạo APEC.

Vai trò của các doanh nghiệp đầu ngành ở Việt Nam



Lãnh đạo VCCI trong đoàn đại biểu Việt Nam tháp tùng Chủ tịch nước Lương Cường tham dự Hội nghị Thượng đỉnh Doanh nghiệp APEC 2024, nơi kết nối cộng đồng doanh nghiệp quốc tế, bao gồm các doanh nghiệp đến từ Hoa Kỳ

là cực kỳ quan trọng. Họ có kinh nghiệm thực chiến, có năng lực đổi mới, có khả năng dẫn dắt tư duy, từ đó giúp ABAC Việt Nam đưa ra khuyến nghị vừa thực tiễn vừa có tầm nhìn. VCCI, trong vai trò đầu mối ABAC Việt Nam, luôn sẵn sàng hỗ trợ và kết nối doanh nghiệp vào các kênh ảnh hưởng này.

Bên cạnh đó, việc tạo cơ chế tương tác hai chiều giữa cộng đồng doanh nghiệp và cơ quan hoạch định chính sách – thông qua các hội thảo, diễn đàn tham vấn, sự kiện giao thương quốc tế sẽ giúp tiếng nói doanh nghiệp đi xa hơn, có trọng lượng hơn. Chúng tôi đang nỗ lực thiết lập các kênh như vậy để doanh nghiệp Việt không còn là “người theo sau” mà trở thành đối tác tích cực trong kiến tạo khuôn khổ hợp tác khu vực.

Việc Việt Nam đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ABAC năm 2027 mang ý nghĩa chiến lược. VCCI dự kiến triển khai những bước đi nào để xây dựng năng lực đối thoại và tư duy chính sách cho doanh nhân Việt Nam?

Việt Nam đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ABAC năm 2027 là một cơ hội mang tính bước ngoặt. Đây không chỉ là dịp để thể hiện vị thế quốc gia mà còn là cơ hội chiến lược để định hình tương lai hợp tác kinh tế APEC theo hướng gắn kết, bao trùm và bền vững.

Tuy nhiên, để đảm đương vai trò Chủ tịch ABAC một cách thực chất và hiệu quả, chúng ta cần chuẩn bị từ bây giờ – cả về con người, thể chế và tư duy chính sách.

Ngay từ kỳ họp ABAC III, ABAC Việt Nam đã phối hợp UBND TP.Hải Phòng tổ chức chuỗi hoạt động xúc tiến đầu tư, giao lưu doanh nghiệp và kết nối đối tác APEC. Đây là những bước đi khởi đầu nhằm xây dựng “năng lực mềm” cho đội ngũ doanh nhân Việt.

Sắp tới, VCCI/ABAC Việt Nam sẽ triển khai một số

hoạt động cụ thể:

Thứ nhất, thiết kế các chương trình đào tạo chuyên sâu dành cho doanh nghiệp về ESG, kinh tế số, kinh tế xanh, đổi mới sáng tạo, với sự tham gia của chuyên gia APEC. Không chỉ giúp doanh nghiệp cập nhật kiến thức, chương trình còn tạo ra cộng đồng doanh nhân cùng chia sẻ tầm nhìn phát triển dài hạn.

Thứ hai, tổ chức sự kiện xúc tiến đầu tư – thương mại quốc tế, mời các tập đoàn đa quốc gia, quỹ đầu tư lớn và đối tác chiến lược đến Việt Nam. Đây sẽ là không gian để doanh nghiệp Việt học hỏi tư duy toàn cầu, đồng thời xây dựng các mối quan hệ đối tác chiến lược.

Thứ ba, khuyến khích sự hiện diện của doanh nghiệp Việt tại các sự kiện lớn của ABAC, đặc biệt là APEC CEO Summit – nơi quy tụ những lãnh đạo doanh nghiệp hàng đầu thế giới. Đây là nơi chúng ta có thể giới thiệu năng lực, chia sẻ giải pháp, và khẳng định vị thế Việt Nam.

Thứ tư, thúc đẩy các dự án hợp tác song phương và đa phương, giúp doanh nghiệp Việt từng bước tham gia vào mạng lưới kinh tế toàn cầu, đồng thời mở rộng không gian sáng tạo chính sách.

Cuối cùng, thiết lập cơ chế tư vấn chiến lược giữa ABAC Việt Nam với khu vực tư nhân, viện nghiên cứu và các tổ chức quốc tế. Đây sẽ là “bệ đỡ thứ ba” để Việt Nam xây dựng khuyến nghị có chiều sâu và sức lan tỏa khi đảm nhiệm vai trò chủ nhà ABAC.

Tương lai của hội nhập không chỉ nằm ở việc “tham gia”, mà ở chỗ chúng ta có thể “định hình” sân chơi toàn cầu như thế nào. Với sự chuẩn bị kỹ lưỡng từ hôm nay, Việt Nam hoàn toàn có thể bước vào năm 2027 với tư thế của một quốc gia dẫn dắt, và doanh nghiệp Việt Nam – dù nhỏ hay lớn – đều có thể trở thành những “người chơi chiến lược” trong chuỗi giá trị toàn cầu bền vững.

Trân trọng cảm ơn ông!

Together with ABAC to Create Sustainable Value



VCCI leaders among the delegation accompanying State President Luong Cuong at the APEC CEO Summit in Lima, Peru, November 2024

At the upcoming third APEC Business Advisory Council (ABAC III) Meeting in Hai Phong City, the theme “Sustainable Trade and Investment” will take center stage, reflecting a rising global priority in regional and international economic cooperation. To better understand the significance of this theme for Vietnamese businesses as well as how to actively participate in the region's sustainable value chains, we have an interview with Mr. Nguyen Quang Vinh, Vice President of the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI) and Alternate Member of ABAC Vietnam.

The theme “Sustainable Trade and Investment” of the third Meeting of ABAC reflects a new wave of globalization. In your view, what should Vietnamese businesses do to take the initiative in joining the

sustainable value chains that are now forming in the APEC region?

Choosing the “Sustainable Trade and Investment” theme as one of its core pillars clearly signals a shift in globalization thinking. We are entering an era where speed and cost are no longer the sole decisive factors, but transparency, social responsibility, and environmental impact have become the core criteria in building economic relationships.

For Vietnamese businesses, this presents both a challenge and an opportunity to restructure their operating models. To actively and effectively participate in APEC's sustainable value chains, I believe that three priorities must be addressed:

First, internal restructuring. Businesses must quickly adopt international standards for sustainability reporting, especially following the ESG (Environmental - Social - Governance) framework. This is the common language used by multinational corporations and global investment funds to evaluate collaboration potential. Transparency in governance, climate commitments, and the protection of labor rights are no longer just “good intentions,” they are mandatory conditions.

Second, technology and innovation. Megatrends like clean technology, digital transformation, AI, blockchain, and traceability are becoming standards in supply chain management. Vietnamese businesses must invest seriously to adapt, not only to meet partners' requirements but also to boost their competitiveness in the market.

Third, long-term strategy. A mindset of sustainable growth must be integrated throughout the entire product lifecycle,



The ABAC III 2022 meeting was hosted by Vietnam and jointly organized by VCCI and ABAC Vietnam

regional cooperation framework.

Vietnam's upcoming chairmanship of ABAC in 2027 carries strategic significance. What steps does VCCI plan to take to build policy dialogue capacity and strategic thinking among Vietnamese entrepreneurs?

from design, material selection, and supply chain building to distribution. Instead of maximizing short-term profits, we need to optimize long-term value and to factor in environmental and social costs from the outset.

Additionally, one crucial point is that businesses, especially those in the private sector and small and medium-sized enterprises (SMEs), need support from the policy ecosystem, both at the central and local levels. This includes guidance, access to green and digital finance, and international connectivity. But to be effectively supported, businesses must also take the initiative to engage with reputable intermediaries like VCCI and international organizations and be willing to transform to become reliable partners in the region's sustainable value chains.

For you, what should Vietnamese businesses, especially those in the private sector, do to absorb recommendations on the one hand and contribute to shaping APEC's future agenda on the other?

That is a very important question. ABAC is not just a forum for businesses to grasp policy recommendations from advanced economies but also a platform for us to raise our voices, propose initiatives, and co-create the region's development agenda.

To do so, Vietnamese businesses must first enhance their global literacy - that is, to understand the megatrends shaping the world, such as energy transition, digital economy, circular economy, and supply chain security. Access to information, policy updates, and the ability to analyze macro-level impacts will help businesses form strategic perspectives when making recommendations or participating in policy debates.

Second, businesses need to actively participate in ABAC's working groups on finance, sustainable development, digitalization, healthcare, entrepreneurship, and more. These groups are where in-depth policy discussions take place and serve as the foundation for ABAC's reports to APEC Leaders.

The role of Vietnam's leading businesses is extremely important. They have practical experience, innovation capacity, and the ability to lead thinking, thus helping ABAC Vietnam craft recommendations that are both practical and visionary. VCCI, as the national contact person for ABAC Vietnam, is always ready to support and connect businesses to these influential channels.

Lastly, establishing two-way interaction mechanisms between the business community and policymakers through workshops, consultation forums, and international trade promotion events, will help amplify the business voice. We are working to set up such channels so that Vietnamese businesses are no longer "followers" but active partners in shaping the

Vietnam's assumption of ABAC chairmanship in 2027 is a pivotal opportunity. This is not only a chance to showcase our national standing but also a strategic opportunity to shape the future of APEC economic cooperation in a more inclusive, cohesive, and sustainable direction.

However, to fulfill the ABAC chairmanship effectively and meaningfully, we must begin preparations now in terms of people, institutions, and policy thinking.

Right from the third ABAC Meeting, ABAC Vietnam has collaborated with the Hai Phong People's Committee to organize a series of investment promotion, business networking, and APEC partnership activities. These are initial steps to build "soft power" for the Vietnamese business community.

In the coming time, VCCI/ABAC Vietnam will implement several key initiatives:

First, designing specialized training programs for businesses on ESG, digital economy, green economy, and innovation, with participation from APEC experts. These programs will update businesses on the latest knowledge and foster a community of entrepreneurs sharing a long-term development vision.

Second, organizing international investment and trade promotion events, inviting multinational corporations, major investment funds, and strategic partners to Vietnam. These will be platforms for Vietnamese businesses to learn global thinking and establish strategic partnerships.

Third, encouraging the presence of Vietnamese businesses at major ABAC events, especially the APEC CEO Summit, which gathers top global business leaders. This is where we can showcase our capabilities, share solutions, and assert Vietnam's position.

Fourth, promoting bilateral and multilateral cooperation projects to gradually integrate Vietnamese businesses into global economic networks while expanding our space for policy innovation.

Finally, establishing a strategic advisory mechanism between ABAC Vietnam with the private sector, research institutes, and international organizations. This will serve as a "knowledge foundation" enabling Vietnam to craft deep, impactful recommendations when assuming the ABAC chairmanship.

The future of integration doesn't just lie in "participating" but in how we can help "shape" the global playing field. With thorough preparation from today, Vietnam can enter 2027 as a leading nation and Vietnamese businesses, either large or small, can become strategic players in sustainable global value chains.

Thank you very much!

HẢI PHÒNG

ĐIỂM ĐẾN CHIẾN LƯỢC CỦA KỶ NGUYÊN MỚI



ABAC III là cơ hội vàng để Hải Phòng khẳng định vị thế là trung tâm công nghiệp, cảng biển và logistics hàng đầu của miền Bắc. Sự kiện này sẽ mở ra những cơ hội cụ thể để thu hút các tập đoàn đa quốc gia. Kỳ họp lần thứ ba của Hội đồng Tư vấn kinh doanh APEC (ABAC III) và chuỗi sự kiện liên quan sẽ diễn ra từ ngày 15-18/7/2025 tại TP.Hải Phòng. Sự kiện thu hút khoảng 250 đại biểu quốc tế và Việt Nam, gồm các thành viên ABAC, các tổ chức xúc tiến thương mại và đầu tư từ 21 nền kinh tế APEC. Trước thềm sự kiện, Tạp chí Diễn đàn Doanh nghiệp đã có cuộc phỏng vấn ông **Trần Văn Quân** - Phó chủ tịch UBND TP.Hải Phòng về công tác chuẩn bị và những kỳ vọng về sự kiện quan trọng này.

MINH HUỆ - VŨ LAN

Sự kiện ABAC III là một dấu mốc quan trọng đối với Hải Phòng, ông có thể chia sẻ cụ thể hơn về những công tác chuẩn bị mà thành phố đã và đang triển khai, đặc biệt là việc phối hợp giữa các sở, ban, ngành để đảm bảo sự kiện diễn ra thành công tốt đẹp?

Kỳ họp ABAC III tại Hải Phòng sắp tới không chỉ là một điểm nhấn trong chương trình hoạt động của ABAC năm nay, mà còn là cơ hội lớn để Việt Nam thể hiện vai trò, trách nhiệm trong APEC và là cơ hội để Hải Phòng khẳng định vị thế, quảng bá hình ảnh một thành phố năng động, kinh tế - xã hội phát triển mạnh mẽ và đậm nét văn hóa lịch sử, thân thiện mến khách, có không gian và tiềm năng lớn trong thu hút đầu tư và hấp dẫn khách du lịch.

Để đảm bảo sự kiện diễn ra thành công tốt đẹp và chu đáo, trang trọng, thành phố đã và đang triển khai một cách hết sức khẩn trương và đồng bộ các công tác chuẩn bị, với sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành.

Cụ thể, thành phố đã giao Sở Tài chính, Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng chủ trì cùng các sở, ngành xây dựng một cách bài bản, chu đáo kế hoạch chương trình tổng thể về công tác phối hợp tổ chức chuỗi sự kiện ABAC III và kế hoạch chi tiết đối với Hội nghị xúc tiến đầu tư. Theo đó, thành phố sẽ tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư thu hút hơn 700 đại biểu trong nước và quốc tế; triển lãm các gian hàng giới thiệu thành tựu kinh tế và sản phẩm tiêu biểu của TP.Hải Phòng mới; chủ trì tiệc tối chào mừng và giao lưu giữa các thành viên ABAC và các tổ chức trong nước và nước ngoài; tổ chức các chương trình tham quan mô hình kinh tế tiêu biểu và các điểm du lịch đặc trưng của TP.Hải Phòng mới.

Để công tác phối hợp tổ chức Hội nghị ABAC III đảm bảo về tiến độ và hiệu quả, chúng tôi thường xuyên có các cuộc họp giữa các sở, ngành và VCCI để rà soát, thống nhất các nội dung phân công cụ thể, kịp thời xử lý các công việc phát sinh.

Cùng với đó, Hội nghị xúc tiến đầu tư của thành phố Hải Phòng bên lề kỳ họp ABAC III năm 2025 cũng đang được thành phố hết sức chú trọng trong công tác chuẩn bị và sẽ được tổ chức long trọng tại Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn thành phố. Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn thuộc Khu đô thị mới Bắc Sông Cấm, là công trình trọng điểm của thành phố, được thiết kế là một công trình đa năng, đủ điều kiện tổ chức các sự kiện có quy mô lớn như hội nghị, hội thảo quốc tế và biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp.

Sự phối hợp nhịp nhàng, kỷ lưỡng giữa các sở, ngành đơn vị và VCCI là chìa khóa để chúng tôi xây dựng hình ảnh một môi trường làm việc chuyên nghiệp, hấp dẫn cho các đại biểu và doanh nghiệp tham dự, góp phần vào thành công của sự kiện ABAC III. Chúng tôi tin tưởng rằng sự kiện này nói chung và Hội nghị xúc tiến đầu tư với chủ đề “Hải Phòng - Điểm đến chiến lược của kỷ nguyên mới” nói riêng sẽ để lại ấn tượng tốt đẹp trong lòng các đại biểu và bạn bè quốc tế.



Tổng Bí thư Tô Lâm cùng lãnh đạo cơ quan Trung ương và TP.Hải Phòng trao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho các doanh nghiệp

ABAC III được kỳ vọng sẽ giúp Hải Phòng khẳng định vai trò trung tâm công nghiệp, cảng biển và logistics. Vậy theo ông, sự kiện này sẽ tạo ra những cơ hội cụ thể nào để thu hút các tập đoàn đa quốc gia đầu tư vào Hải Phòng và thành phố có những chính sách ưu đãi hay cam kết gì để chào đón các nhà đầu tư tiềm năng?

ABAC III là dịp để TP.Hải Phòng cũng như các doanh nghiệp trực tiếp gặp gỡ các đối tác quốc tế, các thành viên ABAC (gồm các Chủ tịch, CEO của các tập đoàn toàn cầu, doanh nghiệp tầm cỡ thế giới) để quảng bá môi trường đầu tư, kết nối kinh doanh. Theo đó, các đối tác nước ngoài lớn có thể tận mắt chứng kiến những thành tựu của thành phố về cơ sở hạ tầng, công nghiệp, cảng biển và logistics. TP.Hải Phòng đã và đang tập trung nguồn lực cho việc mở rộng không gian kinh tế, tạo nền tảng vượt trội với Khu Kinh tế ven biển phía Nam quy mô 20.000ha, định hướng phát triển mô hình khu kinh tế xanh, sinh thái, hiện đại, ưu tiên thu hút các ngành công nghệ cao, năng lượng tái tạo, logistics thông minh, gắn liền với mục tiêu Net Zero; nghiên cứu phát triển khu thương mại tự do và các khu công nghiệp xanh mới; đẩy nhanh tiến độ triển khai các bến số 7, số 8 Khu bến cảng container tại Lạch Huyện; mở rộng, nâng cấp cảng hàng không quốc tế Cát Bi và đẩy nhanh thủ tục triển khai đầu tư sân bay Tiên Lãng; tích cực phối hợp để sớm có thể triển khai tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng nhằm tiếp tục tạo động lực cho phát triển dịch vụ - logistics của thành phố, tạo điều kiện thuận lợi cho các

nhà đầu tư có hoạt động đầu tư kinh doanh tại thành phố.

Tại Hội nghị xúc tiến đầu tư trong chuỗi sự kiện ABAC III năm 2025, thành phố dự kiến sẽ trao Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và trao Biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư với tổng mức đầu tư khoảng hơn 15 tỷ đô la Mỹ. Sự kiện này là một minh chứng thuyết phục về một thành phố năng động, hấp dẫn và đáng tin cậy cho các nhà đầu tư trong kỷ nguyên mới.

Cũng trong chuỗi sự kiện ABAC III, thành phố có cơ hội quảng bá môi trường đầu tư kinh doanh của thành phố đến Tập đoàn Hyosung, đối tác FDI Hàn Quốc lớn thứ 3 với tổng vốn đã đầu tư khoảng 4 tỷ USD tại Việt Nam và đang cam kết đầu tư thêm 4 tỷ USD vào Việt Nam. Điều này sẽ góp phần tạo cơ hội cho chúng tôi tiếp tục thu hút dòng vốn đầu tư từ những tập đoàn đa quốc gia, và khẳng định vị thế của Hải Phòng trên bản đồ kinh tế khu vực và thế giới.

Với kỳ vọng thu hút thêm nhiều tập đoàn kinh tế lớn đầu tư tại thành phố, Hải Phòng mời gọi các nhà đầu tư nghiên cứu đầu tư các trung tâm logistics quy mô lớn, hiện đại với hệ thống kho bãi thông minh; các dự án công nghệ cao, công nghệ nguồn, công nghiệp hỗ trợ; các dự án phát triển kinh tế biển xanh và hiện đại; dự án năng lượng tái tạo, sản xuất tuần hoàn,...

TP.Hải Phòng cam kết luôn lắng nghe, đồng hành cùng các nhà đầu tư, giữ vững vị trí về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ tối đa cho nhà đầu tư bằng những cơ chế, chính sách cụ thể trong khu kinh tế, khu thương mại tự do, duy trì môi





trường kinh doanh minh bạch, ổn định; tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư; đẩy mạnh chuyển đổi số và chuyển đổi xanh; tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại và hệ thống logistics thông minh, hiệu quả.

Ngoài việc thúc đẩy kinh tế, ABAC III còn là cơ hội để Việt Nam khẳng định vai trò trong khu vực và tạo động lực phát triển cho doanh nghiệp trong nước. Ông có thể cho biết, Hải Phòng sẽ làm gì để hỗ trợ tối đa các doanh nghiệp địa phương tận dụng cơ hội từ sự kiện này, đặc biệt là trong việc tiếp cận và hợp tác với các đối tác quốc tế?

Tại Hội nghị xúc tiến đầu tư với chủ đề “Hải Phòng - Điểm đến chiến lược của kỷ nguyên mới” và trong suốt thời gian diễn ra Hội nghị ABAC III, thành phố đã chủ động bố trí các không gian gặp gỡ bên lề giữa các nhà đầu tư trong và ngoài nước thông qua các gian hàng giới thiệu sản phẩm, dịch vụ và các phiên kết nối sau Hội nghị. Qua đó, doanh nghiệp thành phố có thể giới thiệu năng lực sản xuất của mình đến các tập đoàn đa quốc gia và đối tác tiềm năng từ APEC, mang lại nhiều cơ hội tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường, trong đó có thị trường cung ứng sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.

Các doanh nghiệp của thành phố tham gia gian hàng triển lãm và kết nối kinh doanh được hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng các tài liệu quảng bá bằng nhiều ngôn ngữ, ứng dụng tối đa công nghệ số, đảm bảo tính chuyên nghiệp, hấp dẫn và hội nhập quốc tế.

Cùng với đó, thành phố tổ chức các chuyến tham quan một số mô hình kinh tế điển hình và một số điểm du lịch tiêu biểu của TP.Hải Phòng mới cho các đoàn đại biểu ABAC và đoàn tháp tùng. Qua đó giúp cho đoàn đại biểu có cái nhìn trực quan về dự địa đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, phát triển du lịch, dịch vụ tại địa phương.

Từ những cơ hội được mở ra từ chuỗi sự kiện này và cùng với các cơ chế, chính sách cụ thể hóa trên cơ sở Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, TP.Hải Phòng không chỉ có thể giúp các doanh nghiệp địa phương khai thác tối đa lợi ích từ ABAC III mà còn góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, hội nhập sâu rộng vào chuỗi giá trị toàn cầu, đóng góp vào sự phát triển bền vững của thành phố và đất nước.

Thành công của ABAC III tại Hải Phòng sẽ là bước đệm quan trọng cho APEC 2027, khi Việt Nam là chủ nhà. Ông có thể chia sẻ tầm nhìn của Hải Phòng về việc tận dụng ABAC III để nâng cao năng lực tổ chức, quảng bá hình ảnh thành phố và tạo tiền đề vững chắc cho các sự kiện quốc tế lớn hơn trong tương lai?

TP.Hải Phòng kỳ vọng ABAC III sẽ là một bước đệm chiến lược để khẳng định năng lực tổ chức sự kiện tầm cỡ quốc tế của thành phố, tạo tiền đề vững chắc cho APEC 2027 và các sự kiện quốc tế lớn hơn trong tương lai.

Việc tổ chức ABAC III là một cơ hội quý báu để chúng tôi học hỏi, tích lũy kinh nghiệm trong việc quản lý, điều phối các sự kiện quy mô quốc tế, từ công tác hậu cần, an

ninh, lễ tân đến truyền thông; nâng cao năng lực và chuyên nghiệp hóa công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế. Những kinh nghiệm này sẽ cực kỳ hữu ích khi Việt Nam đảm nhiệm vai trò chủ nhà APEC 2027.

Mặt khác, ABAC III là một kênh hiệu quả để quảng bá hình ảnh Hải Phòng, một thành phố năng động, có vị trí chiến lược là cửa ngõ kinh tế phía Bắc, trung tâm công nghiệp, cảng biển và logistics, đang nổi lên như một trung tâm thu hút đầu tư công nghệ cao và phát triển xanh, bền vững. Tiệc chào mừng và giao lưu ABAC vào tối ngày 15/7/2025 do thành phố chủ trì sẽ là điểm nhấn văn hóa đối ngoại, thể hiện lòng hiếu khách và giúp quảng bá hình ảnh Hải Phòng như một đích đến hấp dẫn về hợp tác kinh tế, đầu tư và văn hóa - du lịch.

Với vai trò là trung tâm động lực phía Bắc Việt Nam, Hải Phòng kỳ vọng ABAC III sẽ mang lại những tác động lâu dài và bền vững nào cho sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, không chỉ trong ngắn hạn mà còn trong tầm nhìn dài hạn?

Sự kiện này sẽ giúp TP.Hải Phòng không chỉ thu hút số lượng mà còn hướng tới chất lượng FDI. Các tập đoàn đa quốc gia tham dự ABAC là những doanh nghiệp lớn, có công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại và cam kết phát triển bền vững. Điều này sẽ giúp Hải Phòng thu hút các dự án trong các ngành công nghiệp mũi nhọn như công nghệ cao, bán dẫn, logistics thông minh, năng lượng sạch, thay vì các ngành thâm dụng lao động hay sử dụng công nghệ trung bình, gây ô nhiễm môi trường. Các dự án FDI chất lượng cao sẽ tạo hiệu ứng lan tỏa đến các doanh nghiệp trong nước, thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ, nâng cao năng lực sản xuất và quản lý cho doanh nghiệp địa phương, đưa họ tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Đồng thời, với việc tăng cường thu hút đầu tư vào hạ tầng cảng biển và logistics thông minh (kho bãi tự động, hệ thống quản lý chuỗi cung ứng bằng AI/IoT), Hải Phòng sẽ củng cố vị thế là trung tâm logistics hàng đầu khu vực, giảm chi phí và thời gian vận chuyển, tăng sức cạnh tranh cho hàng hóa xuất nhập khẩu của Việt Nam. Theo đó, thay vì chỉ là điểm trung chuyển, Hải Phòng có thể phát triển các dịch vụ logistics giá trị gia tăng như phân phối, đóng gói lại, lắp ráp nhẹ, trung tâm trung chuyển hàng không hoặc đường biển, bến cảng biển thành động lực tăng trưởng kinh tế.

Những sáng kiến tại kỳ ABAC III năm 2025 này như phát triển bền vững (bao gồm kinh tế tuần hoàn, ứng phó biến đổi khí hậu, kinh doanh xanh) và chuyển đổi số,... rất phù hợp với định hướng phát triển của thành phố. Thông qua ABAC III, Hải Phòng kỳ vọng sẽ nhận được sự quan tâm của các tập đoàn công nghệ từ các nền kinh tế, qua đó sẽ thúc đẩy việc chuyển giao công nghệ, ứng dụng các giải pháp số hóa trong quản lý đô thị, sản xuất công nghiệp và dịch vụ theo hướng xanh, bền vững, hình thành một nền kinh tế số năng động, thu hẹp khoảng cách giữa các nền kinh tế và mở ra nhiều cơ hội phát triển trong kỷ nguyên mới.

Trân trọng cảm ơn ông!



For the first time, Hai Phong claims the top position in the Provincial Competitiveness Index (PCI) rankings

HAI PHONG

STRATEGIC DESTINATION FOR THE NEW ERA

The third ABAC Meeting is a golden opportunity for Hai Phong City to affirm its position as a leading hub for industry, seaports, and logistics in northern Vietnam. This event will open up tangible opportunities to attract multinational corporations. The third Meeting of the APEC Business Advisory Council (ABAC III) and its related events are scheduled to take place in Hai Phong City from July 15 to 18, 2025. The event is expected to welcome around 250 delegates from Vietnam and other countries, including ABAC members and trade and investment promotion agencies from 21 APEC economies. Prior to the event opening, Vietnam Business Forum Magazine has an interview with Mr. Tran Van Quan, Vice Chairman of the Hai Phong People's Committee, on the city's preparations and expectations for this important event.

MINH HUE - VU LAN

The upcoming third ABAC Meeting will be a major milestone for Hai Phong. Could you share more about the preparation efforts the city has undertaken, especially in terms of coordination among agencies and branches to make sure that this event will be successful?

The third ABAC Meeting in Hai Phong is not only a highlight in ABAC's 2025 agenda but also a major opportunity for Vietnam to demonstrate its role and responsibility within APEC. It is likewise a chance for Hai Phong to assert its position and promote itself as a dynamic city with strong socioeconomic development, rich historical and cultural identity, hospitality, and great potential for investment and tourism development.

To make sure that the event is organized successfully, professionally, and solemnly, the city has been urgently and comprehensively making meticulous preparations with close coordination among agencies and branches.

Specifically, the Department of Finance and the Hai Phong Economic Zone Authority were assigned to work with other relevant agencies to develop a thorough and detailed plan for organizing ABAC III event series and the Investment Promotion Conference. The city





Hai Phong's industrial parks are highly attractive to investors, especially foreign investors, thanks to their strategic location, well-developed infrastructure, and appealing incentives

☞ will host the Investment Promotion Conference with the participation of over 700 domestic and international delegates, an exhibition of Hai Phong's economic achievements and flagship products, and a welcome dinner and networking session between ABAC members and local and international organizations. It will also organize tours to outstanding economic models and iconic tourism sites in the locality.

To ensure the timely and effective coordination of the third ABAC Meeting, we will hold regular meetings for related agencies and VCCI to review and align specific task assignments, as well as to promptly address any arising issues.

Additionally, the Investment Promotion Conference, held on the sidelines of the third ABAC Meeting, will be opened at the city's Convention and Performing Arts Center in Bac Song Cam New Urban Area. This is a key multipurpose venue capable of hosting large-scale events, including international conferences and professional performances.

The close and meticulous collaboration between related agencies and VCCI is the key to presenting Hai Phong as a professional and attractive destination for delegates and businesses, contributing to the overall success of the meeting. We are confident that this event, and in particular the conference themed "Hai Phong - Strategic Destination for the New Era," will leave a strong impression on international delegates and partners.

ABAC III is expected to help Hai Phong affirm its role as a center for industry, seaports, and logistics. What specific opportunities will this event create to attract multinational corporations to invest in Hai Phong, and what incentive policies or commitments does the city offer to welcome potential investors?

The third ABAC Meeting offers Hai Phong and its businesses a direct platform to meet with international partners and ABAC members (comprising presidents and CEOs of major global corporations) to promote the city's investment environment and connect entrepreneurs. These international partners will directly witness Hai Phong's achievements in infrastructure, industry, seaports, and logistics. The city is concentrating its resources on expanding economic space, creating a solid foundation with the 20,000-ha Southern Coastal Economic Zone, and developing a green, eco-friendly, modern economic zone model with priority given to enticing high-tech, renewable energy, and smart logistics industries in line with Net Zero goals. Hai Phong is also exploring the development of a free trade zone and new green industrial parks; accelerating the construction of container terminals 7 and 8 at Lach Huyen; upgrading Cat Bi International Airport; and pushing forward the procedures to start the investment in for Tien Lang Airport; actively working toward the construction of Lao Cai - Hanoi - Hai Phong Railway to support the city's logistics development and facilitate investors to do business in the city.

During the Investment Promotion Conference on the sideline of the third ABAC Meeting 2025, the city plans to hand over investment licenses, decisions and memorandums of understanding (MOUs) with a total value of over US\$15 billion. This event substantially demonstrates the city's dynamic, attractive, and reliable investment environment in the new era to investors.

Also within the ABAC III event series, Hai Phong will have the opportunity to introduce its investment environment to Hyosung Group, the third-largest South Korean FDI investor, which has invested around US\$4 billion in Vietnam and is planning to invest another US\$4 billion in the country. This will further help us attract investment capital from multinational corporations and elevate

Hai Phong's standing on the regional and global economic map.

Desiring to lure many more major firms, Hai Phong invites and welcomes investors to explore opportunities in developing large-scale modern logistics centers with smart warehousing systems, high-tech and source technology projects, supporting industries, green and modern marine economy projects, renewable energy projects, circular production projects, and more.

Hai Phong is committed to listening and partnering with investors, maintaining its strong position in the Provincial Competitiveness Index, providing maximum support through specific mechanisms and policies in its economic and free trade zones, maintaining a transparent and stable business environment, improving workforce quality to meet the demand of investors, speeding up digital and green transformation, and investing in synchronized modern infrastructure and efficient smart logistics systems.

Besides driving economic development, the third ABAC Meeting is also a chance for Vietnam to reinforce its role in the region and boost domestic enterprise growth. What will Hai Phong do to help local businesses capture this opportunity, especially in engaging and cooperating with international partners?

At the Investment Promotion Conference themed "Hai Phong - Strategic Destination for the New Era" and during the third ABAC Meeting, the city has proactively arranged spaces for side meetings for domestic and international investors through exhibition booths showcasing products and services, as well as post-conference business-matching sessions. Consequently, local businesses can present their capabilities to multinational corporations and potential APEC partners, capture many opportunities to see partners and expand markets, particularly in supplying supporting industrial products.

Local businesses participating in exhibition booths and business-matching sessions are guided and supported in developing multilingual promotional materials, making full use of digital technologies, and ensuring professionalism, appeal, and international integration.

In addition, the city is organizing tours to exemplary economic models and key tourist attractions in the new Hai Phong for ABAC delegates and accompanying members. These visits will offer a direct and comprehensive view of the city's investment potential in production, business, tourism, and services.

From opportunities offered by this event series, along with concrete mechanisms and policies derived from the Politburo's Resolution No. 68-NQ/TW dated May 4, 2025 on private sector development, Hai Phong City is well-positioned not only to help local businesses fully leverage the benefits of ABAC III but also to enhance their competitiveness, deeply integrate into global value chains, and contribute to the sustainable development of both the city and the nation.

The success of the third ABAC Meeting in Hai Phong will serve as a stepping stone for APEC 2027 when Vietnam hosts the forum. How does Hai Phong plan to utilize ABAC III to enhance its organizational capacity, promote its image, and lay a solid foundation for future large-scale international events?

Hai Phong expects the third ABAC Meeting is a strategic stepping stone to demonstrate the city's capacity to host large-scale

international events, lay a solid foundation for APEC 2027 and other major international events in the future.

Organizing ABAC III presents a valuable opportunity for us to gain knowledge and experience in managing and coordinating international-scale events, from logistics, security, and protocol to media and communications, and enhance our capabilities and professionalize our external affairs and international cooperation. These experiences will be extremely valuable when Vietnam hosts APEC 2027.

Moreover, ABAC III is an effective platform to promote the image of Hai Phong, a dynamic city with a strategic location as a northern economic gateway, a center for industry, seaports, and logistics that is emerging as a hub for high-tech investment and sustainable green development. The ABAC welcome and networking dinner on the evening of July 15, 2025, hosted by the city, will be a highlight of cultural diplomacy, showcasing Hai Phong's hospitality and reinforcing its image as an attractive destination for economic, investment, and cultural-tourism cooperation.

As a key growth engine in northern Vietnam, what long-term and sustainable impacts does Hai Phong expect ABAC III to bring to the city's socioeconomic development, not just in the short term, but from a long-term perspective?

This event will help Hai Phong attract a greater amount of foreign direct investment (FDI) and focus on FDI quality. Multinational corporations participating in ABAC are major players with advanced technologies, modern management practices, and strong commitments to sustainable development. This will enable Hai Phong to draw in projects in key sectors such as high technology, semiconductors, smart logistics, and clean energy instead of labor-intensive or environmentally harmful industries using outdated technologies. High-quality FDI projects will have a ripple effect on local businesses, spurring the growth of supporting industries and enhancing the production and management capacity of local businesses, thereby enabling them to participate more deeply in global value chains.

At the same time, by stepping up efforts to attract investment in smart seaport and logistics infrastructure such as automated warehouses and AI/IoT-enabled supply chain management systems, Hai Phong will further strengthen its position as a leading logistics hub in the region. This will help reduce transportation costs and time and boost the competitiveness of Vietnam's import-export goods. Rather than serving solely as a transit point, Hai Phong can evolve into a provider of value-added logistics services such as distribution, repackaging, light assembly, air or sea transshipment hubs, and ports to power up its economic growth engines.

The key initiatives presented at the third ABAC Meeting 2025 such as sustainable development (including circular economy, climate change adaptation, and green business) and digital transformation are fully aligned with the city's development vision. Through ABAC III, Hai Phong hopes to catch the fancy of leading tech firms from APEC economies, thereby facilitating technology transfer and the application of digital solutions in urban management, industrial production, and services in a green and sustainable manner. This will help form a dynamic digital economy, narrow the development gap between economies, and unlock new opportunities for growth in the new era.

Thank you so much!

KỲ HỌP ABAC III

KHẲNG ĐỊNH VAI TRÒ TÍCH CỰC CỦA VIỆT NAM TRONG HỘI NHẬP KINH TẾ KHU VỰC

Khoảng 250 đại biểu quốc tế và Việt Nam, bao gồm các thành viên ABAC là lãnh đạo tập đoàn, doanh nghiệp hàng đầu, các tổ chức xúc tiến thương mại và đầu tư từ 21 nền kinh tế APEC, trợ lý và khách mời quốc tế tham dự Kỳ họp lần thứ 3 của Hội đồng Tư vấn Kinh doanh APEC (ABAC III). Sự kiện diễn ra từ ngày 15 – 18/7/2025 tại thành phố Hải Phòng.

ANH MAI

Hội đồng Tư vấn Kinh doanh APEC – ABAC (APEC Business Advisory Council) là cơ chế đại diện chính thức của khu vực doanh nghiệp trong khuôn khổ Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á – Thái Bình Dương (APEC). ABAC được thành lập vào năm 1995 theo quyết định của các nhà lãnh đạo APEC, với sứ mệnh tư vấn trực tiếp cho các nhà lãnh đạo kinh tế cấp cao nhất của khu vực về các vấn đề chiến lược liên quan đến thương mại, đầu tư, hội nhập kinh tế, đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững và các thách thức toàn cầu khác.

Điểm đặc biệt của ABAC là cơ chế doanh nghiệp duy nhất có trong chương trình nghị sự chính thức của các lãnh đạo cấp cao (là nguyên thủ, người đứng đầu) APEC tại đối thoại giữa lãnh đạo APEC với ABAC. Các thành viên của ABAC được lãnh đạo cấp cao của mỗi nền kinh tế APEC chính thức bổ nhiệm. Mỗi nền kinh tế APEC được cử tối đa 03 thành viên và 03 thành viên dự khuyết gồm các doanh nhân tiêu biểu là lãnh đạo cấp cao của các tổ chức xúc tiến thương mại, các tập đoàn, doanh nghiệp uy tín để tham gia hội đồng. Điều này giúp đảm bảo tiếng nói của doanh nghiệp được phản ánh thực chất, sâu sắc và trực tiếp tới quá trình hoạch định chính sách ở cấp cao nhất.

Từ năm 1995 đến nay, ABAC đã có vai trò là cơ quan đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp trong khu vực châu Á – Thái Bình Dương. ABAC được thành lập nhằm tạo cầu nối giữa doanh nghiệp và các nhà lãnh đạo APEC. Vai trò chính của ABAC là phản ánh tiếng nói, quan điểm và nguyện vọng của doanh nghiệp lên các diễn đàn cấp cao của APEC. ABAC tham gia xây

dựng và đề xuất các chính sách thúc đẩy thương mại, đầu tư, chuyển đổi số và phát triển bền vững. Hội đồng giúp tăng cường hợp tác công – tư, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ phát triển. ABAC cũng đóng góp vào việc định hướng các ưu tiên kinh tế dài hạn của khu vực. Từ đó, góp phần xây dựng một cộng đồng kinh tế châu Á – Thái Bình Dương phát triển bền vững và thịnh vượng.

Năm 2025, Hàn Quốc đảm nhiệm vai trò Chủ tịch APEC, và đồng thời là Chủ tịch ABAC. ABAC tổ chức 04 Kỳ họp thường niên với chủ đề xuyên suốt: “Cầu nối. Doanh nghiệp. Vươn xa.” (Bridge. Business. Beyond), tập trung vào thương mại tự do, chuyển đổi số, phát triển bền vững và tăng trưởng bao trùm. Kỳ họp ABAC III là một trong bốn kỳ họp chính thức của ABAC trong năm, nơi các thành viên thảo luận và thống nhất khuyến nghị chính sách trình lên các nhà lãnh đạo APEC và thư gửi các Bộ trưởng APEC. Dự kiến thảo luận tại kỳ họp ABAC III gồm nhiều chủ đề như: Thương mại và đầu tư tự do, công bằng và bền vững; chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo; tăng cường năng lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (MSMEs); tài chính xanh, tăng trưởng bao trùm và phát triển bền vững; an ninh y tế và chuỗi cung ứng trong bối cảnh toàn cầu bất định và vai trò của doanh nghiệp trong thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs).

Kết quả của kỳ họp ABAC III lần này có ý nghĩa hết sức quan trọng, được tổng hợp thành báo cáo chính thức của ABAC để trình lên các nhà lãnh đạo APEC tại Đối thoại giữa ABAC và các nhà lãnh đạo APEC dự kiến diễn ra vào đầu tháng 11/2025 tại Hàn Quốc.



ABAC III diễn ra từ ngày 15 – 18/7/2025 tại TP.Hải Phòng, địa phương giữ vai trò quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh của vùng và cả nước

THIRD ABAC MEETING

AFFIRMING VIETNAM'S ACTIVE ROLE IN REGIONAL ECONOMIC INTEGRATION

Approximately 250 international and Vietnamese delegates, including ABAC members who are leaders of top corporations, representatives from trade and investment promotion agencies from 21 APEC economies, assistants and international guests, will attend the third meeting of the APEC Business Advisory Council, scheduled to take place in Hai Phong City from July 15 to 18, 2025.

ANH MAI

The APEC Business Advisory Council (ABAC) is the official business advisory body within the framework of the Asia-Pacific Economic Cooperation (APEC). Established in 1995 by APEC Leaders, ABAC is tasked to provide direct recommendations to APEC Economic Leaders on strategic issues regarding trade, investment, economic integration, innovation, sustainable development and other global challenges.

ABAC is the only business mechanism included in the official agenda of the APEC Leaders' Meeting, through the ABAC Dialogue with APEC Leaders. ABAC members are officially appointed by the leaders of each APEC economy. Each economy may appoint up to three members and three alternates who are typically prominent business leaders or executives from prestigious corporations and trade promotion agencies. This ensures the voice of the business community is sincerely, deeply and directly reflected in the highest policymaking processes.

Since 1995, ABAC has served as the voice of the Asia-Pacific business community, acting as a bridge between businesses and APEC leaders. Its main role is to convey the views, perspectives, and aspirations of businesses to APEC's

high-level forums. ABAC involves building and proposing policies that promote trade, investment, digital transformation, and sustainable development. It also strengthens public-private partnerships and supports the development of micro, small and medium-sized enterprises (MSMEs). ABAC contributes to defining the region's long-term economic priorities, thereby fostering a sustainable and prosperous Asia-Pacific economic community.

In 2025, South Korea assumes the APEC chairmanship and concurrently holds the ABAC chairmanship. ABAC is convening four annual meetings under the overarching theme "Bridge. Business. Beyond" with a focus on free trade, digital transformation, sustainable development and inclusive growth. The third ABAC Meeting is one of four official meetings held in 2025, where members deliberate and agree on policy recommendations to be presented to APEC Leaders as well as letters to APEC Ministers. Expected topics for discussion at the third ABAC Meeting include: Free, fair and sustainable trade and investment; Digital transformation and innovation; Capacity building for MSMEs; Green finance, inclusive growth, and sustainable development; Health security and resilient supply chains in the face of global uncertainties; and businesses' roles in achieving sustainable development goals (SDGs).

The outcomes of the third ABAC Meeting holds strong significance and will be integrated into ABAC's official report to be submitted to APEC Leaders at the ABAC Dialogue with APEC Leaders scheduled for early November 2025 in South Korea.

Vietnam's hosting of the third ABAC Meeting is not only an important diplomatic event but also offers substantial practical value. It presents a major opportunity for Vietnam to affirm its active role in regional economic integration while also underscoring its strong commitment to the principles of free trade, inclusive growth, and sustainable development - the core values that APEC and ABAC jointly uphold.

The meeting is also a valuable occasion to promote the images of the Vietnamese country, people and culture to the international community. This contributes to enhancing Vietnam's national position, supporting its economic diplomacy strategy, and boosting tourism and the attraction of high-quality investment in the long term.■

Việc Việt Nam đăng cai tổ chức Kỳ họp ABAC III không chỉ là một sự kiện đối ngoại quan trọng mà còn mang lại nhiều giá trị thiết thực khác, là cơ hội lớn để Việt Nam khẳng định vai trò tích cực trong tiến trình hội nhập kinh tế khu vực. Đồng thời, thể hiện cam kết mạnh mẽ của Việt Nam với các nguyên tắc thương mại tự do, phát triển bao

trùm và bền vững - những giá trị cốt lõi mà APEC và ABAC cùng theo đuổi.

Kỳ họp cũng là cơ hội để quảng bá hình ảnh đất nước, con người và văn hóa Việt Nam tới bạn bè quốc tế, qua đó nâng cao vị thế quốc gia, hỗ trợ chiến lược ngoại giao kinh tế, thúc đẩy du lịch và thu hút đầu tư chất lượng cao trong dài hạn.■

PHÁT TRIỂN CÁC KHU CÔNG NGHIỆP THÔNG MINH - XANH - BỀN VỮNG



Khu công nghiệp VSIP Hải Phòng nổi tiếng là một khu công nghiệp sạch, tiêu biểu của cả nước

Trong hơn 2 thập kỷ qua, các khu công nghiệp (KCN) đã trở thành một trong những động lực tăng trưởng kinh tế quan trọng của Việt Nam. Tính đến nay, cả nước đã có hơn 400 KCN được quy hoạch, trong đó có hơn 380 khu đã đi vào hoạt động, thu hút hàng trăm tỷ USD vốn đầu tư, tạo công ăn việc làm cho hàng triệu lao động, đóng góp đáng kể vào quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước

QUYỀNH CHI

Thu hút vốn đầu tư lớn từ các doanh nghiệp trong và ngoài nước

Sau gần 35 năm hình thành và phát triển, hệ thống các KCN ở Việt Nam đã bao phủ gần khắp cả nước. Tổng số KCN, khu chế xuất được thành lập là 431 khu với tổng diện tích khoảng 132,3 nghìn ha, tạo ra quỹ đất công nghiệp khoảng 89,9 nghìn ha. Các KCN này đã thu hút

được lượng vốn đầu tư lớn từ các doanh nghiệp trong và ngoài nước, bổ sung nguồn lực quan trọng cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

Tính đến quý I năm 2025, tỷ lệ lấp đầy bình quân của các KCN đạt khoảng 81%, tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước. Phân bố và quy mô KCN theo vùng cho thấy, khu vực miền Bắc hiện có hơn 100 KCN lớn, nhỏ, với các trung tâm công nghiệp lớn gồm: Bắc Ninh (VSIP Bắc Ninh, KCN Yên Phong, KCN Quế Võ), Hải Phòng (DEEP C Hải Phòng, Trảng Duệ 3), Hà Nội (KCN Bắc Thăng Long, KCN Sài Đồng B),... Với lợi thế gần Trung Quốc, hệ thống hạ tầng kết nối đồng bộ (cao tốc Nội Bài - Lào Cai, cảng Hải Phòng, sân bay Nội Bài), miền Bắc tiếp tục là điểm đến chiến lược cho ngành điện tử, ô tô, linh kiện, và công nghệ cao.

Miền Trung đang nổi lên như một vùng đất mới nhờ lợi thế quỹ đất lớn, giá thuê rẻ và chính sách địa phương cởi mở. Trong đó có thể kể đến như: Nghệ An (KCN VSIP Nghệ An, WHA Industrial Zone), Đà Nẵng (KCN Điện Nam - Điện Ngọc, KCN Hòa Khánh), Huế (KCN Phú Bài, KCN Chân Mây - Lăng Cô). Tuy nhiên, miền Trung vẫn cần cải thiện hạ tầng giao thông và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Là trung tâm công nghiệp lớn nhất cả nước, miền Nam sở hữu gần 180 KCN, nổi bật là TP.Hồ Chí Minh (VSIP I, II, III; KCN Prodezi EIP - tiên phong theo mô hình KCN

sinh thái), Đồng Nai (KCN Amata, Long Đức, Biên Hòa I - II), Tây Ninh (KCN Tân Đức, KCN Hòa Bình, KCN Nam Tân Lập). Miền Nam là nơi thu hút đầu tư mạnh vào các lĩnh vực chế biến thực phẩm, logistics, công nghiệp nhẹ và sản xuất thiết bị.

Các KCN hiện nay rất đa dạng về ngành nghề, không chỉ tập trung vào các ngành công nghiệp truyền thống như may mặc và chế biến thực phẩm, mà còn mở rộng sang các lĩnh vực công nghệ cao như điện tử, ô tô, và chế tạo máy móc. Điều này giúp tạo ra sự đa dạng hóa kinh tế và tạo ra giá trị gia tăng cho các doanh nghiệp trong khu vực.

Thống kê của VCCI cho thấy các doanh nghiệp trong KCN đã đóng góp vào khoảng 50% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam, góp phần đáng kể vào nguồn ngân sách nhà nước, thặng dư cán cân thương mại, giúp chuyển dịch cơ cấu kinh tế sản xuất,...

Bên cạnh đó, các KCN đang ngày càng được đầu tư đồng bộ về cơ sở hạ tầng, hệ thống logistics, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp và môi trường làm việc nhằm thu hút nhà đầu tư quốc tế từ Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, Mỹ và châu Âu,...

Tuy nhiên, cùng với sự phát triển không ngừng của các KCN thời gian qua thì việc duy trì và phát triển KCN đang đối mặt với một số thách thức đáng kể liên quan đến ô nhiễm môi trường, thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao, thiếu hụt cơ sở hạ tầng tương ứng. Bên cạnh đó, tỷ lệ lấp đầy ở một số KCN còn thấp, nhiều KCN vẫn đang trong giai đoạn đền bù giải phóng mặt bằng, chưa tận dụng hết được nguồn tài nguyên đất đai.

Mô hình phát triển KCN còn chậm đổi mới, số lượng các KCN sinh thái, KCN đô thị - dịch vụ,... còn tương đối thưa thớt. Quy hoạch phát triển KCN còn thiếu tầm nhìn tổng thể và dài hạn trong mối tương quan với các ngành kinh tế - xã hội khác. Hạ tầng nhà ở công nhân còn thiếu, chưa gắn kết, đồng bộ với sự phát triển KCN. Vẫn còn tồn tại mô hình phát triển KCN theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực với động lực phát triển chủ yếu dựa vào tiềm năng về đất, chưa xây dựng và phát triển được nhiều mô hình KCN thế hệ mới như mô hình KCN công nghệ cao, KCN sinh thái,... để tận dụng được các cơ hội và yêu cầu của các nhà đầu tư quốc tế về phát triển xanh, bảo vệ môi trường,... và chưa đáp ứng được đòi hỏi của xu hướng phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam.

Xu hướng phát triển KCN sinh thái và thông minh

Năm 2025 đánh dấu một bước ngoặt mới trong quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa tại Việt Nam, với sự phát triển mạnh mẽ và chuyển mình của các KCN trên cả nước. Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu phục hồi sau đại dịch, KCN tại Việt Nam trở thành điểm đến chiến lược của dòng vốn đầu tư nước ngoài (FDI), đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất công nghệ cao, năng lượng sạch và chuỗi cung ứng linh hoạt. Thống kê cho thấy, hơn 60% doanh nghiệp FDI tại Việt Nam có xu hướng lựa chọn các KCN đã tích hợp hệ thống quản lý thông minh và có khả năng cung cấp dữ liệu vận hành theo thời gian thực.

Theo đánh giá, Việt Nam hội tụ nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển các KCN thông minh, dựa trên các lợi thế về vị trí địa lý, động lực chính sách và nền tảng hạ tầng -

nhân lực đang được cải thiện rõ rệt. GDP tăng trưởng đều đặn, chính sách điều hành linh hoạt, các hiệp định thương mại tự do (FTA): EVFTA, RCEP giúp Việt Nam có lợi thế thuế suất thấp.

Đáng chú ý là xu hướng đầu tư vào KCN thế hệ mới - xanh - thông minh cũng đang diễn ra mạnh mẽ với việc chuyển dịch chuỗi cung ứng toàn cầu của các tập đoàn đa quốc gia sang Việt Nam ngày càng gia tăng.

ThS Nguyễn Văn Tiến - Phó Chủ tịch Liên Chi hội Bất động sản công nghiệp Việt Nam cho biết, trong một vài năm gần đây, các KCN thông minh tại Việt Nam đang thu hút đầu tư các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao, thân thiện môi trường và tích hợp công nghệ số. Trong đó, phải kể đến các nhóm ngành có tiềm năng hấp dẫn như sản xuất điện tử - bán dẫn - linh kiện chính xác; công nghiệp xe điện và pin năng lượng với nhiều KCN hiện đang tích hợp năng lượng mặt trời áp mái để cấp điện xanh cho các ngành này. Cùng với đó, ngành logistics với các trung tâm logistics tại KCN đang tích hợp robot, cảm biến và nền tảng quản lý thông minh nhằm tối ưu hóa chuỗi cung ứng; ngành năng lượng tái tạo và công nghiệp tuần hoàn với các KCN thông minh đang triển khai mô hình tuần hoàn kết hợp hệ thống xử lý nước thải, tái sử dụng năng lượng, phân loại rác và tích hợp điện mặt trời. Ngoài ra còn có các dịch vụ kỹ thuật số hỗ trợ sản xuất với một số doanh nghiệp cung cấp phần mềm công nghiệp, dữ liệu lớn, dịch vụ bảo trì - vận hành từ xa, AI kiểm định và đào tạo số hóa đang có xu hướng đầu tư vào các KCN có nền tảng ICT mạnh và các trung tâm dữ liệu, mạng 5G chuyên biệt, hạ tầng Cloud - hiện đang được xem là “xương sống” cho hoạt động sản xuất thông minh.

Để phát triển các KCN thông minh thế hệ mới, Việt Nam cần phải có các giải pháp đồng bộ và toàn diện. Theo ông Nguyễn Văn Tiến, trong thời gian tới, Việt Nam cần tập trung vào việc tái cấu trúc quy hoạch, nâng cấp hạ tầng công nghệ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy các mô hình KCN thông minh, xanh, tuần hoàn. Đây sẽ là nền tảng vững chắc để Việt Nam không chỉ thu hút dòng vốn FDI chất lượng mà còn khẳng định vị thế trong cuộc đua CMCN 4.0.

Về mặt lâu dài, theo ông Tiến, cần triển khai đồng bộ các giải pháp, nhất là tư duy liên ngành, phối hợp liên vùng đẩy mạnh quy hoạch tích hợp vùng bởi KCN không thể đơn lẻ mà phải kết nối đồng bộ với đô thị, cảng biển, cao tốc và trung tâm đổi mới sáng tạo - giáo dục - hậu cần; hoàn thiện cơ chế hỗ trợ KCN thông minh thông qua xây dựng bộ tiêu chí cấp phép, ưu đãi thuế - tín dụng cho KCN áp dụng tuần hoàn nước, tái chế chất thải, sử dụng năng lượng sạch.

Đặc biệt, cần phát triển hạ tầng số cho KCN, trong đó tập trung xây dựng trung tâm điều hành IP, ứng dụng IoT, Big Data trong giám sát môi trường, an ninh, năng lượng và logistics; đào tạo nguồn lao động kỹ thuật số, kỹ năng xanh, nhân lực AI - tự động hóa, sẵn sàng phục vụ sản xuất thông minh.

Việc phát triển các KCN thế hệ mới - thông minh, gắn liền với chuyển đổi số và đầu tư công nghệ cao không chỉ là xu hướng tất yếu mà còn là động lực then chốt để Việt Nam vươn lên trở thành trung tâm sản xuất hiện đại và bền vững trong khu vực, là chìa khóa giúp Việt Nam giữ vững lợi thế trong chuỗi cung ứng toàn cầu.■

Advancing Smart, Green, and Sustainable Industrial Parks

Over the past two decades, industrial parks have become one of Vietnam's key economic growth drivers. To date, more than 400 IPs have been planned nationwide, with over 380 already in operation. These IPs have attracted hundreds of billions of USD in investment capital, created millions of jobs, and contributed substantially to Vietnam's industrialization and modernization.

QUYNH CHI

Attracting huge investment capital from domestic and foreign businesses

After nearly 35 years of development, Vietnam's network of IPs now spans almost the entire country. A total of 431 industrial parks and export processing zones have been established, covering approximately 132,300 ha, including about 89,900 ha of industrial land. These IPs have attracted a huge volume of capital from both domestic and foreign investors, providing crucial additional resources for socioeconomic development.

As of the first quarter of 2025, the average occupancy rate of IPs in Vietnam was around 81%, a slight increase over the same period of 2024. By region, the North is home to over 100 IPs, led by major industrial hubs like Bac Ninh (VSIP Bac Ninh IP, Yen Phong IP and Que Vo IP), Hai Phong (DEEP C Hai Phong and Trang Due 3 IP), and Hanoi (Bac Thang Long IP and Sai Dong B IP). Thanks to its proximity to China and a well-connected infrastructure system (Noi Bai - Lao Cai Expressway, Hai Phong Port and Noi Bai Airport), the North continues to be a strategic destination for the electronics, automotive, components and high-tech sectors.

The Central region is emerging with new momentum due to its abundant land, lower rental costs and open local policies. Typical destinations include Nghe An (VSIP Nghe An IP and WHA Industrial Zone), Da Nang



A manufacturing firm operating in an industrial park

(Dien Nam - Dien Ngoc IP and Hoa Khanh IP), and Hue (Phu Bai IP and Chan May - Lang Co IP). However, this region still needs to improve its transport infrastructure and the quality of its labor force.

As Vietnam's largest industrial center, the South has nearly 180 IPs, highlighted by Ho Chi Minh City (VSIP I, VSIP II, VSIP III and Prodezi EIP IP - a pioneer in the eco-industrial park model), Dong Nai (Amata IP, Long Duc IP, Bien Hoa I IP and Bien Hoa II IP), and Tay Ninh (Tan Duc IP, Hoa Binh IP and Nam Tan Lap IP). This region attracts strong investment in food processing, logistics, light industry and equipment manufacturing.

Today, IPs in Vietnam host a diverse range of industries, not only focusing on traditional sectors like

apparel and food processing but also developing high-tech areas such as electronics, automotive and machinery manufacturing. This fosters economic diversification and creates added value for local businesses.

According to the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), powered by their stronger growth, tenants in IPs contribute around 50% of Vietnam's total export value, significantly contributed to the state budget, generated trade surpluses and facilitated the country's economic restructuring.

Additionally, IPs are increasingly being developed with modern infrastructure, logistics systems, business support services and work environments to attract international investors from South Korea, China, Japan, the United States and Europe.

However, alongside the continuous development of IPs, their maintenance and further expansion are facing several significant challenges, including environmental pollution, a shortage of high-quality human resources and inadequate supporting infrastructure. In addition, the occupancy rate in some IPs remains low, and many are still in the process of land clearance and compensation, failing to fully leverage the country's abundant land resources for economic development.

The IP development model remains slow to be renovated. The number of eco-industrial parks and industrial - urban service parks is still limited. IP development planning often lacks a long-term, holistic vision aligned with other socioeconomic sectors. Worker housing and infrastructure remain insufficient and are not fully synchronized with IP development. Many IPs still follow a multi-sectoral model that relies heavily on land resources and have yet to evolve into next-generation models such as high-tech IPs or eco-IPs to capture opportunities and meet requirements of international investors for green development goals and environmental sustainability. As a result, they fail to meet expectations for green economic development trends in Vietnam.

The trending rise of smart and eco-IPs

The year 2025 marks a turning point in Vietnam's industrialization and modernization, with IPs undergoing rapid transformation nationwide. As the global economy is experiencing the post-pandemic recovery, Vietnam's IPs are becoming strategic destinations for foreign direct investment (FDI) flows, particularly in high-tech manufacturing, clean energy and flexible supply chains. Over 60% of FDI firms in Vietnam now prefer IPs that integrate smart management systems and offer real-time operational data.

Vietnam possesses many favorable conditions for developing smart IPs based on strategic geographic locations, policy momentum, improving infrastructure and human capital, steady GDP growth, flexible governance, and low-tariff access through free trade agreements (FTAs) like EVFTA and RCEP.

Notably, there is a growing investment trend in next-generation green-smart IPs, driven by more global supply

chain shifts of multinational corporations toward Vietnam.

Mr. Nguyen Van Tien, Vice Chairman of the Vietnam Industrial Real Estate Association, said, smart IPs in Vietnam have attracted investment in high-value, eco-friendly sectors integrated with digital technology in recent years. Key areas include electronics, semiconductors, precision components, electric vehicles and energy storage. Many IPs are now installing rooftop solar systems to supply green energy to these industries.

Logistics is also advancing, with smart IPs hosting logistics centers equipped with robots, sensors and intelligent management platforms to optimize supply chains. In renewable energy and the circular economy, smart IPs are deploying circular models that combine wastewater treatment, energy reuse, waste sorting and solar power integration.

At the same time, digital production support services are growing, with some companies providing industrial software, big data solutions, remote maintenance and operation services, AI-based inspection and digital training. These companies are increasingly investing in IPs with strong ICT infrastructure, data centers, specialized 5G networks and cloud platforms which are currently considered the "backbone" of smart manufacturing.

To develop next-generation smart IPs, Vietnam must adopt comprehensive and consistent solutions. According to Tien, the country should focus on restructuring planning, upgrading technological infrastructure, developing a high-quality workforce, and promoting smart, green and circular IP models. This will create a solid foundation for Vietnam to not only attract high-quality FDI but also affirm its position in the Fourth Industrial Revolution.

In the long term, integrated solutions are essential, including cross-sectoral thinking and accelerated regional coordination to promote integrated regional planning because IPs must be closely connected to urban centers, seaports, highways, innovation - education - logistics hubs. Vietnam should also complete mechanisms for supporting smart IPs by developing licensing criteria and offering tax and credit incentives for circular practices such as water reuse, waste recycling and clean energy usage.

Importantly, digital infrastructure for IPs must be developed, with a focus on establishing IP operation centers and applying IoT and Big Data technologies for monitoring the environment, security, energy and logistics. At the same time, Vietnam must train a digital workforce equipped with green skills and expertise in AI and automation to stay ready to meet the demands of smart manufacturing.

The development of next-generation smart IPs, combined with digital transformation and high-tech investment, is not only essential but is also a pivotal engine for Vietnam to become a modern, sustainable manufacturing hub in the region. It is the key to securing Vietnam's position in the global supply chain. ■

LIÊN KẾT LOGISTICS TRONG KHU CÔNG NGHIỆP

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế toàn cầu, ngành logistics Việt Nam ngày càng khẳng định vai trò là động lực quan trọng cho tăng trưởng, đặc biệt tại các khu công nghiệp (KCN). Với lợi thế vị trí địa lý chiến lược, hạ tầng không ngừng hoàn thiện và dòng vốn FDI liên tục gia tăng, việc tích hợp logistics vào KCN không chỉ giúp tối ưu hóa chuỗi cung ứng, thúc đẩy phát triển bền vững mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh của Việt Nam trên bản đồ kinh tế thế giới.

HƯƠNG LY

Nhu cầu logistic tại các KCN

Cùng với sự bùng nổ của thương mại điện tử và các hiệp định thương mại tự do (FTA) như CPTPP, EVFTA và RCEP,... Việt Nam đang trở thành điểm đến lý tưởng cho các nhà đầu tư toàn cầu, đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất và logistics. Theo Expert Market Research, trong năm 2024, ngành logistics đạt giá trị 80,65 tỷ USD và được dự báo sẽ tăng trưởng với tốc độ CAGR 6,4%, đạt 149,98 tỷ USD vào năm 2034.

Theo Savills, Việt Nam hiện sở hữu hơn 38.200ha đất công nghiệp trên 203 KCN hoạt động, với tỷ lệ lấp đầy trung bình đạt 80% ở miền Bắc và 89% ở miền Nam vào năm 2024. Các KCN được quy hoạch tại các vị trí huyết mạch, kết nối trực tiếp với cảng biển, đường cao tốc và sân bay quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển hàng hóa. Sự tăng trưởng này còn được thúc đẩy bởi các tập đoàn lớn như Samsung, LG và Foxconn chuyển dịch sản xuất sang Việt Nam để đa dạng hóa chuỗi cung ứng.

Tuy nhiên, báo cáo từ Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam (VLA) cho thấy, ngành logistics Việt Nam vẫn đối mặt với nhiều thách thức. Chi phí logistics chiếm 15 -16% GDP vào năm 2025, ngang mức trung bình khu vực châu Á – Thái Bình Dương nhưng cao hơn mức toàn cầu. Các doanh nghiệp nội địa chỉ chiếm 20% thị phần logistics, chịu áp lực cạnh tranh từ các tập đoàn quốc tế như DHL và Maersk. Ngoài ra, sự thiếu hụt nhân lực chất lượng cao và tiến độ chậm trong chuyển đổi số cũng là những rào cản lớn.

Xu hướng tích hợp logistics trong KCN

Sự tích hợp logistics trong các KCN đang định hình lại ngành công nghiệp Việt Nam, với các KCN hiện đại được thiết kế đồng bộ, kết hợp giữa khu sản xuất, cảng biển, kho bãi và dịch vụ logistics. KCN DEEP C tại Hải Phòng là một ví dụ tiêu biểu, với cảng biển nội khu hiện đại và hệ thống kho thông minh, thu hút dòng vốn FDI tăng 27% trong năm 2024, chủ yếu vào các ngành công nghệ cao và logistics.

Ông Đào Trọng Khoa, Chủ tịch VLA nhấn mạnh: “Việc tích hợp logistics vào KCN không chỉ giảm chi phí vận hành mà còn giúp doanh nghiệp phản ứng nhanh với biến động thị trường, từ đó củng cố vị thế cạnh tranh”.

Các xu hướng nổi bật bao gồm ứng dụng công nghệ số như AI, blockchain và IoT để tối ưu hóa quản lý chuỗi cung ứng. Logistics xanh cũng đang được đẩy mạnh, với các KCN áp dụng phương tiện vận tải thân thiện môi trường và kho bãi sử dụng năng lượng mặt trời, phù hợp với Chiến lược Tăng trưởng Xanh quốc gia 2021 - 2030. Nhu cầu giao hàng chặng cuối từ thương mại điện tử, với tốc độ tăng trưởng 29% mỗi năm, đang thúc đẩy sự phát triển của các trung tâm logistics quy mô lớn tại Hải Phòng và TP.Hồ Chí Minh. Theo bà Melissa Cyrill, chuyên gia tại Dezan Shira & Associates: “Việt Nam đang nổi lên như một trung tâm logistics khu vực nhờ các chính sách cải cách và đầu tư hạ tầng mạnh mẽ”.

Tích hợp logistics vào KCN mang lại những lợi thế chiến lược rõ rệt. Doanh nghiệp tiết kiệm đáng kể chi phí đầu tư vào kho bãi, vận chuyển và nhân lực,



đồng thời giảm thiểu rủi ro gián đoạn chuỗi cung ứng. Hệ thống logistics đồng bộ giúp doanh nghiệp tập trung vào hoạt động sản xuất cốt lõi, nâng cao năng suất và hiệu quả vận hành. Vị trí chiến lược của các KCN, gần các cổng xuất nhập khẩu, giúp rút ngắn thời gian vận chuyển, đặc biệt trong bối cảnh xuất khẩu điện tử và dệt may tăng mạnh.

Hơn nữa, việc tích hợp logistics còn giúp doanh nghiệp củng cố sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế. KCN DEEP C, với cảng biển nội khu có khả năng tiếp nhận tàu 50.000DWT và công nghệ “Cảng thông minh” (Smartport), đã giảm thiểu thời gian xử lý hàng hóa và chi phí vận chuyển, tạo điều kiện thuận lợi cho các tập đoàn như Samsung tối ưu hóa chuỗi cung ứng toàn cầu.

KCN VSIP Bắc Ninh là một ví dụ khác minh chứng cho thành công của việc liên kết logistics. Với vị trí gần cảng Hải Phòng và sân bay Nội Bài, VSIP Bắc Ninh đã thu hút các doanh nghiệp sản xuất điện tử và ô tô, đồng thời phát triển các kho bãi thông minh ứng dụng công nghệ AI để quản lý hàng hóa. Ngoài ra, các KCN như Long Hậu (tỉnh Tây Ninh) và Amata (Đồng Nai) đang đầu tư mạnh vào các trung tâm logistics đa phương thức, kết nối trực tiếp với cảng Cát Lái và Cái Mép – Thị Vải. Những dự án này góp phần làm giảm chi phí vận chuyển, tăng khả năng tiếp cận thị trường quốc tế, đặc biệt là với các ngành hàng xuất khẩu chủ lực như dệt may, điện tử, nông sản,...

Giải pháp thúc đẩy tích hợp logistics

Tích hợp logistics vào các KCN không chỉ là xu hướng tất yếu mà còn là chiến lược để Việt Nam củng cố vị thế trung tâm sản xuất và logistics của Đông Nam Á. Để khai thác tối đa tiềm năng này, Việt Nam cần triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm thúc đẩy tích hợp logistics vào KCN. Trước hết, cần tăng cường liên kết chuỗi cung ứng thông qua hợp tác chặt chẽ giữa doanh nghiệp logistics, doanh nghiệp sản xuất và các hiệp hội ngành hàng. Các mô hình đối tác công - tư (PPP) trong phát triển hạ tầng logistics cần được nhân rộng.

Bên cạnh đó, việc đầu tư hạ tầng giao thông và logistics là ưu tiên hàng đầu. Năm 2025, Chính phủ triển khai 14 dự án trọng điểm, bao gồm các đoạn cao tốc Bắc – Nam và sân bay Long Thành,... Ngoài ra, cần ưu tiên xây dựng thêm kho lạnh hiện đại và trung tâm logistics đa phương thức để đáp ứng nhu cầu của các ngành như thủy sản, nông sản,...

Việc khuyến khích thuê ngoài dịch vụ logistics, hiện chỉ đạt 60 - 70%, sẽ giúp doanh nghiệp tập trung vào chuyên môn và giảm chi phí vận hành. Điều này đòi hỏi nâng cao tính chuyên nghiệp của các nhà cung cấp dịch vụ logistics để tạo niềm tin cho đối tác.

Yếu tố đặc biệt quan trọng trong việc tích hợp, liên kết logistic và các KCN là đào tạo nhân lực chất lượng cao. Các chương trình đào tạo liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp cần được đẩy mạnh, tập trung vào các lĩnh vực như logistics xanh và quản lý chuỗi cung ứng số. Cuối cùng, việc áp dụng công nghệ số và logistics xanh là chìa khóa để giảm chi phí và đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế. Các giải pháp như phương tiện vận tải điện, hệ thống quản lý chuỗi cung ứng số và blockchain đang được các KCN lớn triển khai, giúp tăng tính minh bạch và hiệu quả. ■

INTEGRATING LOGISTICS INTO INDUSTRIAL PARKS

A Path Toward Sustainable Development

In the era of global economic integration, Vietnam's logistics sector is emerging as a key growth engine, particularly within industrial parks (IPs). Thanks to its strategic geographic location, increasingly modern infrastructure, and a surge in foreign direct investment (FDI), the integration of logistics into IPs not only optimizes supply chains and promotes sustainable development but also strengthens Vietnam's competitiveness.

HUONG LY

Rising logistics demand in IPs

Fueled by the booming e-commerce sector and a series of free trade agreements (FTAs) such as CPTPP, EVFTA, and RCEP, Vietnam is fast becoming a prime destination for global investors, especially in manufacturing and logistics. According to Expert Market Research, Vietnam's logistics market reached a value of US\$80.65 billion in 2024 and is forecast to grow at a compound annual growth rate (CAGR) of 6.4%, reaching US\$149.98 billion by 2034.

Data from Savills shows that Vietnam currently boasts over 38,200 hectares of industrial land across 203 active IPs, with average occupancy rates reaching 80% in the North and 89% in the South as of 2024. These IPs are strategically located near major transport arteries, offering direct access to seaports, highways, and international airports, creating ideal conditions for streamlined cargo movement. This growth has been further fueled by global giants such as Samsung, LG, and Foxconn relocating their manufacturing operations to Vietnam to diversify their supply chains.

However, the Vietnamese logistics industry still faces numerous challenges. According to the Vietnam Logistics Business Association (VLA), logistics costs are expected to



account for 15–16% of the country's GDP by 2025, which is on par with the Asia-Pacific average but still higher than the global benchmark. Domestic enterprises currently hold only about 20% of the logistics market share and face growing pressure from international heavyweights like DHL and Maersk. Additionally, a shortage of high-quality human resources and slow progress in digital transformation continue to hinder the sector's full potential.



Vietnam is becoming a prime destination for global investors - especially in manufacturing and logistics

The logistics-IP integration trend

The integration of logistics into IPs is reshaping Vietnam's industrial landscape, with modern IPs being developed as comprehensive ecosystems that merge manufacturing zones with seaports, warehouses, and logistics services. A standout example is DEEP C Industrial Zones in Hai Phong, which saw a 27% FDI surge in 2024, mainly in high-tech and logistics.

According to Mr. Dao Trong Khoa, Chairman of VLA: "Integrating logistics into IPs not only reduces operational costs but also enables businesses to respond swiftly to market fluctuations, thereby enhancing their competitive edge."

Emerging trends in this space include the application of digital technologies such as AI, blockchain, and the Internet of Things (IoT) to optimize supply chain management. Green logistics is also gaining traction, with many IPs adopting environmentally friendly transport options and solar-powered warehouses, aligning with the National Green Growth Strategy 2021–2030. The surge in last-mile delivery driven by e-commerce, growing at a rate of 29% annually, is spurring the development of large-scale logistics hubs in Hai Phong and Ho Chi Minh City. As noted by Melissa Cyrill, an expert at Dezan Shira & Associates, "Vietnam is emerging as a regional logistics hub, bolstered by reform-oriented policies and robust infrastructure investments."

The benefits of integrating logistics into IPs are increasingly evident. Businesses can significantly cut costs related to warehousing, transportation, and labor, while minimizing risks of supply chain disruptions. A synchronized logistics system allows companies to concentrate on core manufacturing activities, boosting productivity and operational efficiency. Moreover, the strategic locations of these IPs, often close to export-import gateways, help reduce transit times, especially critical as electronics and textile exports surge.

This integration also strengthens Vietnam's global competitiveness. DEEP C Industrial Zones, for example, feature a 50,000 DWT port and Smartport technologies, streamlining cargo handling and cutting shipping costs to help firms like Samsung optimize global supply chains.

Another notable case is VSIP Bac Ninh, strategically located near Hai Phong Port and Noi Bai International Airport. It has attracted electronics and automotive manufacturers while developing AI-powered smart warehouses for efficient inventory management.

Meanwhile, IPs such as Long Hau (previously under Long An province, now within Tay Ninh) and Amata (Dong Nai) are stepping up investments in multimodal logistics hubs, directly linked to Cat Lai and Cai Mep–Thi Vai ports. These initiatives are not only reducing transportation costs but also expanding access to global markets, especially for key export industries like textiles, electronics, and agricultural products.

Solutions to accelerate logistics integration

The integration of logistics into IPs is a strategic move for Vietnam to solidify its role as Southeast Asia's manufacturing and logistics hub. To fully unlock this potential, Vietnam must implement a series of coordinated measures to drive logistics integration within IPs.

First and foremost, it is essential to strengthen supply chain connectivity through close cooperation among logistics providers, manufacturers, and industry associations. Public-private partnership (PPP) models for logistics infrastructure development should be widely adopted to attract investment and improve efficiency.

Infrastructure investment in transportation and logistics remains a top priority. In 2025, the government is advancing 14 key infrastructure projects, including major sections of the North–South Expressway and the Long Thanh International Airport. However, additional focus is needed on constructing modern cold storage facilities and multimodal logistics centers to serve sectors such as seafood and agriculture.

Encouraging the outsourcing of logistics services, which currently accounts for 60–70% of usage, can help businesses streamline operations and concentrate on their core competencies. To build trust and increase adoption, it is critical to enhance the professionalism and capacity of logistics service providers.

A particularly crucial factor in integrating logistics with IPs is the development of a high-quality workforce. Training programs in collaboration between universities and businesses should be expanded, with a focus on green logistics and digital supply chain management.

Finally, embracing digital technology and green logistics is key to reducing costs and meeting international standards. Innovative solutions such as electric transport vehicles, digital supply chain management systems, and blockchain applications are already being deployed in major IPs, improving transparency and operational efficiency. ■

HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH, THÚC ĐẨY KINH TẾ TUẦN HOÀN TRONG CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

Trong tiến trình phát triển công nghiệp theo hướng bền vững, mục tiêu không chỉ dừng lại ở việc gia tăng sản lượng, mà còn phải khẳng định trách nhiệm đối với môi trường và cộng đồng. Hệ thống pháp luật Việt Nam đã có nhiều quy định cụ thể về bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp (KCN), tuy nhiên việc thực thi còn gặp nhiều vướng mắc. Bài toán hiện nay là hoàn thiện chính sách, thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn, từ đó hình thành các KCN thế hệ mới xanh, hiện đại và bền vững.

GIANG TỬ

Hoàn thiện hành lang pháp lý

Trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, các KCN đóng vai trò quan trọng trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư và tạo việc làm. Tuy nhiên, bên cạnh những đóng góp tích cực, hoạt động của các KCN cũng làm phát sinh nhiều vấn đề về môi trường, đòi hỏi sự quản lý chặt chẽ và bền vững.

Những năm qua, hệ thống pháp luật về bảo vệ môi trường đã được bổ sung, hoàn thiện, tạo cơ sở pháp lý rõ ràng cho việc kiểm soát ô nhiễm và triển khai các mô hình phát triển theo hướng tuần hoàn. Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định rõ, các KCN phải đầu tư và vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn kỹ thuật, đồng thời phải thực hiện quan trắc môi trường tự động, liên tục, truyền dữ liệu về cơ quan quản lý nhà nước để giám sát.

Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ về quản lý KCN, khu kinh tế nêu rõ trách nhiệm của chủ đầu tư hạ tầng trong việc xây dựng, vận hành công trình bảo vệ môi trường chung. Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 hướng dẫn kỹ thuật trong giám sát và báo cáo môi trường định kỳ, yêu cầu các doanh nghiệp trong KCN thực hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo và công khai thông tin môi trường.

Đặc biệt, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (khoản 5, Điều 149) khuyến khích phát triển mô hình KCN sinh thái - nơi các doanh nghiệp phối hợp tái sử dụng tài nguyên, chia sẻ phụ phẩm sản xuất và giảm thiểu chất thải theo hướng tuần hoàn. Bộ Công Thương cũng đã



Bài toán hiện nay là hoàn thiện chính sách, thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn, từ đó hình thành các KCN thế hệ mới xanh, hiện đại và bền vững



lựa chọn 03 KCN làm mô hình thí điểm chuyển đổi gồm: Trà Nóc 1 (Cần Thơ), Hòa Khánh (Đà Nẵng), và Khánh Phú (Ninh Bình). Kết quả bước đầu cho thấy, các mô hình này giúp giảm 15 - 25% chi phí sản xuất và giảm phát thải từ 10 - 20% so với cách làm truyền thống. Hiện cả nước có hơn 400 KCN đang hoạt động. Tuy nhiên, theo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, mới chỉ khoảng 70% số KCN có hệ thống xử lý nước thải tập trung, trong đó không phải tất cả đều đạt quy chuẩn và vận hành ổn định. Đây là thực tế đáng chú ý trong quá trình triển khai các quy định của pháp luật vào thực tiễn.

Cần thúc đẩy chuyển đổi xanh trong các KCN

Mặc dù hệ thống pháp luật đã được ban hành tương đối đầy đủ, quá trình thực thi tại nhiều địa phương vẫn còn nhiều bất cập, vướng mắc. Tại một số địa phương, việc xả thải vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường vẫn còn diễn ra. Không ít doanh nghiệp trong các KCN chưa kết nối hệ thống quan trắc tự động với cơ quan quản lý, hoặc thực hiện báo cáo môi trường một cách hình thức.

Về mô hình kinh tế tuần hoàn, nhiều doanh nghiệp còn gặp khó khăn trong việc chia sẻ hạ tầng, liên kết sử dụng phụ phẩm và đầu tư công nghệ tái chế. Đặc biệt, ở các KCN vừa và nhỏ tại các tỉnh như Phú Thọ, Hưng Yên, Thanh Hóa, việc áp dụng mô hình tuần hoàn còn rất hạn chế do thiếu nguồn lực và thiếu thông tin hướng dẫn kỹ thuật.

Mặt khác, chính sách ưu đãi hiện nay chưa thực sự đủ mạnh để khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào công nghệ sạch, năng lượng tái tạo và xử lý chất thải. Các quy định liên quan đến ưu đãi thuế, tín dụng xanh còn phân tán ở nhiều văn bản, khiến doanh nghiệp khó tiếp cận và triển khai đồng bộ.

Tuy nhiên, vẫn có những mô hình điển hình đáng ghi nhận. Tại KCN VSIP Hải Phòng, nhiều doanh nghiệp đã đầu tư hệ thống năng lượng mặt trời áp mái, tiết kiệm 40% lượng điện từ lưới và giảm phát thải khoảng 3.000 tấn CO₂ mỗi năm. Đây là minh chứng cho thấy, nếu có cơ chế phù hợp, doanh nghiệp hoàn toàn có thể chuyển đổi theo hướng xanh và hiệu quả.

Để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho quá trình chuyển đổi xanh trong các KCN, theo ý kiến của nhiều chuyên gia, Việt Nam cần sớm ban hành bộ tiêu chí kỹ thuật cho KCN sinh thái và cơ chế đánh giá, công nhận các mô hình tuần hoàn. Đồng thời, đẩy mạnh chuyển đổi số trong giám sát môi trường, tăng cường công khai dữ liệu quan trắc, kết nối các KCN vào hệ thống giám sát tập trung từ Trung ương đến địa phương. Phát triển các KCN thể hệ mới giúp nâng cao chất lượng môi trường, tạo lợi thế cạnh tranh, thu hút đầu tư chất lượng cao. Qua đó thực hiện hiệu quả mục tiêu phát triển kinh tế xanh, tăng trưởng xanh mà Đảng và Nhà nước đã đề ra. ■

REFINING POLICIES TO FOSTER CIRCULAR ECONOMY IN INDUSTRIAL PARKS

As Vietnam advances toward sustainable industrial development, the focus is shifting beyond merely boosting output to embracing greater environmental and social responsibility. While the legal framework for environmental protection in industrial parks (IPs) has been established, enforcement remains inconsistent. The key challenge now is to refine policies and accelerate the adoption of circular economy models, laying the groundwork for forming a new generation of greener, smarter and more sustainable IPs.

GIANG TU

Improving the legal framework

In the course of national industrialization and modernization, IPs play a crucial role in driving economic growth, attracting investment and creating jobs. Nonetheless, alongside their positive contributions, the operations of IPs also generate many environmental issues, which require strict and sustainable management.

In recent years, the legal system on environmental protection has been supplemented and improved to provide a clear legal foundation for pollution control and the launch of circular development models. The Law on Environmental Protection of 2020 clearly stipulates that IPs must invest in and operate centralized wastewater treatment systems that meet technical standards, and must conduct automatic, continuous environmental monitoring with data transmitted to regulatory agencies for supervision.

Decree 35/2022/ND-CP of the Government dated May 28, 2022 on management of industrial parks and economic zones specifies the responsibility of infrastructure investors in building and operating shared environmental protection facilities. Circular 02/2022/TT-BTNMT dated January 10, 2022 provides technical guidelines on monitoring and periodic environmental reporting and requires businesses in IPs to fulfill their environmental responsibility reporting and disclosure obligations.

Notably, the Law on Environmental Protection of 2020 (Clause 5, Article 149) encourages the development of the eco-industrial park model where tenants cooperate in



IPs play a crucial role in driving economic growth, attracting investment and creating jobs

resource reuse, share by-products, and minimize waste in a circular manner. The Ministry of Industry and Trade also picked three pilot IPs for transformation: Tra Noc 1 (Can Tho), Hoa Khanh (Da Nang), and Khanh Phu (Ninh Binh). Initial results show these models help reduce production costs by 15-25% and emissions by 10-20% compared to traditional methods. Currently, over 400 IPs are operational nationwide. However, according to the Ministry of Agriculture and Environment, only about 70% of them have centralized wastewater treatment systems, and not all of them meet standards or operate stably. This is a noteworthy issue arising from implementing legal regulations in practice.

Promoting green transition in IPs

Although the legal system has been relatively well established, enforcement in many localities still faces many shortcomings and obstacles. In some localities, discharges in excess of environmental technical standards still occur. Many tenants in IPs have not connected to automatic monitoring systems or only prepared environmental reports superficially.

Regarding the circular economy model, many businesses have confronted hardships in sharing infrastructure, linking the use of by-products, and investing in recycling technologies. Particularly in small and medium-sized IPs in provinces like Phu Tho, Hung Yen and Thanh Hoa, circular models remain very limited

due to a lack of resources and technical guidance.

Furthermore, current incentive policies are not strong enough to encourage businesses to invest in clean technologies, renewable energy and waste treatment. Regulations on tax incentives and green credit are scattered across multiple documents, making them difficult for businesses to access and implement them comprehensively.

Luckily, there are still noteworthy exemplary models. At VSIP Hai Phong Industrial Park, many tenants have invested in rooftop solar power systems which help reduce grid electricity use by 40% and cut approximately 3,000 tons of CO₂ emissions a year. This demonstrates that, with suitable mechanisms, businesses can indeed transition toward a green and efficient direction.

To further facilitate the green transition in IPs, according to many experts, Vietnam should soon issue a set of technical criteria for eco-industrial parks and a mechanism for evaluating and recognizing circular models. At the same time, it is necessary to promote digital transformation in environmental monitoring, enhance monitoring data transparency, and connect IPs to a centralized monitoring system from central to local levels. Developing new-generation IPs will help improve environmental quality, create competitive advantages, attract high-quality investment, and effectively realize the goals of a green economy and green growth as outlined by the Party and the State in the National Strategy to 2050. ■

NHÂN RỘNG MÔ HÌNH KHU CÔNG NGHIỆP SINH THÁI TẠI VIỆT NAM



Mô hình KCN sinh thái hiện đang được lồng ghép vào nhiều chiến lược phát triển quốc gia có tầm nhìn dài hạn

Khu công nghiệp (KCN) sinh thái đang được xem là lời giải tối ưu trong việc chuyển đổi mô hình phát triển công nghiệp theo hướng bền vững, gắn với mục tiêu giảm phát thải, phát triển kinh tế tuần hoàn và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Mô hình này không chỉ góp phần thực hiện các cam kết quốc tế về môi trường, mà còn trở thành tiêu chí hấp dẫn nhà đầu tư nước ngoài.

GIANG TÚ

Mô hình KCN sinh thái hiện đang được lồng ghép vào nhiều chiến lược phát triển quốc gia có tầm nhìn dài hạn. Có thể kể đến Chiến lược tăng trưởng Xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Chiến lược sản xuất và tiêu dùng bền vững đến năm 2030, cũng như chương trình hành động thực hiện Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) của Việt Nam. Quan trọng hơn, việc phát triển và nhân rộng các KCN sinh thái còn trực tiếp góp phần thực hiện cam kết đưa phát thải ròng về 0 vào năm 2050 mà Việt Nam tuyên bố tại Hội nghị COP 26.

Điều này không chỉ thể hiện cam kết chính trị mạnh mẽ của Chính phủ trong ứng phó với biến đổi khí hậu, mà còn mở ra cơ hội lớn để huy động các nguồn lực quốc tế, bao gồm quỹ tài chính khí hậu, đối tác chuyển đổi năng lượng, các ngân hàng phát triển xanh cũng như nguồn vốn hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức như UNIDO, GIZ, JICA,...

Hiện nay, mô hình KCN truyền thống đã và đang bộc lộ những hạn chế rõ nét, như tiêu hao nhiều năng lượng, phát sinh chất thải lớn, thiếu liên kết giữa các doanh nghiệp trong khu, và gây áp lực không nhỏ lên môi trường tự nhiên và cộng đồng địa phương. Việc chuyển đổi sang mô hình KCN sinh thái do đó không chỉ là yêu cầu về môi trường mà còn là điều kiện sống còn để nâng cao hiệu quả vận hành và tính bền vững của các KCN.

Theo bà Lê Thị Thanh Thảo, Đại diện quốc gia của

Tổ chức Phát triển công nghiệp Liên Hợp Quốc (UNIDO) tại Việt Nam, KCN sinh thái chính là minh chứng cho một nền công nghiệp biết tôn trọng giới hạn của tự nhiên. Mô hình này không chỉ giúp các doanh nghiệp giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, mà còn mang lại lợi ích kinh tế rõ ràng thông qua việc tiết kiệm chi phí sản xuất, tối ưu hóa tài nguyên và nâng cao năng lực cạnh tranh. Đặc biệt, trong bối cảnh xu hướng tiêu dùng và đầu tư toàn cầu đang dịch chuyển mạnh về phía các sản phẩm và mô hình sản xuất thân thiện môi trường, việc sớm chuyển đổi sang mô hình KCN sinh thái sẽ giúp Việt Nam đón đầu làn sóng FDI mới, chất lượng cao.

Dù mang lại nhiều lợi ích, quá trình xây dựng và chuyển đổi sang mô hình KCN sinh thái tại Việt Nam vẫn gặp không ít rào cản. Một trong những vấn đề lớn nhất hiện nay là sự thiếu đồng bộ trong hệ thống pháp luật, đặc biệt liên quan đến các quy định về tái sử dụng nước, xử lý và tuần hoàn chất thải, cũng như các tiêu chuẩn kỹ thuật về cộng sinh công nghiệp. Việc chưa có các hướng dẫn thống nhất từ các bộ, ngành khiến địa phương và doanh nghiệp lúng túng khi triển khai.

Bên cạnh đó, chi phí đầu tư ban đầu lớn, bao gồm chi phí xây dựng hạ tầng xử lý nước, khí thải, thiết bị đo đếm và giám sát tài nguyên, cũng như các giải pháp kỹ thuật tiên tiến, đang là rào cản lớn đối với các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Trong bối cảnh đó, theo bà Vương Thị Minh Hiếu, Phó Cục trưởng Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Tài chính), cần một loạt giải pháp mang tính hệ thống để thúc đẩy quá trình chuyển đổi. Trước hết, cần nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị của các cấp chính quyền và doanh nghiệp về vai trò của kinh tế tuần hoàn trong KCN. Tiếp theo là tăng cường cam kết và hợp tác giữa các nhà đầu tư hạ tầng và doanh nghiệp thứ cấp trong việc xây dựng mạng lưới cộng sinh công nghiệp.

Đặc biệt, cần có các chính sách ưu đãi mang tính đột phá như miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, ưu tiên tiếp cận tín dụng xanh, hỗ trợ đổi mới công nghệ, giảm tiền thuê đất

SCALING UP THE ECO-INDUSTRIAL PARK MODEL IN VIETNAM

Eco-industrial parks (EIPs) are increasingly viewed as an optimal solution for transitioning industrial development toward sustainability, aligned with the goals of reducing emissions, developing the circular economy and enhancing national competitiveness. Beyond supporting international environmental commitments, the EIP model is becoming a key criterion for attracting foreign investors.

GIANG TU

Currently, the EIP model is being incorporated into various long-term national development strategies like the Green Growth Strategy for 2021-2030 with a vision to 2050, the Strategy for Sustainable Production and Consumption to 2030, and Vietnam's Nationally Determined Contributions (NDC) Action Program. More importantly, the development and replication of EIPs contribute directly to Vietnam's commitments to achieving net-zero emissions by 2050 as announced at COP26 Conference.

This demonstrates not only the strong political will of the Vietnamese government in addressing climate change but also opens up significant opportunities to mobilize international resources, including climate finance fund, energy transition partnerships, green development banks and technical assistance from such organizations as UNIDO, GIZ and JICA.

Traditional industrial park models are posing clear limitations, including high energy consumption, substantial waste generation, insufficient inter-firm linkages, and mounting pressure on the natural environment and local communities. Transitioning to EIPs is thus not only an environmental requirement but also a critical condition for improving the operational efficiency and sustainability of EIPs.

Ms. Le Thi Thanh Thao, Country Representative of the United Nations Industrial Development Organization (UNIDO) in Vietnam, said that EIPs exemplify an industrial approach that respects the limits of nature. She

noted that the model helps businesses minimize environmental impacts while delivering tangible economic benefits by reducing production costs, optimizing resource use and boosting competitiveness. Especially as global investment and consumption trends shift toward environmentally friendly products and production models, the early adoption of EIPs will enable Vietnam to capture a new wave of high-quality FDI.

Despite their benefits, the development and transition to EIPs in Vietnam still face a lot of challenges. One of the most pressing issues is the lack of coherence in the legal framework, particularly regarding water reuse regulations, waste treatment and circularity, and technical standards for industrial symbiosis. The absence of unified guidelines from relevant ministries and agencies causes confusion for local authorities and businesses during implementation.

Moreover, the high upfront costs such as investments in water and gas treatment infrastructure, resource monitoring systems, and advanced technical solutions pose significant barriers to businesses, especially small and medium ones.

In this context, Vuong Thi Minh Hieu, Deputy Director of the Foreign Investment Agency (Ministry of Finance), emphasized the need for a comprehensive set of systemic solutions to accelerate the transition. First and foremost, it is essential to raise awareness and strengthen political commitment among all levels of government and the business community regarding the role of the circular economy within industrial parks. Next is enhancing commitment and collaboration between infrastructure developers and tenant businesses to build robust industrial symbiosis networks.

Notably, bold incentive policies need to be in place, including corporate income tax reductions or exemptions, preferential access to green credit, technology innovation support, and land lease reductions for businesses participating in or investing in EIPs. Alongside these efforts, Vietnam must actively mobilize resources from international financial institutions, development partners, commercial banks and climate support funds.

The development of industrial parks (IPs) and economic zones (EZs) not only meets economic growth demands but also ensures environmental sustainability, social equity and global competitiveness. According to the government's strategic direction, by 2030, Vietnam aims to establish a stable and modern IP-EZ system that harmonizes economic development with environmental protection and social well-being. Expanding the EIP model is a critical step toward that goal, aiming to ensure that Vietnam's industrial growth is not only rapid but also sustainable. This approach affirms Vietnam's role in the global value chain and demonstrates its capacity to fulfill sustainable development commitments to the international community. ■

đối với các doanh nghiệp tham gia hoặc đầu tư vào KCN sinh thái. Cùng với đó là đẩy mạnh huy động nguồn lực từ các tổ chức tài chính quốc tế, các đối tác phát triển, ngân hàng thương mại, các quỹ hỗ trợ khí hậu.

Việc phát triển hệ thống KCN, khu kinh tế (KKT) trong giai đoạn tới không chỉ nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, mà còn phải đảm bảo các yêu cầu về môi trường, công bằng xã hội và tăng năng lực cạnh tranh quốc tế. Theo định hướng chiến lược của Chính phủ, đến năm 2030, Việt

Nam cần hình thành được một hệ thống KCN - KKT ổn định, hiện đại, hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường và an sinh xã hội. Việc nhân rộng mô hình KCN sinh thái là bước đi quan trọng trong quá trình đó, nhằm bảo đảm sự phát triển công nghiệp của Việt Nam không chỉ nhanh mà còn bền vững. Đây là cách Việt Nam khẳng định vai trò trong chuỗi giá trị toàn cầu, đồng thời chứng minh năng lực thực thi các cam kết phát triển bền vững với cộng đồng quốc tế. ■

BÀI TOÁN PHÁT TRIỂN CÂN BẰNG TRONG CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TRƯỚC LÀN SÓNG FDI

Trong tiến trình hội nhập và hiện đại hóa, các khu công nghiệp (KCN) và khu kinh tế (KKT) tại Việt Nam đang giữ vai trò then chốt trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và tạo việc làm quy mô lớn, góp phần thay đổi căn bản diện mạo kinh tế - xã hội tại nhiều địa phương.

HƯƠNG LY



Dược hình thành từ mô hình hợp tác giữa Việt Nam và Singapore, VSIP hiện vận hành 20 KCN với tổng diện tích hơn 14.000ha. Đến nay, VSIP đã thu hút hơn 900 dự án FDI đến từ 30 quốc gia và vùng lãnh thổ, tạo khoảng 300.000 việc làm.

Amata tại Đồng Nai và Quảng Ninh thu hút hơn 1 tỷ USD vốn FDI tại Đồng Nai tính đến tháng 7/2024, với các dự án như nhà máy sản xuất sản phẩm giải trí thông minh của Nintendo trị giá 263,7 triệu USD.

Lợi thế của các KCN tại Việt Nam

Sở hữu vị trí địa lý đặc địa là một trong những lợi thế cạnh tranh nổi bật giúp các KCN và khu kinh tế (KKT) tại Việt Nam bứt phá trong cuộc đua thu hút đầu tư toàn cầu. DEEP C nằm ngay sát cảng nước sâu Lạch Huyện và kết nối trực tiếp với cao tốc Hà Nội – Hải Phòng; VSIP (tại Bình Dương trước đây, nay sáp nhập vào TP.Hồ Chí Minh), trở thành điểm trung chuyển lý tưởng cho chuỗi cung ứng phía Nam. Trong khi đó, Amata Đồng Nai dễ dàng tiếp cận cảng quốc tế Cái Mép – Thị Vải, một trong những cửa ngõ xuất khẩu quan trọng bậc nhất của khu vực.

Tại miền Bắc, Texhong Hải Hà khai thác lợi thế từ cửa khẩu quốc tế Móng Cái, còn Nam Sơn - Hạp Lĩnh và Yên Phong được hưởng lợi từ vị trí cận kề sân bay Nội Bài. KKT Quảng Yên tọa lạc trên trục hành lang kinh tế chiến lược Quảng Ninh – Hải Phòng – Hà Nội, trong khi KKT Vân Đồn nổi bật với tổ hợp hạ tầng

gồm sân bay quốc tế và tuyến cao tốc Vân Đồn – Móng Cái, mở ra không gian logistics kết nối đa chiều.

Không chỉ thuận lợi về địa lý, các KCN – KKT Việt Nam đang từng bước nâng tầm nhờ hạ tầng kỹ thuật đồng bộ. DEEP C nổi bật với cầu cảng hàng lỏng tiếp nhận tàu 20.000 DWT – hiếm có tại miền Bắc. VSIP tích hợp mô hình KCN – đô thị – dịch vụ, tạo môi trường làm việc và sinh sống lý tưởng cho chuyên gia và lao động chất lượng cao. Amata Đồng Nai đầu tư hệ thống xử lý nước thải tiên tiến, đáp ứng tiêu chuẩn môi trường nghiêm ngặt.

Cùng với hạ tầng, các ưu đãi đầu tư và cải cách thể chế là "đòn bẩy" tạo sức hút cho KCN – KKT. Nhiều khu trong các vùng kinh tế trọng điểm như DEEP C, Vân Đồn,... được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm đầu, giảm 50% trong 4 năm kế tiếp. Đặc biệt, từ ngày 15/1/2025, Luật sửa đổi 4 luật (Quy hoạch, Đầu tư, PPP, Đấu thầu) chính thức có hiệu lực, cho phép áp dụng cơ chế đầu tư đặc biệt, rút ngắn thủ tục tới 260 ngày – một bước tiến lớn trong cải thiện môi trường đầu tư.

Một điểm cộng khác của các KCN – KKT Việt Nam là khả năng hình thành hệ sinh thái công nghiệp đa dạng. VSIP Trảng Dục quy tụ hơn 50 doanh nghiệp vệ tinh cho tập đoàn LG, trong khi Yên Phong trở thành trung tâm sản xuất điện tử hàng đầu với sự hiện diện của Samsung. Amata và Texhong Hải Hà định vị là cứ điểm công nghệ cao, phục vụ nhu cầu sản xuất tinh gọn, tiêu chuẩn cao.

Cần bước chuyển chiến lược để giữ đà phát triển

Một trong những điểm nghẽn lớn hiện nay là chất lượng nguồn nhân lực. Các doanh nghiệp FDI, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ cao như bán dẫn và trí tuệ nhân tạo, liên tục phản ánh sự chênh lệch giữa yêu cầu tuyển dụng và chất lượng đào tạo tại các cơ sở giáo dục. Mối liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp còn lỏng lẻo, dẫn đến tình trạng "thừa lao động phổ thông, thiếu lao động kỹ thuật".

Tốc độ phát triển nhanh khiến hạ tầng nhiều KCN – đặc biệt tại Đồng bằng sông Cửu Long và Bắc Trung Bộ – chịu áp lực lớn. Tình trạng thiếu điện, ùn tắc giao thông tại các tuyến kết nối trọng yếu, hoặc quy hoạch chậm được phê duyệt ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án.

Bên cạnh đó, nhiều KCN và KKT vẫn chưa đầu tư đầy đủ vào hạ tầng môi trường. Theo thống kê, khoảng 15% KCN hiện chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung – con số đáng báo động trong bối cảnh phát triển bền vững đang là tiêu chuẩn toàn cầu.

Trong cuộc đua thu hút đầu tư, Việt Nam đang chịu áp lực lớn từ các quốc gia như Indonesia, Ấn Độ – những nước đang liên tục cải thiện chính sách ưu đãi, đẩy mạnh đầu tư hạ tầng và nhân lực cho ngành công nghệ cao. Trong khi đó, liên kết giữa doanh nghiệp trong nước và FDI tại Việt Nam vẫn lỏng lẻo.

Để duy trì sức hấp dẫn và nâng tầm các KCN – KKT, Việt Nam cần triển khai đồng loạt các giải pháp chiến lược. Trước hết, cần xây dựng mô hình hợp tác chặt chẽ giữa KCN, doanh nghiệp và cơ sở đào tạo để đào tạo theo nhu cầu thị trường, đặc biệt cho các ngành kỹ thuật số và công nghệ lõi. Đầu tư hạ tầng đồng bộ – từ điện, giao thông đến xử lý chất thải – cần đi đôi với ưu tiên năng lượng tái tạo và mô hình kinh tế tuần hoàn... ■

Balancing Growth in IPs Amid Surging FDI

As Vietnam continues its path toward integration and modernization, industrial parks (IPs) and economic zones (EZs) are playing a pivotal role in driving economic growth, attracting foreign direct investment (FDI), and generating large-scale employment.

HUONG LY

Formed through a cooperation model between Vietnam and Singapore, VSIP now operates 20 IPs in Vietnam, covering more than 14,000 ha. It has attracted over 900 FDI projects from 30 countries and territories, generating around 300,000 jobs.

After over 30 years in Vietnam, Amata has established a strong reputation. With 3,000 ha of industrial, commercial, and service land, it has drawn over 220 multinational corporations with total investment exceeding US\$6.7 billion, creating more than 60,000 jobs.

Competitive edge of Vietnam's IPs

One of the most significant advantages propelling Vietnam's IPs and EZs in the race to attract global investment is their strategic geographical location. Deep C sits adjacent to the Lach Huyen deep-water port and connects directly to the Hanoi-Hai Phong Expressway. VSIP projects in Binh Duong, now integrated into the administrative boundaries of Ho Chi Minh City, have become a key transit hub in the Southern supply chain. Meanwhile, Amata in Dong Nai enjoys seamless access to the Cai Mep-Thi Vai International Port, one of the region's most critical export gateways.

In the North, Texhong Hai Ha leverages its proximity to the Mong Cai International Border Gate, while Nam Son - Hap Linh and Yen Phong benefit from their close distance to Noi Bai International Airport. Quang Yen EZ is strategically located along the Quang Ninh-Hai Phong-Hanoi economic corridor, and Van Don EZ stands out with a comprehensive infrastructure complex including an international airport and the Van Don-Mong Cai expressway, opening up multidimensional logistics connectivity.

Beyond location, Vietnam's IPs and EZs are also advancing through increasingly modern and synchronized technical infrastructure. Deep C features a rare liquid cargo jetty in Northern Vietnam capable of handling 20,000 DWT vessels. VSIP incorporates an integrated model of industry, urban living, and services, creating a livable and efficient environment for professionals and high-skilled workers. Amata Dong Nai has invested in state-of-the-art wastewater treatment systems that meet stringent environmental standards.

Infrastructure aside, investment incentives and institutional reforms are key drivers enhancing the appeal of Vietnam's IPs and EZs. Those located in key economic regions, such as Deep C and Van Don, offer corporate income tax exemptions for the first two years and a 50% reduction over the following four years. Notably, effective from January 15, 2025, the revised Law amending four major laws (Planning, Investment, PPP, and Bidding) introduces a "special investment mechanism" that can shorten procedures by up to 260 days, a major leap in improving the investment climate.

Another notable strength of Vietnam's IPs and EZs is their capacity to foster diverse and self-sustaining industrial ecosystems. VSIP Trang Due has attracted over 50 supporting firms for LG, while Yen Phong has become a leading electronics manufacturing hub anchored by Samsung. Amata and Texhong Hai Ha are positioning themselves as high-tech centers, catering to streamlined, high-standard production needs.

Strategic shift needed to sustain momentum

One of the most pressing bottlenecks lies in the quality of human resources. FDI enterprises, especially in high-tech sectors such as semiconductors and artificial intelligence, frequently report a mismatch between recruitment needs and the training quality provided by educational institutions. The connection between academia and industry remains weak, resulting in an oversupply of low-skilled labor and a shortage of technically trained workers.

Rapid expansion has placed significant strain on infrastructure in many IPs, particularly in the Mekong Delta and North Central regions. Frequent power shortages, traffic congestion on key transport routes, and delays in planning approvals have all impacted project timelines and investor confidence.

Environmental infrastructure remains another critical shortfall. Statistics indicate that approximately 15% of IPs in Vietnam still lack centralized wastewater treatment systems, a concerning figure given the global shift toward sustainable development standards.

In the increasingly competitive race for global investment, Vietnam is under mounting pressure from countries like Indonesia and India, both of which are rapidly improving their incentive policies and ramping up infrastructure and workforce investments in high-tech sectors. Meanwhile, domestic linkages between Vietnamese firms and FDI enterprises remain weak.

To maintain investor appeal and elevate the stature of its IPs and EZs, Vietnam must implement a broad array of strategic solutions. First and foremost, a new model of collaboration should be built among IPs, businesses, and educational institutions to align training with market demands, especially in digital and core technology fields. Infrastructure investment must be holistic, encompassing power supply, transportation, and waste treatment, while also prioritizing renewable energy and circular economy practices. ■

CHUYỂN ĐỔI SỐ VỚI CÁC DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ NGÀNH CƠ KHÍ

Để phát triển ngành cơ khí, Chính phủ Việt Nam đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ, bao gồm ưu đãi thuế, phát triển khu công nghiệp và các chương trình đào tạo nhân lực,... nhằm đẩy mạnh khả năng sản xuất trong nước của các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ (CNHT) ngành cơ khí. Tuy nhiên, sự tham gia của các doanh nghiệp CNHT ngành cơ khí vào chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn còn khá ít. Chuyển đổi số được đánh giá là xu hướng tất yếu giúp ngành cơ khí Việt Nam bước vào một giai đoạn phát triển mới, tối ưu hóa năng lực nội tại và tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

LAN ANH

Cơ hội chuyển đổi số cho doanh nghiệp CNHT ngành cơ khí

Trong những năm qua, ngành cơ khí đã có những bước phát triển đáng kể, đóng góp khoảng 15 - 20% GDP trong ngành công nghiệp sản xuất. Theo một báo cáo của VCCI, thị trường cơ khí tại Việt Nam được ước tính có giá trị hơn 300 tỷ USD vào năm 2025, chủ yếu đến từ các lĩnh vực xây dựng, ô tô, sản xuất máy móc và thiết bị điện tử. Sự phát triển của các ngành xây dựng, năng lượng và hạ tầng giao thông cũng là động lực thúc đẩy ngành cơ khí.

Tuy nhiên, theo PGS.TS Lê Kỳ Nam, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hiệp hội Doanh nghiệp cơ khí Việt Nam (VAMI), phần lớn doanh nghiệp CNHT ngành cơ khí tại Việt Nam là doanh nghiệp vừa và nhỏ, khiến việc tiếp cận vốn và công nghệ hiện đại trở nên



Sản phẩm của doanh nghiệp trưng bày tại một triển lãm về công nghiệp hỗ trợ

khó khăn. Công nghệ lạc hậu và phụ thuộc vào nhập khẩu, trong đó, có đến 90% linh kiện cơ khí nhập khẩu, dẫn đến sự phụ thuộc lớn vào nguồn cung bên ngoài và khó nâng cao khả năng sản xuất nội địa. Hơn 70% thiết bị và máy móc cũng phải nhập khẩu, cho thấy khả năng tự chủ công nghệ vẫn còn hạn chế. Theo số liệu từ Bộ Công Thương, các công nghệ chủ yếu của ngành vẫn ở mức trung bình thấp, khó cạnh tranh với các nước phát triển trong khu vực như Thái Lan, Malaysia.

PGS.TS Lê Kỳ Nam cho rằng, chuyển đổi số giúp các doanh nghiệp CNHT ngành cơ khí tăng cường năng lực cạnh tranh toàn cầu, giúp tối ưu quy trình sản xuất, tăng năng suất và giảm chi phí. Các công nghệ như Internet of Things (IoT), phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo (AI) có thể cải thiện năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập toàn cầu, giúp họ đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Các công nghệ chuyển đổi số, như hệ thống quản lý chuỗi cung ứng (SCM) và hệ thống điều hành sản xuất (MES), giúp các doanh nghiệp theo dõi nguyên vật liệu, kiểm soát chất lượng và giảm lãng phí. Từ đó, doanh nghiệp có thể tối ưu hóa chi phí, cải thiện hiệu quả vận hành, giúp đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường và giảm thiểu rủi ro gián đoạn nguồn cung.

Bên cạnh đó, chuyển đổi số giúp doanh nghiệp CHNT cơ khí có thể phát triển sản phẩm thông minh và cá nhân hóa, mở ra khả năng sản xuất theo yêu cầu, đáp ứng nhu cầu đa dạng và ngày càng cao của khách hàng. Các hệ thống thiết kế hỗ trợ máy tính (CAD), mô phỏng 3D và in 3D không chỉ giúp tăng tốc quá trình nghiên cứu, phát triển mà còn cho phép doanh nghiệp thử nghiệm và tinh chỉnh sản phẩm theo nhu cầu cá nhân hóa của khách hàng. Đặc biệt, các doanh nghiệp có khả năng chuyển đổi số dễ thu hút đầu tư và hợp tác quốc tế nhờ khả năng quản lý minh bạch, quy trình sản xuất tối ưu và chất lượng sản phẩm ổn định.

Trên thế giới, đã có nhiều doanh nghiệp chuyển đổi số thành công trong ngành cơ khí, trong đó phải kể đến General Electric (GE). GE đã đầu tư mạnh vào công nghệ số và IoT để hiện đại hóa quy trình sản xuất của mình. Công ty sử dụng nền tảng Predix để thu thập và phân tích dữ liệu từ các thiết bị máy móc trong nhà máy. Sự chuyển đổi số đã giúp GE cải thiện khả năng bảo trì dự đoán, giảm thời gian chết của máy móc và tối ưu hóa quy trình sản xuất. Điều này đã dẫn đến tiết kiệm chi phí đáng kể và tăng cường hiệu suất hoạt động.

Hoặc như Bosch, công ty này đã triển khai các giải pháp IoT trong các nhà máy sản xuất, bao gồm việc sử dụng cảm biến để thu thập dữ liệu và phân tích hiệu suất máy móc. Công ty đã phát triển các ứng dụng số hóa để tối ưu hóa quy trình sản xuất và quản lý chất lượng. Các giải pháp số hóa đã giúp họ giảm thiểu lãng phí và tăng cường hiệu quả sản xuất, đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm. Họ cũng đã sử dụng công nghệ AI để cải thiện quy trình bảo trì và sản xuất.

Những ví dụ này cho thấy sự thành công của chuyển đổi số trong ngành cơ khí, không chỉ giúp nâng cao hiệu quả sản xuất mà còn tạo ra giá trị gia tăng cho doanh nghiệp và khách hàng.

Lập kế hoạch chuyển đổi số rõ ràng

Dù nhiều lợi ích của việc áp dụng chuyển đổi số đã được nhắc đến, tuy nhiên, việc chuyển đổi số đối với các doanh nghiệp CNHT cơ khí Việt Nam còn gặp nhiều thách thức. Theo PGS.TS Lê Kỳ Nam, chuyển đổi số đòi hỏi đội ngũ nhân lực có kỹ năng về công nghệ, kỹ thuật số và khả năng thích nghi cao. Tuy nhiên, phần lớn lao động trong ngành cơ khí tại Việt Nam có trình độ và kỹ năng hạn chế, khiến việc tiếp cận và triển khai các công nghệ mới gặp nhiều khó khăn.

Đặc biệt, chuyển đổi số cũng đòi hỏi chi phí đầu tư cao và thời gian hoàn vốn dài. Doanh nghiệp cơ khí vừa và nhỏ thường gặp khó khăn trong việc tìm nguồn vốn cho các dự án chuyển đổi số. Nhiều doanh nghiệp cơ khí thiếu kiến thức và hiểu biết về các công nghệ số cũng như cách xây dựng chiến lược dài hạn, dẫn đến khó khăn trong việc định hướng, lựa chọn công nghệ và triển khai hiệu quả.

Các doanh nghiệp cũng chưa có hệ thống hạ tầng kỹ thuật đủ mạnh để triển khai các giải pháp chuyển đổi số phức tạp. Đó là chưa kể đến rào cản văn hóa doanh nghiệp, rủi ro an ninh mạng, thiếu sự hỗ trợ từ hệ sinh thái công nghệ nội địa... khiến việc triển khai chuyển đổi số vô cùng khó khăn.

Những thách thức này đòi hỏi doanh nghiệp cơ khí phải có sự chuẩn bị kỹ lưỡng và lập kế hoạch chuyển đổi số rõ ràng, với sự hỗ trợ từ Nhà nước và các tổ chức trong ngành. Theo PGS.TS Lê Kỳ Nam, để có thể vượt qua thách thức này, trước tiên, doanh nghiệp cần thiết lập các chương trình đào tạo nội bộ và hợp tác với các trung tâm đào tạo để nâng cao kỹ năng số cho nhân viên. Theo phân tích, doanh nghiệp cần tiến hành đánh giá hiện trạng và xác định các lĩnh vực cần chuyển đổi. Sau đó, xây dựng một chiến lược chuyển đổi số cụ thể với mục tiêu, lộ trình và ngân sách rõ ràng. Thay vì thực hiện chuyển đổi toàn bộ ngay lập tức, doanh nghiệp có thể chia nhỏ các dự án chuyển đổi thành các giai đoạn, giúp dễ dàng quản lý, đánh giá hiệu quả và điều chỉnh khi cần.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp cần lựa chọn các giải pháp công nghệ phù hợp với quy mô và khả năng của mình, trong đó chú trọng đầu tư nâng cấp hệ thống mạng nội bộ và thiết bị sản xuất để đảm bảo khả năng kết nối và truyền tải dữ liệu nhanh chóng, ổn định; triển khai các giải pháp bảo mật thông tin như firewall, mã hóa dữ liệu, và giám sát an ninh mạng để bảo vệ tài sản thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

Doanh nghiệp nên liên kết với các đối tác công nghệ và tham gia các mạng lưới doanh nghiệp, khuyến khích đổi mới sáng tạo, đánh giá và cải tiến liên tục. Theo phân tích, doanh nghiệp có thể tìm kiếm các công ty khởi nghiệp hoặc nhà cung cấp giải pháp công nghệ có thể mang lại giá trị gia tăng cho doanh nghiệp.

Bằng cách triển khai những giải pháp này, doanh nghiệp CNHT ngành cơ khí có thể vượt qua các thách thức trong chuyển đổi số, từ đó tạo ra lợi thế cạnh tranh và phát triển bền vững trong thời đại công nghệ hiện đại. ■

DRIVING DIGITAL TRANSFORMATION IN VIETNAM'S MECHANICAL SUPPORTING INDUSTRY

To develop the mechanical industry, the Vietnamese government has issued support policies, including tax incentives, industrial park development, and human resource training programs to promote the domestic production capacity of supporting industry enterprises in the mechanical industry. However, the participation of supporting industry enterprises in the mechanical industry in the global supply chain remains low. Digital transformation is an inevitable trend to help the Vietnamese mechanical industry enter a new development stage, optimize internal capacity, and participate in the global supply chain.

LAN ANH

Opportunities for supporting enterprises in mechanical industry

In recent years, the mechanical industry has made significant progress, contributing about 15-20% of GDP in the manufacturing sector. According to a report by the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), Vietnam's mechanical engineering market is estimated to exceed US\$300 billion by 2025, mainly from construction, automobiles, machinery, and electronic equipment manufacturing. The growth of the construction, energy, and transport infrastructure sectors also drives the mechanical engineering industry. However, Dr. Le Ky Nam, Vice President and General Secretary of the Vietnam Association of Mechanical Enterprises (VAMI), noted that most supporting industry enterprises in Vietnam are small and medium-sized, making it difficult to access capital and modern technology. Outdated technology and a heavy reliance on imports, with up to 90% of mechanical components imported, lead to dependence on external supply and challenges in improving domestic production capacity. Over 70% of equipment and machinery must also be imported, limiting the industry's technological self-sufficiency. Data from the Ministry of Industry and Trade shows that the sector's core technologies remain at a low average level, hindering competitiveness against regional countries like Thailand and Malaysia.

Dr. Le Ky Nam said digital transformation helps

mechanical engineering enterprises enhance global competitiveness, optimize production processes, increase productivity, and reduce costs. Technologies such as the Internet of Things (IoT), data analysis, and artificial intelligence (AI) improve enterprise competitiveness in the context of global integration, enabling them to meet international standards and participate more deeply in the global supply chain.

Digital transformation technologies, such as supply chain management systems (SCM) and manufacturing execution systems (MES), help enterprises track raw materials, control quality, and reduce waste. This enables them to optimize costs, improve operational efficiency, meet market demand in a timely manner, and minimize the risk of supply disruptions.

In addition, digital transformation helps mechanical engineering enterprises develop smart and personalized products, opening up opportunities for on-demand production and meeting the diverse, increasingly high demands of customers. Computer-aided design (CAD), 3D simulation, and 3D printing systems accelerate research and development while allowing enterprises to test and refine products based on personalized customer requirements. Enterprises with digital transformation capabilities are also better positioned to attract investment and international cooperation thanks to transparent management, optimized production processes, and stable product quality.

Globally, many mechanical enterprises have successfully applied digital transformation, including General Electric (GE). GE has invested heavily in digital technology and IoT to modernize its production process, using the Predix platform to collect and analyze data from machinery and equipment in its factories. Digital transformation has helped GE improve predictive maintenance, reduce machine downtime, and optimize production processes, resulting in significant cost savings and increased operational efficiency.

Bosch has also deployed IoT solutions in its manufacturing plants, using sensors to collect data and analyze machine performance. The company has developed digital applications to optimize production processes and quality management. These solutions have helped reduce waste, increase production efficiency, and improve product quality. Bosch has also applied AI technology to enhance maintenance and production processes.

These examples demonstrate the success of digital transformation in the mechanical industry, not only improving production efficiency but also creating added value for businesses and customers.

Clear digital transformation planning

Although the benefits of digital transformation are clear, Vietnamese mechanical engineering enterprises still



Products of an enterprise displayed at an exhibition on supporting industry

face many challenges. According to Dr. Le Ky Nam, digital transformation requires a workforce with strong technology skills, digital capabilities, and adaptability. However, most workers in Vietnam's mechanical engineering industry have limited qualifications and skills, making it difficult to access and adopt new technologies.

In addition, high investment costs and long payback periods pose major obstacles. Small and medium-sized mechanical enterprises often struggle to secure capital for digital transformation projects. Many enterprises also lack knowledge and understanding of digital technologies and how to develop long-term strategies, resulting in difficulties with orientation, technology selection, and effective implementation.

Enterprises also lack the technical infrastructure needed to deploy complex digital transformation solutions. Additionally, barriers such as corporate culture, cybersecurity risks, and limited support from the domestic technology ecosystem make digital transformation extremely difficult to implement.

These challenges require mechanical enterprises to be well-prepared and develop clear digital transformation plans, with support from the government and industry organizations. According to Dr. Le Ky Nam, enterprises must first establish internal training programs and cooperate with training centers to enhance digital skills for their workforce. They also need to assess their current

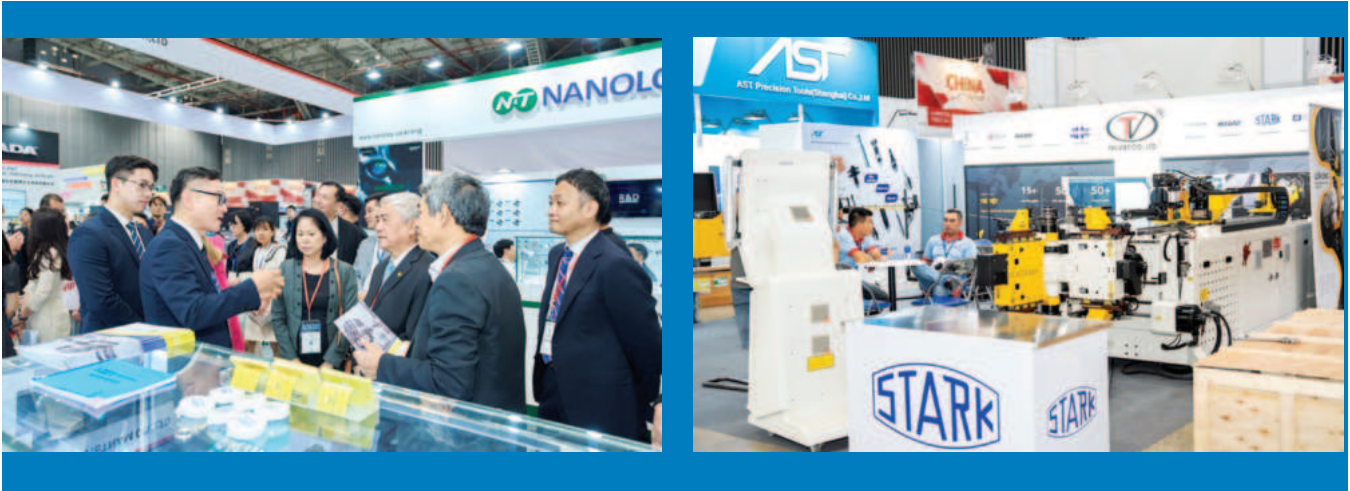
situation and identify priority areas for transformation. From there, enterprises should build a specific digital transformation strategy with clear goals, a defined roadmap, and a suitable budget. Rather than transforming all at once, enterprises can divide projects into stages, making it easier to manage, evaluate effectiveness, and make timely adjustments.

Enterprises also lack the technical infrastructure needed to deploy complex digital transformation solutions. Additionally, barriers such as corporate culture, cybersecurity risks, and limited support from the domestic technology ecosystem make digital transformation extremely difficult to implement.

These challenges require mechanical enterprises to be well-prepared and develop clear digital transformation plans, with support from the government and industry organizations. According to Dr. Le Ky Nam, enterprises must first establish internal training programs and cooperate with training centers to enhance digital skills for their workforce. They also need to assess their current situation and identify priority areas for transformation. From there, enterprises should build a specific digital transformation strategy with clear goals, a defined roadmap, and a suitable budget. Rather than transforming all at once, enterprises can divide projects into stages, making it easier to manage, evaluate effectiveness, and make timely adjustments. ■

MTA VIETNAM 2025

CƠ HỘI CHO DOANH NGHIỆP VIỆT HỘI NHẬP CHUỖI CÔNG NGHIỆP THẾ GIỚI



Các gian hàng tại MTA Vietnam 2025

MTA Vietnam 2025 là một trong những sự kiện quan trọng giúp doanh nghiệp trong nước tiếp cận công nghệ tiên tiến, kết nối chuỗi giá trị toàn cầu và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Theo Cục Thống kê, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) quý I/2025 tăng 7,8% - mức cao nhất trong 5 năm trở lại đây. Đặc biệt, ngành chế biến, chế tạo tăng mạnh 10,1%, cho thấy động lực khôi phục rõ rệt và sự chuyển dịch theo hướng công nghiệp hiện đại. Trong bối cảnh đó, nhu cầu về đổi mới thiết bị, nâng cấp công nghệ, tự động hóa dây chuyền và tăng tốc chuyển đổi số ngày càng cấp thiết với các doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam.

MTA Vietnam 2025 quy tụ hơn 429 doanh nghiệp trưng bày đến từ 21 quốc gia và vùng lãnh thổ, trải rộng trên diện tích 13.200m². Sự kiện dự kiến thu hút hơn 16.000 khách tham quan chuyên ngành, bao gồm các nhà sản xuất, kỹ sư, chuyên viên kỹ thuật và người có vai trò quyết định trong chuỗi mua sắm công nghiệp.

Đáng chú ý, Triển lãm năm nay đánh dấu sự trở lại quy mô lớn của hơn 500 thương hiệu công nghệ hàng đầu thế giới, cùng 12 khu gian hàng quốc tế từ Đức, Ý, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan (Trung Quốc),... Qua đó, tạo nên một không gian công nghệ toàn diện bao trùm tất cả các khâu trong dây chuyền sản xuất, từ gia công cơ khí, khuôn mẫu, cắt gọt kim loại, đo lường chính xác đến robot tự động hóa, trí tuệ nhân tạo, phần mềm

Triển lãm
Quốc tế lần thứ 21 về
cơ khí chính xác và sản
xuất chế tạo (MTA
Vietnam 2025) vừa diễn ra
từ ngày 02 - 05/7/2025 tại
TP.Hồ Chí Minh.

LÊ HIỀN

sản xuất và năng lượng sạch.

Một trong những điểm nhấn nổi bật tại MTA Vietnam 2025 là khu trình diễn VINRA - Vietnam Industrial Robotics and Automation, nơi các nhà cung cấp công nghệ robot hàng đầu giới thiệu các giải pháp tự động hóa thông minh, trình diễn trực tiếp trong môi trường sản xuất mô phỏng. Khu vực này phản ánh xu thế chuyển đổi mạnh mẽ trong các lĩnh vực như điện tử, ô tô, hàng tiêu dùng công nghệ cao, đồng thời mở ra cơ hội cho doanh nghiệp Việt rút ngắn khoảng cách công nghệ và từng bước làm chủ dây chuyền sản xuất hiện đại.

Không dừng lại ở khâu giới thiệu công nghệ, MTA Vietnam còn đặc biệt chú trọng đến giá trị thực tiễn thông qua chương trình Kết nối kinh doanh - Business Matching, kết nối trực tiếp giữa các doanh nghiệp Việt với nhà cung cấp quốc tế. Đây được xem là cầu nối chiến lược để các doanh nghiệp trong nước mở rộng mạng lưới đối tác, tìm kiếm nhà đầu tư, tiếp cận thị trường xuất khẩu, cũng như tăng khả năng tham gia sâu vào chuỗi cung ứng công nghiệp toàn cầu.

Bà Nguyễn Thị Kim Ngọc, Phó Giám đốc Sở Công Thương TP.Hồ Chí Minh nhận định: “Thông qua chương trình kết nối tại MTA Vietnam 2025, chúng tôi đặt mục tiêu mở rộng mạng lưới hợp tác giữa doanh nghiệp trong nước và nước ngoài, từ đó đẩy nhanh tiến trình nội địa hóa sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành công nghiệp hỗ trợ”. ■

MTA VIETNAM 2025

OPPORTUNITY FOR VIETNAMESE FIRMS TO JOIN GLOBAL INDUSTRIAL SUPPLY CHAIN

The 21st International Precision Engineering and Manufacturing Exhibition & Conference (MTA Vietnam 2025) took place in Ho Chi Minh City from July 2 to 5, 2025.

LE HIEN

MTA Vietnam 2025 was one of the key events supporting domestic companies in accessing advanced technologies, connecting to global value chains and enhancing their competitiveness.

According to the National Statistics Office (NSO), the Index of Industrial Production (IIP) rose 7.8% in the first quarter of 2025, the highest in five years. The manufacturing and processing sector expanded 10.1%, indicating strong recovery momentum and a shift toward modern industrialization. In this context, the demand for equipment upgrading, technological modernization, production line automation and accelerated digital transformation is becoming increasingly urgent for Vietnamese small and medium-sized enterprises (SMEs).

MTA Vietnam 2025 brought together over 429 exhibitors from 21 countries and territories, covering an area of 13,200 square meters. The event was forecast to attract more than 16,000 professional visitors, including manufacturers, engineers, technicians and decision-makers across the industrial procurement chain.

Of particular note, this year's exhibition marked the large-scale return of over 500 leading global technology brands, along with 12 international pavilions featuring Germany, Italy, Japan, South Korea, China, Taiwan (China) and others. These contribute to creating a comprehensive technology ecosystem covering all stages of the production process, from mechanical engineering, molding, metal cutting, and precision measurement to robotics, artificial intelligence, manufacturing software and clean energy.

One of the highlights at MTA Vietnam 2025 was the Vietnam Industrial Robotics and Automation (VINRA) show where leading robotics technology providers presented intelligent automation solutions through live demonstrations in a simulated production environment. This area reflected strong transformation trends in such sectors as electronics, automotive and high-tech consumer goods, while also opening opportunities for Vietnamese companies to narrow the technology gap and gradually take control of modern production lines.

Beyond technology showcases, MTA Vietnam places strong emphasis on practical value through its Business Matching Program, which facilitates direct connections between Vietnamese businesses and international suppliers. This is regarded as a strategic bridge for domestic companies to expand their partnership networks, attract investors, access export markets and enhance their participation in global industrial supply chains.

Ms. Nguyen Thi Kim Ngoc, Deputy Director of the Ho Chi Minh City Department of Industry and Trade, said: "Through the Business Matching Program at MTA Vietnam 2025, we aim to expand the domestic and foreign business cooperation network, thus accelerating production localization and strengthening the competitiveness of supporting industries." ■

THÚC ĐẨY DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ THAM GIA CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU



Lễ khai mạc Hội nghị tìm kiếm nhà cung cấp công nghiệp hỗ trợ 2025

Vừa qua, tại TP.Hồ Chí Minh đã diễn ra Hội nghị tìm kiếm nhà cung cấp công nghiệp hỗ trợ 2025 – SFS 2025. Đây là sự kiện thường niên do Sở Công Thương phối hợp với Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp và Ban quản lý Khu công nghệ cao Thành phố tổ chức nhằm hỗ trợ kết nối các doanh nghiệp (DN) công nghiệp hỗ trợ trong nước với các DN FDI lớn.

LÊ HIỀN

Hội nghị thu hút 20 DN FDI kết nối 100 nhà cung cấp nội địa, thúc đẩy kết nối chuỗi cung ứng giá trị cao.

Phát biểu tại hội nghị, bà Nguyễn Thị Kim Ngọc, Phó Giám đốc Sở Công Thương TP.Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Qua 8 kỳ tổ chức, hội nghị đã trở thành nền tảng quan trọng trong việc thúc đẩy kết nối thực chất giữa các DN công nghiệp hỗ trợ trong nước với các doanh nghiệp FDI và tập đoàn sản xuất lớn. Tính đến nay, chương trình đã ghi nhận hơn 136 lượt DN FDI tham gia, thực hiện hơn 2.100 cuộc tiếp xúc trực tiếp với 470 nhà máy sản xuất công nghiệp hỗ trợ Việt Nam - phần lớn là DN



PROMOTING SUPPORTING INDUSTRIAL BUSINESSES TO JOIN GLOBAL SUPPLY CHAINS

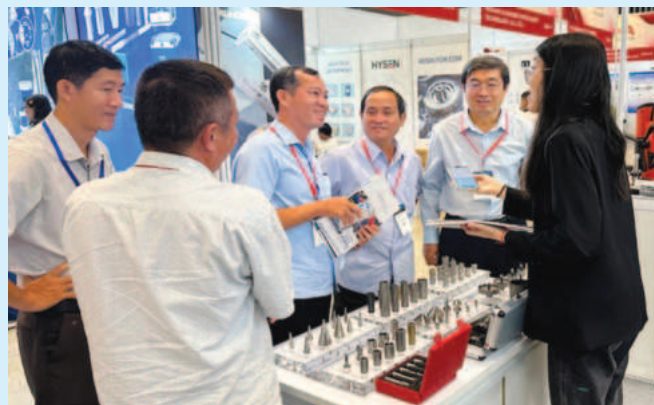
The Sourcing Fair for Supporting Industry with Buyer 2025 (SFS 2025) recently took place in Ho Chi Minh City. This annual event is organized by the city's Department of Industry and Trade in collaboration with the HCM City Export Processing and Industrial Zones Authority (HEPZA) and the Board of Management of Saigon Hi-Tech Park, with the aim of connecting domestic supporting industrial companies with major FDI firms.

LE HIEN

The fair attracted 20 FDI companies and connected them with 100 local suppliers in a bid to boost linkages in high-value supply chains.

Speaking at the event, Ms. Nguyen Thi Kim Ngoc, Deputy Director of the HCM City Department of Industry and Trade, emphasized that, after eight editions, the fair has become a key platform for fostering substantive connections between domestic supporting industrial enterprises and FDI companies or major manufacturers. To date, the program has recorded over 136 FDI participants and facilitated more than 2,100 direct meetings and contacts with 470 Vietnamese supporting industrial factories, most of which are small and medium in size but capable of catering for market demands.

Themed “Connecting HCM City Supporting Industrial Businesses to High-Value Industrial Supply Chains”, the event showed a clear approach to enhancing the position of HCM City’s supporting industries in global supply chains and reaffirmed a strategic shift toward increasing local value and active international integration.



Enterprises participating in SFS 2025 showcase their products and solutions

She added that supplier-buyer matchmaking in 2025 would go beyond on-site meetings. “The organizers will follow up on the potential assessments of each business and promote their participation in HCM City’s long-term potential local supplier development program. This will gradually enhance domestic supply capacity and help build a sustainable supporting industrial ecosystem for the city,” she stressed.

More than 300 one-on-one meetings were pre-scheduled and carefully arranged prior to the event based on the specific needs of each side, hence ensuring effective and relevant connections. The hybrid format - combining both in-person and online sessions - also broadened access for enterprises with geographic or time constraints. In addition, the event featured thematic seminars on supply chains in high-value industries such as precision engineering, machinery and equipment, semiconductor and chip, and medical manufacturing.

The fair also hosted direct supplier-buyer matchmaking sessions with representatives of major corporations and FDI companies from Japan, South Korea, the United States and Europe, and leading domestic industrial firms in such sectors as mechanical engineering, electronics, automotive, healthcare, and aviation. ■



nhỏ và vừa, có năng lực cung ứng phù hợp nhu cầu thị trường.

Năm nay, hội nghị mang chủ đề: “Kết nối DN công nghiệp hỗ trợ thành phố tham gia chuỗi cung ứng các ngành công nghiệp có giá trị gia tăng cao”. Chủ đề thể hiện định hướng rõ ràng trong việc nâng cao vị thế công nghiệp hỗ trợ TP.Hồ Chí Minh trong chuỗi cung ứng toàn cầu, đồng thời khẳng định sự chuyển dịch chiến lược theo hướng nâng cao giá trị nội địa và chủ động hội nhập quốc tế.

Bà Nguyễn Thị Kim Ngọc cho biết thêm, các hoạt động kết nối cung cầu tại hội nghị năm 2025 sẽ không dừng lại ở các cuộc gặp gỡ tại chỗ. “Ban tổ chức sẽ theo dõi kết quả đánh giá tiềm năng của từng DN, thúc đẩy tham gia vào chương trình phát triển nhà cung cấp nội địa tiềm năng của TP.Hồ Chí Minh trong dài hạn, từng bước nâng cao năng lực cung ứng trong nước và hình thành hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ bền vững cho thành phố”, bà Kim Ngọc nhấn mạnh.

Hơn 300 cuộc kết nối trực tiếp 1-1 đã được lên lịch và sắp xếp kỹ lưỡng trước hội nghị dựa trên nhu cầu cụ thể của từng bên, đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp trong kết nối. Việc tổ chức kết nối song song cả trực tiếp và trực tuyến cũng giúp mở rộng phạm vi tiếp cận cho các DN trong điều kiện địa lý và thời gian hạn chế. Ngoài ra, sự kiện còn có các hội thảo chuyên đề xoay quanh chủ đề về chuỗi cung ứng trong các ngành công nghiệp giá trị cao, gồm: Cơ khí chế tạo, máy móc thiết bị, công nghiệp bán dẫn - vi mạch, công nghiệp y tế,...

Bên cạnh đó, hội nghị cũng tổ chức hoạt động kết nối cung cầu trực tiếp với đại diện các tập đoàn lớn, DN FDI đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, châu Âu, cùng các DN công nghiệp chủ lực trong nước trong các lĩnh vực: Cơ khí chế tạo, điện - điện tử, ô tô, y tế và hàng không. ■



YOUR SUSTAINABLE INVESTMENT LOCATION

Since 1997



No. of
Industrial zones

05

Haiphong
& Quang Ninh



3,400 Ha +
Land Bank



7 Billion USD
Investments

1997 - 2022

25



170 +
Projects



European
management
standards



Eco-Industrial
Park Vietnam



info@deepc.vn



www.deepc.vn



Thủ tướng Phạm Minh Chính và Thủ tướng Cộng hòa Singapore Lawrence Wong thực hiện nghi thức khởi công Dự án Khu công nghiệp VSIP Thái Bình, ngày 26/3/2025

VSIP

KIẾN TẠO CHUẨN MỰC MỚI CHO BẤT ĐỘNG SẢN CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Khởi nguồn từ dấu mốc đầu tiên tại Bình Dương năm 1996, Liên doanh Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP) đã không ngừng khẳng định vị thế tiên phong trong phát triển khu công nghiệp tại Việt Nam. Là biểu tượng hợp tác chiến lược giữa hai quốc gia Việt Nam – Singapore, đến nay VSIP hiện diện mạnh mẽ khắp cả nước với 20 khu công nghiệp – đô thị – dịch vụ tại nhiều tỉnh, thành phố trọng điểm, tổng quỹ đất phát triển lên tới 12.000ha.

THANH TÙNG

Dẫn đầu xu thế công nghiệp hóa hiện đại

Trong gần ba thập kỷ phát triển, VSIP đã vượt xa vai trò một nhà cung cấp hạ tầng truyền thống. Với tư duy tích hợp, mỗi dự án của VSIP không chỉ là nơi sản xuất mà còn là trung tâm sống – làm việc – kết nối toàn diện. Hạ tầng công nghiệp được đầu tư đồng bộ theo tiêu chuẩn quốc tế, tích hợp giải pháp quản lý thông minh, đồng thời kết nối thuận tiện đến cảng biển, sân bay và các tuyến giao thông huyết mạch.

Bên cạnh đó, các khu đô thị vệ tinh và dịch vụ hỗ trợ được VSIP phát triển song hành, mang đến môi trường sống hiện đại cho người lao động – yếu tố nền tảng tạo nên sức bật bền vững cho doanh nghiệp. Với những mô hình khu công nghiệp – đô thị – dịch vụ tích hợp, thương hiệu VSIP đã trở thành hình mẫu được nhân rộng trên toàn quốc, đóng vai trò hạt nhân phát triển tại nhiều địa phương.

Bộ phóng thu hút đầu tư quốc tế - Dẫn đầu xu hướng phát triển bền vững

Đến nay, các dự án VSIP đã thu hút hơn 1.000 nhà đầu tư đến từ 30 quốc gia và vùng lãnh thổ, với tổng vốn FDI lên đến 24 tỷ USD. Không chỉ cung cấp mặt bằng sản xuất chất lượng cao, VSIP còn là đối tác đồng hành tin cậy với nhà đầu tư xuyên suốt vòng đời dự án – từ thủ tục pháp lý, hạ tầng kỹ thuật, đến hỗ trợ tuyển dụng và đào tạo nhân sự.

VSIP trở thành lựa chọn hàng đầu của nhiều tập đoàn đa quốc gia trong các lĩnh vực công nghệ cao, điện tử, dược phẩm, thực phẩm, logistics,... Hơn 340.000 việc làm trực tiếp đã được tạo ra, góp phần nâng cao thu nhập, phát triển lực lượng lao động kỹ năng cao và lan tỏa giá trị cho cộng đồng.

Không chỉ tập trung phát triển kinh tế, VSIP còn tiên phong trong kiến tạo các khu công nghiệp xanh, phát thải thấp. Mỗi dự án đều tuân thủ nghiêm ngặt tiêu chuẩn môi trường, đầu tư hệ thống xử lý nước thải hiện đại, sử dụng năng lượng tiết kiệm, mở rộng không gian sinh thái với công viên, hồ nước, mảng xanh,...

Đặc biệt, tầm nhìn phát triển của VSIP không tách rời trách nhiệm xã hội. Nhiều sáng kiến thiết thực đã được triển khai như: Học bổng, đào tạo nghề, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, hỗ trợ trường học – trạm y tế,... góp phần nâng cao chất lượng sống tại các địa phương VSIP hiện diện.

Góp phần định hình tương lai ngành công nghiệp Việt Nam

Tiến bước trong kỷ nguyên công nghiệp hóa sâu rộng

và chuyển đổi phát triển bền vững, VSIP tiếp tục mở rộng hiện diện tại các trung tâm động lực mới – những vùng đất đang trỗi dậy mạnh mẽ trên bản đồ đầu tư quốc gia. Chiến lược này không chỉ nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng địa phương, mà còn góp phần định hình cấu trúc tăng trưởng cân bằng và toàn diện giữa các vùng miền, từ đó tạo dư địa phát triển dài hạn cho nền kinh tế.

Song song với sự mở rộng địa lý, VSIP từng bước chuyển hóa mô hình phát triển sang hệ sinh thái công nghiệp thế hệ mới: Xanh, thông minh và bền vững. Việc tích hợp các yếu tố như chuyển đổi số, năng lượng tái tạo, quản trị ESG và quy hoạch hạ tầng linh hoạt không chỉ là bước đi thích ứng, mà còn là lời khẳng định vai trò tiên phong trong việc thiết lập chuẩn mực mới cho ngành bất động sản công nghiệp Việt Nam trong kỷ nguyên 4.0.

Với tầm nhìn “A New Chapter: Green, Smart, Sustainable”, VSIP không chỉ đóng vai trò là điểm đến tin cậy của dòng vốn quốc tế, mà còn là đối tác chiến lược kiến tạo động lực tăng trưởng cho nền công nghiệp quốc gia.

Từ nền tảng năng lực đã được kiểm chứng, sự nhất quán trong tư duy phát triển và cam kết tạo giá trị bền vững, VSIP đã khẳng định vai trò kiến thiết – một lực đẩy thể chế quan trọng trong hành trình chuyển hóa, phát triển ngành công nghiệp Việt Nam: Từ tăng trưởng theo chiều rộng sang chiều sâu, từ khai thác nguồn lực sang đổi mới sáng tạo, và từ sản xuất thuần túy sang phát triển toàn diện, hội nhập và dẫn lối. ■



VSIP không chỉ là nơi sản xuất mà còn là trung tâm sống – làm việc – kết nối toàn diện

VSIP

SETTING NEW STANDARDS FOR VIETNAM'S INDUSTRIAL REAL ESTATE

Starting with its first milestone project in former Binh Duong province in 1996, Vietnam-Singapore Industrial Park Joint Venture (VSIP) has constantly affirmed its pioneering role in developing industrial parks (IPs) across Vietnam. As a symbol of strategic cooperation between Vietnam and Singapore, VSIP now has a strong nationwide presence, with 20 integrated industrial - urban - service parks in key provinces and cities, covering a total land area of 12,000 ha.

THANH TUNG



In addition to its focus on business development, VSIP has taken the lead in building green, low-emission industrial parks

urban - service zone model, the VSIP brand has become a national benchmark, playing a catalytic role in local development across the country.

Launchpad for international investment - Leading sustainable development trend

To date, VSIP projects have attracted over 1,000 investors from 30 countries and territories around the world, with a total FDI of up to US\$24 billion. Beyond offering high-quality industrial land, VSIP acts as a reliable partner throughout the project lifecycle - from legal procedures and technical infrastructure to recruitment

and workforce training.

VSIP has become the top choice for numerous multinational corporations in high-tech, electronics, pharmaceuticals, food, logistics and more. Its industrial parks have created over 340,000 direct jobs, contributing to income growth, developing a skilled workforce and spreading value across communities.

In addition to its focus on business development, VSIP has taken the lead in building green, low-emission industrial parks. Each project strictly adheres to environmental standards, invests in advanced wastewater treatment systems, promotes energy efficiency, and expands ecological space with parks, lakes and green landscaped areas.

Leading modern industrialization trend

Over nearly three decades of development, VSIP has gone far beyond the role of a traditional infrastructure provider. With an integrated mindset, each VSIP project is not only a manufacturing hub but also a comprehensive space for living, working and connecting. Industrial infrastructure is developed to international standards, integrated with smart management solutions, and conveniently connected to seaports, airports and major transport routes.

Besides, VSIP has developed satellite urban areas and support services to create modern living environments for workers - a foundational factor in building sustained momentum for businesses. With its integrated industrial -

Notably, VSIP's development vision is closely aligned with its social responsibility. Numerous meaningful initiatives have been implemented, including scholarships, vocational training, community healthcare, and support for schools and local clinics, helping enhance quality of life in areas where VSIP operates.

Shaping the future of Vietnam's industry

As Vietnam enters a new era of intensive industrialization and sustainable transformation, VSIP continues to expand into emerging growth centers - robustly rising stars on the national investment map. This strategy not only unlocks local potential but also contributes to a more balanced and comprehensive development structure among regions, creating room for long-term economic growth.

Alongside geographic expansion, VSIP is gradually transforming its development model into a next-generation industrial ecosystem: green, smart and

sustainable. The integration of digital transformation, renewable energy, ESG governance, and flexible infrastructure planning is not just an adaptation but a clear assertion of VSIP's leadership in establishing new standards for Vietnam's industrial real estate sector in the 4.0 era.

With its "A New Chapter: Green, Smart, Sustainable," vision, VSIP is not only a trusted destination for international capital but also a strategic partner driving national industrial growth.

Built on a proven track record, a consistent development mindset and a strong commitment to sustainable value creation, VSIP has asserted its enabling role - an institutional force shaping and developing Vietnam's industrial sector: from extensive to intensive growth, from resource extraction to innovation, and from pure manufacturing to comprehensive, integrated and sector-leading development. ■



With an integrated mindset, each VSIP project is not only a manufacturing hub but also a comprehensive space for living, working and connecting

SZL MỞ RỘNG ĐẦU TƯ NHÀ XƯỞNG GẦN CẢNG BIỂN VÀ SÂN BAY LONG THÀNH



Lễ khởi công cụm nhà xưởng giai đoạn 2 tại KCN Châu Đức

Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành (HOSE: SZL) vừa khởi công Cụm nhà xưởng cho thuê giai đoạn 2 với quy mô 5,88ha bao gồm 11 nhà xưởng tiêu chuẩn tại Khu công nghiệp (KCN) Châu Đức, TP.Hồ Chí Minh.

THANH TÙNG

Dự án Cụm nhà xưởng cho thuê giai đoạn 2 được triển khai trên khu đất thuộc quỹ nhà xưởng cho thuê quy mô 51,6ha. SZL dự kiến sẽ hoàn thành Cụm nhà xưởng này và đưa vào khai thác từ quý IV/2025, qua đó nâng tổng số nhà xưởng do Công ty đầu tư xây dựng lên gần 90 xưởng.

Đây là công trình khởi công đầu tiên trong năm 2025 của Sonadezi Long Thành, được xem là bước đi chiến lược cho kế hoạch đầu tư mở rộng hệ thống nhà xưởng

cho thuê với mục tiêu đạt quy mô hơn 200 nhà xưởng.

Trước đó, SZL đã đầu tư và khai thác hiệu quả các cụm nhà xưởng các giai đoạn 1 đến 5 tại KCN Long Thành, cùng với Cụm nhà xưởng giai đoạn 1 tại KCN Châu Đức. Các dự án này đều ghi nhận tỷ lệ lấp đầy cao và phản hồi tích cực từ khách thuê.

Nhiều doanh nghiệp lớn như Bosch Việt Nam, Zeder, Samtec, Thiên Long - Long Thành,... đánh giá cao sản phẩm nhà xưởng của SZL nhờ quy hoạch bài bản, thiết kế hiện đại, chất lượng đồng bộ, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn sản xuất cao. Bên cạnh đó, SZL còn cung cấp giải pháp cho thuê linh hoạt với đa dạng diện tích, thiết kế, công năng và thời hạn thuê, phù hợp với nhu cầu của nhà đầu tư.

Bên cạnh năng lực triển khai dự án, lợi thế cạnh tranh nổi bật của Sonadezi Long Thành chính là việc sở hữu quỹ đất có vị trí chiến lược tại hai vùng công nghiệp và logistics trọng điểm của khu vực Đông Nam bộ đó là Đồng Nai và TP.Hồ Chí Minh.

Cụ thể, KCN Long Thành (tỉnh Đồng Nai) và quỹ đất sạch tại KCN Châu Đức (TP.Hồ Chí Minh) do SZL đầu tư, hiện đang là địa chỉ ưu tiên hàng đầu của các doanh

ngành FDI nhờ vị trí thuận lợi và tiềm năng phát triển dài hạn.

Cả hai KCN đều nằm gần các trục giao thông huyết mạch kết nối vùng và quốc tế như: Cảng Cái Mép - Thị Vải, sân bay Long Thành, cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, cầu Phước An, cao tốc Bến Lức - Long Thành và tuyến vành đai 4 TP.Hồ Chí Minh đi qua ba tỉnh, thành gồm TP.Hồ Chí Minh, Đồng Nai và Tây Ninh.

Vị trí đặc địa này giúp các doanh nghiệp tối ưu chi phí logistics, rút ngắn thời gian vận chuyển và dễ dàng tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

Các nhà xưởng do Sonadezi Long Thành xây dựng đang đạt tỷ lệ lấp đầy ấn tượng. Tính đến nay, 74 nhà xưởng đã được cho thuê, tương đương 99% tổng số nhà xưởng hiện hữu. Tổng vốn đầu tư FDI thu hút vào các nhà xưởng này vượt mốc 120 triệu USD.

Trong quý I/2025, nhu cầu thuê xưởng tiếp tục tăng mạnh, trong khi nguồn cung nhà xưởng sẵn có không đủ đáp ứng yêu cầu của nhà đầu tư. Mặc dù tình hình thuế quan toàn cầu đang tạo ra một số áp lực đối với dòng vốn FDI mới vào Việt Nam, Sonadezi Long Thành vẫn đánh giá tích cực về triển vọng tăng trưởng của phân khúc nhà xưởng cho thuê. Theo đại diện Công ty, đây là loại hình sản phẩm phù hợp với xu hướng đầu tư linh hoạt, tinh gọn, sẵn sàng thích ứng với thay đổi trong bối cảnh mới.

SZL sẽ tiếp tục triển khai nhiều cụm nhà xưởng mới trong thời gian tới. Công ty cũng đang đẩy mạnh đầu tư và hợp tác mở rộng quỹ đất công nghiệp tại các khu vực chiến lược gần các tuyến cao tốc liên vùng, sân bay Long Thành, cảng Cái Mép - Thị Vải, hệ thống cảng Đồng Nai và cảng Phước An, tạo lợi thế cạnh tranh dài hạn về hạ tầng và logistics cho nhà đầu tư.

Theo kế hoạch năm 2025, Sonadezi Long Thành sẽ triển khai Cụm nhà xưởng giai đoạn 6 tại KCN Long Thành, bao gồm 8 nhà xưởng tiêu chuẩn, đồng thời tiếp tục xây dựng các nhà xưởng theo đơn đặt hàng của nhà đầu tư.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp đang đẩy nhanh tiến độ đầu tư Cụm công nghiệp Long Phước 1 (quy mô 75ha) tại tỉnh Đồng Nai và tăng cường hợp tác nghiên cứu, đề xuất đầu tư các khu công nghiệp mới tại Đồng Nai, Lâm Đồng. Đây là những bước đi chiến lược nhằm mở rộng dư địa tăng trưởng, đón đầu nhu cầu thuê đất, thuê nhà xưởng trong bối cảnh triển vọng trung - dài hạn của thị trường bất động sản công nghiệp tiếp tục tích cực.

Về chiến lược thu hút đầu tư, SZL định hướng tập trung phát triển các dự án mở rộng, nâng cấp chuỗi cung ứng từ nhóm khách hàng hiện hữu trong các KCN do Công ty quản lý. Song song đó, doanh nghiệp cũng lựa chọn kỹ lưỡng các dự án mới, ưu tiên các nhà đầu tư có định hướng xuất khẩu đa dạng, chuỗi cung ứng ổn định và năng lực vận hành minh bạch, góp phần nâng cao chất lượng dòng vốn đầu tư vào địa phương. ■



Một cụm nhà xưởng đã lấp đầy trong KCN Long Thành

Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2025 Sonadezi Long Thành vừa công bố, năm 2024 Công ty đạt tổng doanh thu cao kỷ lục và đã vượt mốc 500 tỷ đồng. Cụ thể, tổng doanh thu đạt 516 tỷ đồng, vượt 12,5% kế hoạch; lợi nhuận sau thuế đạt 104,6 tỷ đồng, vượt 22,9% kế hoạch. Trong kết quả này, mảng kinh doanh nhà xưởng công nghiệp tiếp tục đóng vai trò tăng trưởng chính với việc Công ty đã ký kết Hợp đồng/Bản thỏa thuận cho thuê 13 nhà xưởng trong năm. Đây là yếu tố then chốt giúp Sonadezi Long Thành đạt và vượt các mục tiêu tài chính đã đặt ra cho năm 2024.

SZL Expands Workshop Investment near Seaports and Long Thanh Airport

Sonadezi Long Thanh Shareholding Company (HOSE: SZL) recently commenced second-phase construction of its 5.88-ha rental workshop cluster project with 11 standard workshops located in Chau Duc Industrial Park, Ho Chi Minh City.

THANH TUNG

The second phase of the workshop cluster for lease is being developed on 51.6 ha of land reserved for rental workshops. SZL aims to complete and operate the new cluster by the fourth quarter of 2025, thus bringing total rentable workshops developed and operated by the company to nearly 90.

This is Sonadezi Long Thanh's first project launched in 2025 and marks a strategic step in expanding its rental workshop system, targeting a total of over 200 workshops.

Previously, SZL successfully invested and operated workshop clusters from the first to fifth phases in Long Thanh Industrial Zone, along with the first phase of the factory cluster in Chau Duc Industrial Park. These projects have reported high occupancy rates and positive tenant feedback.

Giant firms like Bosch Vietnam, Zeder, Samtec and Thien Long - Long Thanh have praised SZL's workshops for their well-planned layouts, modern designs, standardized quality and ability to meet strict technical and manufacturing standards. In addition, SZL offers flexible rental solutions with various sizes, designs, functions and lease terms, catering to diverse investor needs.

In addition to its project execution capabilities, Sonadezi Long Thanh's major competitive edge lies in its strategic land



Sonadezi Long Thanh is actively utilizing its 51.6-ha industrial land at Chau Duc Industrial Park

reserves located in two key industrial and logistics zones in the Southeast region: Dong Nai and Ho Chi Minh City.

Specifically, Long Thanh Industrial Zone (Dong Nai Province) and available land in Chau Duc Industrial Park (Ho Chi Minh City), invested by SZL, are currently top choices for FDI firms due to their favorable locations and long-term development potential.

Both industrial destinations are situated near critical regional and international transport arteries, including Cai Mep - Thi Vai Port, Long Thanh Airport, Bien Hoa - Vung Tau Expressway, Phuoc An Bridge, Ben Luc - Long Thanh Expressway and Ring Road 4, which passes through Ho Chi Minh City, Dong Nai and Tay Ninh.

This prime location allows businesses to optimize logistics costs, reduce transportation time and easily integrate into global supply chains.

Workshops built by Sonadezi Long Thanh have an

“

According to its recently released Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, Sonadezi Long Thanh Shareholding Company achieved a record-high total revenue that surpassed the threshold of VND500 billion in 2024. Specifically, its total revenue reached VND516 billion, 12.5% higher than the target, while its net profit was VND104.6 billion, 22.9% above the target. The industrial workshop business segment remained the main growth driver, with 13 rental contracts/memoranda of understanding signed in the year - a key factor enabling Sonadezi Long Thanh to meet and exceed its 2024 financial targets.

”

Airport, Cai Mep - Thi Vai Port, Dong Nai Port system and Phuoc An Port, thus creating long-term infrastructure and logistics advantages for investors.

According to its 2025 plan, Sonadezi Long Thanh will launch the sixth phase of the workshop cluster in Long Thanh Industrial Zone, comprising 8 standard workshops while also continuing to construct build-to-suit workshops based on investor orders.

Additionally, the company is accelerating development of the 75-ha Long Phuoc 1 Industrial Cluster in Dong Nai and strengthening partnerships to research and propose new industrial parks in Dong Nai and Lam Dong. These are strategic steps to expand growth capacity and capture future demand for industrial land and factory rentals, especially given the continued positive medium- and long-term outlook for Vietnam's industrial real estate market.

Regarding the investment attraction strategy, SZL aims to focus on developing expansion projects and upgrading supply chains for existing customers in its industrial parks. At the same time, the company will selectively choose new projects and prioritize investors with diversified export strategies, stable supply chains and transparent operations, contributing to the quality and sustainability of FDI flows into localities.■

impressive occupancy rate. To date, 74 workshops have been leased, accounting for 99% of the company's current inventory. Total FDI capital invested into these workshops has surpassed US\$120 million.

In the first quarter of 2025, the demand for rental workshops continued to grow sharply while the supply of ready-built workshops remained insufficient to meet investor needs. Although global tariff challenges are placing pressure on new FDI inflows to Vietnam, Sonadezi Long Thanh is bullish about the growth potential of the rental workshop segment. According to a representative of the company, this product type aligns with flexible, lean investment trends that are adaptable to the currently evolving context.

Looking ahead, SZL will continue to launch new factory clusters. The company is also actively stepping up investment and cooperation in expanding its industrial land bank in strategic areas near interregional expressways, Long Thanh



LỄ CÔNG BỐ VÀ TRAO TẶNG GIẢI THƯỞNG SÁNG TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH LẦN THỨ 4 - NĂM 2025

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 7 năm 2025



Đại diện Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn nhận giải Nhì cho lĩnh vực phát triển kinh tế tại Lễ công bố và trao tặng giải thưởng sáng tạo TP.Hồ Chí Minh lần thứ 4 - năm 2025

TÂN CẢNG SÀI GÒN VINH DỰ ĐẠT GIẢI NHÌ GIẢI THƯỞNG SÁNG TẠO TP.HỒ CHÍ MINH LẦN THỨ 4

Với loạt giải pháp về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động khai thác, kinh doanh, Tân Cảng Sài Gòn đã xuất sắc giành giải Nhì lĩnh vực Phát triển kinh tế tại Giải thưởng Sáng tạo TP.Hồ Chí Minh lần thứ 4.

VĂN LƯỢNG

Vừa qua, UBND TP.Hồ Chí Minh đã tổ chức lễ trao giải Giải thưởng Sáng tạo TP.Hồ Chí Minh lần thứ 4. Đây là giải thưởng cao quý và danh giá nhằm tôn vinh các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân có các sáng kiến và công trình, tác phẩm sáng tạo đóng góp thiết thực cho sự phát triển của Thành phố.

Phát biểu tại lễ trao giải, ông Nguyễn Văn Được, Chủ tịch UBND TP.Hồ Chí Minh cho biết: Giải thưởng góp phần cổ vũ, khơi dậy tinh thần hăng say lao động, làm việc, thi đua sáng tạo trong các tầng lớp nhân dân, từ đó thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển

kinh tế - xã hội, hiện thực hóa mục tiêu đưa TP.Hồ Chí Minh vào Top 100 thành phố đáng sống trên thế giới.

Năm 2025, Ban Tổ chức Giải thưởng đã nhận được 292 đề án, công trình, sản phẩm từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Trong đó, có 41 hồ sơ thuộc lĩnh vực phát triển kinh tế; 15 hồ sơ thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh; 42 hồ sơ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước, 48 hồ sơ thuộc lĩnh vực truyền thông; 62 hồ sơ thuộc lĩnh vực văn học nghệ thuật và 30 hồ sơ thuộc lĩnh vực khởi nghiệp sáng tạo. Các sản phẩm không chỉ đa dạng thể loại mà còn phong phú về nội dung, thể hiện tinh thần sáng tạo của các doanh nghiệp Thành phố.

Giải thưởng được xét theo 7 lĩnh vực gồm: Phát triển kinh tế; quốc phòng – an ninh; quản lý nhà nước; truyền thông; văn học – nghệ thuật; khoa học – kỹ thuật; và khởi nghiệp sáng tạo. Qua ba vòng xét chọn nghiêm túc, Hội đồng Giải thưởng đã đề xuất và UBND TP.Hồ Chí Minh quyết định trao thưởng cho 51 tác giả, nhóm tác giả có công trình tiêu biểu. Phần lớn sáng kiến đã được ứng dụng vào thực tiễn, mang lại hiệu quả rõ rệt trong đời sống, đồng thời tiếp tục khơi dậy khát vọng đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố.

Tại lễ trao giải, Tân Cảng Sài Gòn vinh dự đạt giải Nhì nhóm lĩnh vực 1 (Phát triển kinh tế), với các giải pháp về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động kinh doanh khai thác. Bao gồm các giải pháp như:

Saigon Newport Honored with Second Prize at 4th HCM City Innovation Awards

The HCM City People's Committee recently held the award ceremony for the 4th HCM City Innovation Awards. This prestigious trophy aims to honor agencies, organizations, businesses and individuals with initiatives, projects and creative works that contribute practically to the city's development.

Speaking at the ceremony, Mr. Nguyen Van Duoc, Chairman of the HCM City People's Committee, said that the accolade encourages and inspires diligence, innovation and emulation among all social groups, thereby helping achieve socioeconomic development goals and realize the city's aspiration to rank among the world's top 100 most livable cities.

In 2025, the Awards Organizing Committee received 292 projects and products from organizations and individuals, both domestically and internationally. Among them, 41 entries were in the economic development category, 15 in defense and security, 42 in state management, 48 in communication, 62 in literature and arts, and 30 in innovative startups. The entries showcased not only a variety of formats but also rich and creative content, reflecting the innovative spirit of the city's business community.

The awards were judged across seven categories: economic development; national defense and security, state management, communication, literature and arts, science and technology, and innovative startups. After three rounds of rigorous evaluation, the council proposed and the HCM City People's Committee approved prizes for 51 individuals and groups with outstanding works.

With a series of digital transformation initiatives and IT applications in port operations and business, Saigon Newport Corporation (SNP) has excellently won the Second Prize in the Economic Development category at the 4th Ho Chi Minh City Innovation Awards.

VAN LUONG

Most winning initiatives have already been applied in practice, delivering significant real-life impact and continuing to inspire the city's aspiration for innovation in the city.

At the award ceremony, Saigon Newport was honored with the Second Prize in the Economic Development category for its digital transformation and IT application solutions in port operations. These include the deployment of the virtual assistant Pi to support customers in resolving issues, and advanced port management systems such as TOPO, TOPX, EWMS and OTM to optimize cargo processing time and procedures at ports. Besides, solutions for digitization of cargo handling processes, vehicle

tracking, online customer connection via the electronic portal (ePort), and the use of big data analytics support leaders to make quick decisions and plan effective policies.

These solutions not only enhance operational efficiency but also help SNP reduce processing time, lower logistics costs for businesses and cut CO₂ emissions. As a result, they advance the progress towards green ports and sustainable logistics and contribute to strengthening the overall economic competitiveness of HCM City and the whole country as a whole.

With a vision to become a key player in developing a comprehensive ecosystem of ports - logistics - maritime transport - industrial zones - renewable energy, SNP regards innovation and technology as vital drivers of growth. This award is a well-deserved recognition for its relentless efforts in digital transformation and global integration.■

Triển khai trợ lý ảo Pi hỗ trợ khách hàng giải đáp các thắc mắc, vấn đề phát sinh; Hệ thống quản lý cảng như TOPO, TOPX, EWMS, OTM nhằm tối ưu hóa thời gian và quy trình hàng hóa tại cảng. Ngoài ra, còn có các giải pháp số hóa quy trình làm hàng, theo dõi phương tiện, kết nối trực tuyến với khách hàng qua cổng thông tin điện tử (ePort) và hệ thống phân tích dữ liệu lớn giúp lãnh đạo ra quyết định nhanh chóng, hoạch định chính sách hiệu quả.

Không chỉ nâng cao hiệu quả vận hành, các giải pháp trên còn giúp Tân Cảng Sài Gòn rút ngắn thời gian xử lý thủ tục, giảm chi phí logistics cho doanh nghiệp, giảm

phát thải CO₂. Thông qua đó, hướng đến mục tiêu cảng xanh - logistics bền vững, đóng góp vào năng lực cạnh tranh của kinh tế TP. Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung

Với tầm nhìn trở thành doanh nghiệp chủ lực trong phát triển hệ sinh thái cảng - logistics - vận tải biển - khu công nghiệp - năng lượng tái tạo, Tân Cảng Sài Gòn luôn coi đổi mới và công nghệ là chìa khóa phát triển. Giải thưởng lần này là sự ghi nhận xứng đáng cho những nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ, công nhân viên Tổng công ty trên hành trình chuyển đổi số và hội nhập toàn cầu.■



Việt Nam đã chính thức đưa ra cam kết đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, thể hiện tinh thần “ba sẵn sàng” (sẵn sàng tham gia, sẵn sàng đồng hành và sẵn sàng dẫn dắt), một sáng kiến do Thủ tướng Chính phủ khởi xướng. Cam kết này được xem là bước ngoặt mang tính chiến lược, tạo định hướng toàn diện cho quá trình chuyển dịch năng lượng và phát triển bền vững của đất nước.

Nhằm tìm hiểu thêm về tầm nhìn cũng như lợi thế cạnh tranh trong phát triển hạ tầng khu công nghiệp xanh, Tạp chí Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam đã có buổi trao đổi với ông **Bruno Jaspaert**, Tổng Giám đốc Khu công nghiệp DEEP C, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam.

ĐỒNG HÀNH CÙNG CAM KẾT TRUNG HÒA CARBON CỦA VIỆT NAM VÀO NĂM 2050

Ông đánh giá như thế nào về xu hướng “kinh tế xanh” tại Việt Nam hiện nay?

Tại Việt Nam, xu hướng này có thể được phân tích ở 03 cấp độ riêng biệt. Thứ nhất, ở cấp quốc gia, Việt Nam đã thể hiện một cam kết rõ ràng và mạnh mẽ về việc đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. Tuy nhiên, khuôn khổ pháp lý hỗ trợ cho các dự án phát triển năng lượng xanh vẫn còn manh mún và thiếu nhất quán.

Thứ hai, ở cấp địa phương, cụ thể là tại Hải Phòng, thành phố đã xác định rõ mục tiêu trở thành một trong những “đô thị xanh” hàng đầu của Việt Nam. Tham vọng này đã được cụ thể hóa bằng những hành động chủ động và thiết thực nhằm hiện thực hóa tầm nhìn này.

Thứ ba, ở cấp doanh nghiệp, DEEP C hướng tới mục tiêu trở thành một trong những khu công nghiệp sinh thái đầu tiên tại Việt Nam. Để đạt được mục tiêu này, chúng tôi không chỉ dựa vào năng lượng mặt trời và năng lượng gió mà còn cần tích hợp thêm các nguồn năng lượng thay thế khác, chẳng hạn như các sáng kiến liên quan đến LNG.

Là đơn vị tiên phong trong chuyển đổi xanh tại Hải Phòng, ông có thể chia sẻ một số kinh nghiệm và sáng kiến mà DEEP C đang triển khai để đạt mục tiêu phát triển bền vững?

Tại DEEP C, chúng tôi cam kết chuyển đổi sang mô hình khu công nghiệp sinh thái, trong đó phát triển bền vững là một trong những giá trị cốt lõi. Việc phát triển các giải pháp năng lượng tái tạo là một trụ cột nền tảng

trong chiến lược của chúng tôi.

Dù năng lượng mặt trời thu hút được cộng đồng quan tâm nhiều nhưng đây chỉ là một phần trong chiến lược tổng thể của chúng tôi. Chúng tôi cũng đang tích cực nghiên cứu mở rộng quy mô phát điện từ năng lượng gió tại DEEP C, nhất là khi điều kiện gió tại các khu công nghiệp của chúng tôi thuận lợi cho việc phát triển các tuabin gió quy mô nhỏ đến tầm trung.

Ngoài ra, chúng tôi không ngừng tìm kiếm các công nghệ và kỹ thuật mới để tích hợp hệ thống giám sát và quản lý năng lượng tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng và độ tin cậy của lưới điện nội bộ, cũng như nhanh chóng xử lý các sự cố về điện khi phát sinh.

Chúng tôi cũng đang nghiên cứu các mô hình chuyển đổi rác thải thành năng lượng, năng lượng sinh khối và thực hiện nghiên cứu khả thi về khả năng sản xuất hydro xanh. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng nỗ lực hỗ trợ các nhà đầu tư thứ cấp tiếp cận nguồn LNG như một giải pháp trước mắt để giảm lượng phát thải carbon Phạm vi 1 (Scope 1).

DEEP C đã chuẩn bị gì để đáp ứng kỳ vọng của các nhà đầu tư thứ cấp trong vấn đề phát triển xanh?

Rõ ràng là trên phạm vi toàn cầu, các doanh nghiệp ngày càng bị yêu cầu sử dụng các nguồn năng lượng xanh, sạch và bền vững. Thay vì tự đầu tư riêng vào hạ tầng xanh, các nhà đầu tư thứ cấp có thể tận dụng hệ thống hạ tầng và tiện ích xanh đã được DEEP C đầu tư và lắp đặt sẵn. Điều này mang lại sự thuận tiện trong việc sử dụng

Ready to Accompany Vietnam's Carbon Neutrality Commitment by 2050

Vietnam has officially pledged to achieve net-zero carbon emissions by 2050, embracing the spirit of “three readiness” (readiness to participate, accompany, and lead), an initiative spearheaded by the Prime Minister. This commitment is viewed as a strategic turning point, providing comprehensive guidance for the country's energy transition and sustainable development.

To further explore the vision and competitive advantages of developing green industrial park infrastructure, Vietnam Business Forum had an exchange with Mr. Bruno Jaspaert, CEO of DEEP C Industrial Zones and Chairman of the European Chamber of Commerce in Vietnam.

Mr. Jaspaert, how do you perceive the “green economy” trend in Vietnam today?

In Vietnam, we can analyze this trend at three distinct levels. First, at the national level, the country has made a clear and strong commitment to achieving net-zero emissions by 2050. However, the regulatory framework supporting green energy development projects remains fragmented and lacks consistency.

Second, at the local level, specifically in Hai Phong, the city has clearly defined its goal of becoming one of Vietnam's leading “green cities”. This ambition has led to concrete and proactive actions to realize this vision.

Third, at the corporate level, DEEP C aims to become one of the first eco-industrial parks in Vietnam. Achieving this goal will not rely solely on solar and wind energy, but will require the incorporation of other alternative energy sources, such as LNG- related initiatives.

As a pioneer of green transformation in Hai Phong, could you share some experience and



Lãnh đạo thành phố Hải Phòng thăm Nhà máy xử lý nước thải tại Khu công nghiệp DEEP C 1 Hải Phòng

các nguồn năng lượng xanh, sạch sẵn có tại DEEP C, đồng thời nâng cao đáng kể sức hấp dẫn của các khu công nghiệp của chúng tôi.

Tại DEEP C, chúng tôi tạo sự khác biệt bằng cách liên tục giới thiệu các sáng kiến đổi mới và bền vững, đảm bảo rằng các nhà đầu tư có thể dễ dàng hoạt động như những doanh nghiệp xanh trong khuôn khổ nền kinh tế tuần hoàn.

Trên thực tế, chúng tôi đã từng bước xây dựng kế hoạch phát triển bền vững cho tương lai. Chương trình năng lượng tái tạo của chúng tôi là một trong những thành tựu nổi bật nhất: Thông qua sáng kiến này, chúng tôi hướng đến việc 50% tổng lượng điện tiêu thụ trong khu sẽ đến từ các nguồn năng lượng tái tạo. Để biến mục tiêu này thành hiện thực, chúng tôi đã được cấp phép sản xuất điện và thiết lập lưới điện nội bộ.

Song song với đó, các dự án tái sử dụng nước cũng đang được triển khai. Chúng tôi đã nộp hồ sơ xin phép tái sử dụng nước thải đã qua xử lý từ các cơ sở của chúng tôi và đang xin giấy phép về việc thu gom, tái sử dụng nước mưa. Với hệ thống này, nước mưa sẽ không bị thải ra ngoài qua hệ thống thoát nước mà được thu gom tạm thời để sử dụng cho các mục đích không đòi hỏi tiêu chuẩn nước sinh hoạt, chẳng hạn như sản xuất công nghiệp hoặc vệ sinh.

Cuối cùng là vấn đề thích ứng với thiên nhiên. Chúng tôi đang tích hợp các giải pháp dựa vào thiên nhiên trong hạ tầng của mình. Ví dụ, chúng tôi chọn xây kè ở nơi có độ cao thấp nhưng trồng và bảo tồn rừng ngập mặn ở phía ngoài để tăng cường khả năng chống ngập. Các vùng xanh của chúng tôi được thiết kế như những vùng đệm tự nhiên với độ cao thấp hơn nhằm tạm thời giữ nước mưa trong các sự kiện thời tiết cực đoan.

Trân trọng cảm ơn ông!

initiatives your company is implementing to archive sustainability goals?

At DEEP C, we are committed to transforming into an eco-industrial park model, with sustainability as one of our core values. Developing renewable energy solutions is a fundamental pillar of our strategy.

While solar power receives substantial public attention, it is only one component of our broader strategy. We are also actively exploring the expansion of wind energy generation within DEEP C, especially as wind conditions in our industrial parks are favorable for the development of small- to medium-scale wind turbines.

Furthermore, we continuously seek new technologies and techniques to integrate advanced monitoring and energy management systems to enhance the quality and reliability of our internal power grid, as well as to swiftly address any arising electrical issues.

We are also investigating various waste-to-energy and biomass energy models, along with green hydrogen production feasibility studies. In addition, we strive to facilitate access to LNG for our secondary investors as an immediate solution to help reduce their Scope 1 carbon emissions.

What preparations has DEEP C made to meet the expectations of secondary investors regarding green development?

It is evident that globally, enterprises are increasingly required to adopt green, clean and sustainable energy sources. Rather than independently making investments in green infrastructure, our secondary investors can benefit from the pre- invested and installed infrastructure and green utilities provided by DEEP C. This approach offers them the convenience of utilizing available green, clean energy sources in DEEP C, and significantly enhances the attractiveness of our industrial zones.

At DEEP C, we differentiate ourselves by continuously introducing innovative and sustainable initiatives, ensuring our investors are well-positioned to operate as green enterprises within a circular economy framework.

In fact, we have been step-by-step establishing a sustainable development plan for the future. Our renewable energy program stands as one of our most notable achievements: Through this initiative, we aim to have 50% of total power consumption within the park sourced from renewables. To this end, we have already obtained licenses for electricity generation and established an internal power grid.



The nursery at DEEP C Hai Phong utilizes treated wastewater for irrigation purposes

Simultaneously, water reuse projects are being implemented. We have applied for permits to reuse the treated wastewater from our facilities and are seeking approval to collect and repurpose rainwater. With this system, rainwater will not be discharged through drainage system but collected in temporary storage for purposes not requiring potable water standards, such as industrial production or sanitation.

Lastly, adaptation to nature. We are integrating nature-based solutions into our infrastructure. For example, we choose to build embankments at a lower elevation but grow and conserve mangrove forest in front to enhance flood protection. Our green zones are designed as natural buffer zones with lower elevation to temporarily retain stormwater during extreme weather events.

Thank you very much!

AMATA CITY HẠ LONG

ĐIỂM ĐẾN CHIẾN LƯỢC CỦA NHÀ ĐẦU TƯ APEC



Amata City Hạ Long hay còn được gọi là Khu công nghiệp (KCN) Sông Khoai - "trạm trung chuyển FDI chất lượng cao" tại miền Bắc đang bước vào giai đoạn tăng tốc, đặc biệt khi hội nghị ABAC III diễn ra ngay bên cạnh. Trong cuộc trao đổi với phóng viên, ông **Nguyễn Văn Nhân** - Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đô thị Amata Hạ Long đã có chia sẻ về tầm nhìn tích hợp công nghiệp - đô thị - dịch vụ, chiến lược xanh hóa hạ tầng, và kỳ vọng đồng hành cùng Việt Nam khẳng định vị thế trong APEC 2027.

NGÔ KHUYẾN

ABAC III diễn ra tại Hải Phòng, cách KCN Sông Khoai 40km. Theo ông, đây có phải là thời điểm "vàng" để Amata City Hạ Long tiếp cận các nhà đầu tư APEC trong chuỗi hoạt động xúc tiến đầu tư và khẳng định tầm vóc như một "trạm trung chuyển FDI chất lượng cao" tại miền Bắc Việt Nam?

Amata City Hạ Long nằm tại vùng lõi Khu kinh tế ven biển Quảng Yên, tiếp giáp trung tâm các đô thị lớn; sở hữu nhiều lợi thế chiến lược nhờ rất gần với các cảng hàng không, cảng biển quan trọng. Trong tương lai khi tuyến cao tốc (đang đầu tư) thông tuyến sẽ "mở toang" cánh cửa để KCN đón các doanh nghiệp, trong đó có các nhà đầu tư APEC.

Đặc biệt, Amata City Hạ Long kết nối thuận tiện với Hải Phòng - nơi diễn ra Hội nghị ABAC III chỉ 40km và còn nằm trong khu vực phát triển năng động nhất miền Bắc. KCN còn được tỉnh Quảng Ninh ưu tiên thúc đẩy các dự án phát triển kết cấu hạ tầng.

Sự kiện ABAC III tại Hải Phòng là cơ hội để Amata City Hạ Long không chỉ khẳng định vị thế mà còn tiếp cận sâu rộng hơn với các tập đoàn hàng đầu khu vực APEC. Amata cũng mong muốn được chia sẻ tầm nhìn trong việc kiến tạo một môi trường đầu tư bền vững, chất lượng cao, nơi các doanh nghiệp có thể phát triển và thịnh vượng.

Chúng tôi tin rằng, ABAC III không chỉ kết nối Amata City Hạ Long với các doanh nghiệp hàng đầu mà còn góp phần thúc đẩy thu hút thêm các dự án FDI chất lượng cao vào tỉnh Quảng Ninh và khu vực phía Bắc.

KCN Sông Khoai được định hướng phát triển theo mô hình tích hợp công nghiệp - dịch vụ. Ông có thể chia sẻ rõ hơn về mô hình tích hợp này giúp nhà đầu tư tối ưu chi phí, vận hành và quản trị chuỗi cung ứng?

Amata City Hạ Long hướng đến kết hợp dịch vụ thông minh nhằm giúp nhà đầu tư tối ưu sản xuất và các khâu từ vận hành đến quản trị chuỗi cung ứng, mang lại lợi ích tối đa. Mô hình này đặc biệt phát huy hiệu quả trong quản trị chuỗi cung ứng. Với sự phát triển của hệ thống logistics, nhà đầu tư có thể tận dụng các kho bãi, dịch vụ vận tải tại khu vực.

Amata City Hạ Long có vị trí chiến lược gần các cảng biển nước sâu, biên giới Việt - Trung, sân bay quốc tế và các tuyến giao thông huyết mạch, sẽ giúp doanh nghiệp giảm thiểu thời gian và chi phí vận chuyển. Điều này đặc biệt quan trọng đối với các ngành công nghiệp đòi hỏi chuỗi cung ứng nhanh chóng và hiệu quả. Việc quản lý tập trung các hoạt động sản xuất, lưu kho, vận chuyển sẽ giúp doanh nghiệp giảm rủi ro, tăng cường khả năng sản xuất và cung ứng.

Việt Nam đang tái định vị để đón dòng vốn FDI gắn với công nghệ cao, ít phát thải, thân thiện môi trường. Amata đã có những chuẩn bị gì về hạ tầng, chính sách và dịch vụ hỗ trợ để đón đầu xu thế này tại Sông Khoai?

Amata City Hạ Long luôn nhất quán với định hướng của Chính phủ về việc thu hút ngành nghề, lĩnh vực áp dụng công nghệ cao, ít phát thải và thân thiện với môi trường. Đây cũng là định hướng của Tập đoàn từ khi thành lập các KCN tại Việt Nam.

Trước đó, Dự án Amata City Biên Hòa đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính), tổ chức UNIDO lựa chọn (trong số hơn 300 KCN hiện hữu) để tham gia vào dự án thí điểm xây dựng khung mô hình KCN sinh thái sử dụng kinh tế tuần hoàn. Hiện Amata City Hạ Long cũng đang xây dựng và tích hợp dựa trên nền tảng đó.





Amata City Hạ Long hướng đến kết hợp dịch vụ thông minh nhằm giúp nhà đầu tư tối ưu sản xuất và các khâu từ vận hành đến quản trị chuỗi cung ứng

👉 Kể từ khi thành lập năm 2018 và sau 2-3 năm có mặt bằng để đầu tư, Amata City Hạ Long đã thu hút gần 21 dự án với tổng vốn 3 tỷ USD và tạo 22 nghìn việc làm.

Chúng tôi đang chú trọng xây dựng hệ thống hạ tầng đảm bảo chất lượng chuẩn quốc tế, song song với đó là đảm bảo các tiện ích, đặc biệt là công suất điện, nước cho các nhà máy cần tiêu thụ nguồn năng lượng lớn để phục vụ quá trình sản xuất. Đồng thời, kiến nghị với địa phương để tái sử dụng nguồn năng lượng tuần hoàn, xử lý nước thải.

Amata còn tiếp tục đầu tư và phát triển cảnh quan trong KCN, nâng cao tỷ lệ sử dụng năng lượng tái tạo, tạo ra môi trường làm việc trong lành, giảm thiểu tác động đến môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động và trách nhiệm với cộng đồng địa phương.

Dự án Amata City Hạ Long với mục tiêu chính là phát triển KCN, thu hút nhiều tập đoàn đa quốc gia; từ đó phát triển khu đô thị và các khu dân cư lân cận. Amata cũng định hướng đầu tư nhà ở công nhân nếu như tỉnh có yêu cầu. Bên cạnh đó, Amata ghi nhận đã có nhà đầu tư trong KCN xây dựng nhà ở cho công nhân để phù hợp với nhu cầu sản xuất và chính sách phúc lợi của doanh nghiệp.

Việt Nam là nước chủ nhà APEC 2027, Amata với vai trò là doanh nghiệp FDI tiêu biểu đã, đang và sẽ đóng góp gì trong hành trình nâng tầm vị thế Việt Nam trên bản đồ đầu tư khu vực?

Việt Nam là nước chủ nhà APEC vào năm 2027 là một minh chứng rõ nét cho vị thế ngày càng tăng của đất nước trên bản đồ kinh tế và đầu tư khu vực. Với vai trò là một doanh nghiệp FDI tiêu biểu, đã có mặt tại Việt Nam hơn 30 năm, Amata luôn cam kết và chủ động đóng góp vào hành trình nâng tầm vị thế này.

Ngay từ những ngày đầu, Amata đã tiên phong xây dựng các KCN đạt chuẩn quốc tế, thu hút thành công nhiều tập đoàn đa quốc gia, tạo ra hàng chục nghìn việc làm cho lao động địa phương.

Amata City Hạ Long đang hiện thực hóa mô hình KCN sinh thái theo định hướng phát triển xanh của Việt Nam, tạo ra một môi trường lý tưởng cho các nhà đầu tư quốc tế.

Trong tương lai, Amata sẵn sàng đại diện để giới thiệu tiềm năng của Việt Nam nói chung và tỉnh Quảng Ninh nói riêng tới các nhà đầu tư APEC. Chúng tôi sẽ tiếp tục triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư, thúc đẩy thu hút các dự án FDI giá trị cao và đóng góp một cách tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

Trân trọng cảm ơn ông!

AMATA CITY HA LONG

STRATEGIC DESTINATION FOR APEC INVESTORS

Amata City Ha Long, also known as Song Khoai Industrial Park - a “high-quality FDI transit hub” in northern Vietnam - is entering a new acceleration phase, especially with the upcoming third ABAC Meeting to be hosted in a nearby area. In an interview granted to Vietnam Business Forum, Mr. Nguyen Van Nhan, General Director of Amata City Ha Long Joint Stock Company, shared his vision of integrating industry, urban development, and services, alongside a green infrastructure strategy and a strong commitment to partnering with Vietnam in affirming its role in APEC 2027.

NGO KHUYEN

The third ABAC Meeting is scheduled to take place in Hai Phong City, just 40 km from Song Khoai Industrial Park. Do you think this is a golden opportunity for Amata City Ha Long to engage with APEC investors during investment promotion series and affirm its status as a high-quality FDI transit hub in northern Vietnam?

Amata City Ha Long is located at the core of Quang Yen Coastal Economic Zone, adjacent to major urban centers and strategically positioned near key airports and seaports. Once the ongoing expressway project is completed, it will open wide the door for businesses, including APEC investors, to access the industrial park.

Particularly, Amata City Ha Long enjoys seamless connectivity with Hai Phong, the host of the third ABAC Meeting, and sits within one of the most dynamic economic zones northern Vietnam. The industrial park is also prioritized by Quang Ninh province to speed up infrastructure development projects.

The third ABAC Meeting in Hai Phong presents a valuable opportunity for Amata City Ha Long not only to reaffirm its position but also to expand its network with leading corporations in the APEC region. Amata aims to share its

“

Since its establishment in 2018 and after 2-3 years of site readiness, Amata City Ha Long has attracted nearly 21 projects with a total investment of US\$3 billion and created 22,000 jobs. ”



Amata City Ha Long aims to offer smart services that help investors optimize production, operations, and supply chains for maximum benefits

vision of building a sustainable, high-quality investment environment where businesses can grow and thrive.

We believe the meeting will not only link Amata City Ha Long with top-tier corporations but also help attract more high-quality FDI projects to Quang Ninh and northern Vietnam.

Amata City Ha Long is designed to integrate industries and services. Could you elaborate on how this model helps investors optimize costs, operations, and supply chain management?

Amata City Ha Long aims to combine smart services to support investors in optimizing production as well as operation and supply chain management stages to get maximum benefits. This model proves especially effective in supply chain administration. With the growth of logistics networks, investors can leverage warehousing and transportation services within the region.

Strategically located near deep-water seaports, Vietnam-China border, international airports, and traffic arteries, Amata City Ha Long enables businesses to reduce transportation time and costs. This is particularly crucial for industries requiring fast and efficient supply chains. Centralized management of manufacturing, warehousing, and logistics operations helps minimize risks while boosting production and delivery capabilities.

As Vietnam shifts to attract high-tech, low-emission FDI, how has Amata City Ha Long adapted its infrastructure, policies, and services to meet this trend?

Amata City Ha Long is fully aligned with the Government's strategy to attract industries and fields that apply advanced technology, produce low emissions, and prioritize environmental sustainability. This has been a consistent orientation of Amata Group since it established its industrial parks in Vietnam.

Previously, Amata City Bien Hoa was selected by the Ministry of Planning and Investment (now the Ministry of Finance) and UNIDO (out of more than 300 existing industrial parks) to pilot an eco-industrial park framework that adopts the circular economy model.

Amata City Ha Long is currently being developed and integrated based on that foundation.

We are focusing on building infrastructure that meets international quality standards while ensuring utilities, especially electricity and water, for factories that consume much energy for production. At the same time, we are working with local authorities to promote the reuse of circular energy and wastewater treatment.

Amata also continues to invest in landscaping within the industrial park, increase the share of renewable energy, create a clean working environment, minimize environmental impact and enhance the quality of life for workers and responsibility to the local community.

The primary objective of Amata City Ha Long is to develop an industrial park that attracts numerous multinational corporations, thereby facilitating the growth of surrounding urban areas and residential communities. Amata also plans to invest in worker housing if the province requests it. In addition, some tenants in the industrial park have actively developed worker housing areas to align with their production needs and corporate welfare policies.

Vietnam will continue to host APEC in 2027. As a leading FDI enterprise, what contributions has Amata been making to help Vietnam uplift its position in the regional investment map?

Vietnam hosting APEC 2027 is a clear demonstration of the country's rising status in the regional investment and economic landscape. As a prominent FDI enterprise with over 30 years in Vietnam, Amata is firmly committed to contributing to this journey.

Vietnam's continued role as the host of APEC in 2027 is a clear testament to the country's growing stature on the regional economic and investment map. As a leading FDI enterprise with over 30 years of presence in Vietnam, Amata remains committed to and active to play a role on this journey of elevating the nation's position.

From the outset, Amata has taken the lead in developing world-class industrial parks, successfully attracting various multinational corporations and creating tens of thousands of jobs for local workers.

Amata City Ha Long is actively realizing the eco-industrial park model aligned with Vietnam's green development goals, providing an ideal investment environment for international investors.

In the coming time, Amata stands ready to represent and promote Vietnam's and Quang Ninh's potential to APEC investors. We will continue to drive investment promotion efforts, attract high-value FDI projects, and contribute positively to Vietnam's socioeconomic development.

Thank you very much!

MAY 10

HÀNH TRÌNH 80 NĂM TỪ ĐỊNH HÌNH THỜI TRANG VIỆT ĐẾN VƯỜN TẦM QUỐC TẾ

Từ một xưởng may quân trang phục vụ kháng chiến, Tổng công ty May 10 đã vươn lên thành biểu tượng của ngành dệt may Việt Nam, ghi dấu bằng chất lượng sản phẩm, tinh thần đổi mới và khát vọng hội nhập. Gần 80 năm qua là hành trình kiến tạo bền bỉ, nơi mỗi đường kim mũi chỉ không chỉ là kỹ thuật, mà còn chứa đựng bản sắc văn hóa và sức sống của một thương hiệu quốc gia. Với định hướng “phát triển bền vững”, lấy con người làm trung tâm, May 10 đã từng bước chuyển mình từ nhà gia công truyền thống sang doanh nghiệp thời trang hiện đại, sẵn sàng bứt phá trên sân chơi toàn cầu.

SONG UYÊN

Chất lượng là nền - Thương hiệu là tầm

Là một trong số ít doanh nghiệp 7 lần liên tiếp đạt danh hiệu Thương hiệu Quốc gia, May 10 đã khẳng định tầm vóc không chỉ ở thị trường nội địa mà còn trên bản đồ xuất khẩu thời trang thế giới. Thành quả ấy được xây dựng từ triết lý phát triển vững chắc, xuất phát từ những giá trị nền tảng.

Trước hết, chất lượng sản phẩm luôn được đặt lên hàng đầu - đó không chỉ là yêu cầu kỹ thuật mà còn là niềm tự hào nghề nghiệp. Mỗi sản phẩm của May 10 mang dấu ấn của sự tỉ mỉ, chuẩn mực và tinh tế, thể hiện tay nghề điêu luyện của người thợ Việt và bản sắc thẩm mỹ của văn hóa Á Đông.

Trên nền tảng chất lượng, đổi mới và sáng tạo được xem là yếu tố sống còn. Đội ngũ thiết kế của May 10 không ngừng cập nhật xu hướng thời trang quốc tế, tích hợp công nghệ hiện đại vào sản phẩm, đồng thời đầu tư

vào bộ phận R&D nhằm duy trì khả năng thích ứng nhanh với thị trường. Từ chiến lược sản phẩm đến chiến lược thương hiệu, May 10 không ngừng mở rộng danh mục: Từ các dòng sơ mi M-Series, veston May 10 Suites, Eternity GrusZ đến các thương hiệu trẻ như Generos (dành cho nam thanh niên) và DeTheia (thời trang nữ cao cấp). Mục tiêu là đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của hơn 100 triệu người tiêu dùng trong nước.

Chiến lược ấy chỉ trở nên trọn vẹn khi đi cùng sự đổi mới trong phân phối và tiếp cận khách hàng. Với hơn 100 cửa hàng, 200 đại lý, cùng hệ thống thương mại điện tử phát triển, May 10 tạo dựng trải nghiệm mua sắm đồng bộ - cả trực tiếp lẫn trực tuyến. Mọi điểm chạm thương hiệu đều tuân thủ quy chuẩn nhận diện, đảm bảo nhất quán và chuyên nghiệp.

Không chỉ phục vụ người tiêu dùng, May 10 còn tích cực thực hiện trách nhiệm xã hội - một phần trong định hướng phát triển bền vững. Trong bối cảnh thị trường liên tục biến động, doanh nghiệp vẫn giữ vững việc làm cho hàng nghìn lao động, tham gia nhiều hoạt động thể hiện trách nhiệm xã hội: Từ chủ động áp dụng các tiêu chí, tiêu chuẩn sản xuất - kinh doanh theo hướng phát triển bền vững (CSI) cho đến luôn đi đầu trong các hoạt động xã hội, từ thiện.



Thương hiệu May 10 với đa dạng các dòng sản phẩm

Đổi mới công nghệ - Phát triển con người

Theo Giám đốc Thân Đức Việt, cốt lõi tạo nên sức mạnh của May 10 chính là “lấy con người làm trung tâm, lấy công nghệ làm bộ phận”. Đây không chỉ là tuyên ngôn mà được thể hiện bằng những chiến lược đầu tư cụ thể và dài hạn. Về phát triển nguồn nhân lực, Công ty chú trọng đào tạo bài bản, nâng cao tay nghề, đặc biệt trong lĩnh vực thiết kế và quản lý sản xuất. Người lao động không chỉ giỏi chuyên môn, mà còn thích ứng tốt với công nghệ mới - yếu tố thiết yếu trong kỷ nguyên số.

Bên cạnh đó, May 10 đã sớm chú trọng đầu tư hạ tầng công nghệ. Đó là việc xây dựng Phòng thí nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2017 - một trong những cơ sở đầu tiên của ngành may mặc Việt Nam được quốc tế công nhận. Đây là công cụ then chốt để kiểm soát chất lượng, đáp ứng yêu cầu khắt khe từ các thị trường cao cấp. Hệ thống sản xuất thông minh cũng được triển khai rộng rãi: Từ phần mềm quản lý kho, phần mềm theo dõi chuyển may theo thời gian thực đến các thiết bị kiểm soát hiệu suất làm việc. Dữ liệu toàn nhà máy được đồng bộ hóa, hỗ trợ nhà quản trị ra quyết định nhanh và hiệu quả.

Không chỉ ứng dụng công nghệ trong sản xuất, quy trình thiết kế cũng được số hóa. Việc sử dụng phần mềm thiết kế 2D, Fit 3D giúp tạo mẫu chính xác, kiểm tra độ vừa vặn và rút ngắn thời gian duyệt mẫu, đặc biệt phù hợp trong bối cảnh khách hàng quốc tế ngày càng ưu tiên quy trình nhanh gọn và minh bạch.

Từ những nền tảng đó, May 10 xây dựng chiến lược “Tăng năng suất - Giảm giờ làm - Tăng thu nhập - Tiết kiệm chi phí”, từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), chuẩn bị cho chuyển đổi số toàn diện, hướng tới mô hình nhà máy thông minh.

Chọn xanh để vươn xa

Trong bối cảnh thị trường thế giới, đặc biệt là EU và Mỹ, đang ngày càng siết chặt các tiêu chuẩn môi trường, yêu cầu doanh nghiệp không chỉ sản xuất tốt mà còn sản xuất xanh. Với tư duy đi trước một bước, May 10 đã và đang triển khai đồng bộ các giải pháp “xanh hóa”.

Công ty ưu tiên sử dụng nguyên phụ liệu thân thiện môi trường như sợi tre, sợi cà phê, sợi gỗ, sợi tái chế,... đồng thời nâng cấp dây chuyền sản xuất tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải, hướng đến mô hình “nhà máy xanh - sản phẩm xanh”.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp tập trung hoàn thiện các chứng chỉ quốc tế về môi trường và chất lượng như ISO 9000, ISO 14000, và các tiêu chuẩn riêng biệt từ EU - điều



Tổng công ty May 10 tích cực tham gia các hoạt động từ thiện, vì cộng đồng

kiện tiên quyết để tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do như EVFTA.

Sản xuất xanh không chỉ là yêu cầu bắt buộc mà còn là cơ hội để nâng tầm thương hiệu, tạo lợi thế cạnh tranh tại các thị trường cao cấp. Khách hàng quốc tế hiện không chỉ chọn sản phẩm đẹp, mà còn quan tâm sản phẩm “trách nhiệm” - trách nhiệm với môi trường và xã hội.

Với những nền tảng và nỗ lực đó, May 10 không chỉ thành công ở thị trường nội địa mà còn từng bước khẳng định tên tuổi tại các thị trường khó tính như Mỹ, Nhật Bản, EU. Sản phẩm chủ lực gồm áo sơ mi, jacket, comple, váy,... luôn được đánh giá cao về chất lượng, mẫu mã và tính linh hoạt.

Đặc biệt, May 10 đang hướng tới đa dạng hóa sản phẩm xuất khẩu, bắt kịp xu hướng thời trang hiện đại, nâng động của giới trẻ. Đây là chiến lược dài hạn để mở rộng thị phần tại Hoa Kỳ - thị trường xuất khẩu quan trọng hàng đầu.

Trên hành trình hội nhập, May 10 xác định rõ: Không thể hội nhập nửa vời. Doanh nghiệp Việt muốn đi xa phải đủ mạnh về chất lượng, đủ chuẩn về quy trình và đủ bền vững về tư duy.

80 năm là một hành trình dài ghi dấu nỗ lực bền bỉ của nhiều thế hệ cán bộ công nhân viên May 10. Nhưng hơn cả một cột mốc thời gian, đó là nền tảng vững chắc để doanh nghiệp tiếp tục khẳng định vị thế trên bản đồ thời trang quốc tế. May 10 không chỉ đại diện cho ngành dệt may Việt Nam, mà còn là minh chứng cho năng lực nội sinh của doanh nghiệp Việt: Dám đổi mới, dám hội nhập, và quan trọng hơn cả - dám mơ ước lớn. ■

GARCO 10**80 YEAR JOURNEY - FROM VIETNAMESE FASHION PIONEER TO GLOBAL CONTENDER**

Garco 10 places strong emphasis on early investment in technological infrastructure

From a small military garment workshop during the resistance war, Garment 10 Corporation (Garco 10) has grown into an icon of Vietnam's textile and garment industry, distinguished by product quality, a spirit of innovation, and a strong desire for global integration. Nearly 80 years of development marks a resilient journey where every stitch represents not just craftsmanship but also the cultural identity and vitality of a national brand. Guided by a strategy of sustainable development and a people-centric approach, Garco 10 has transformed from a traditional outsourcer into a modern fashion producer that is always ready to compete globally.

SONG UYEN**Quality is the foundation – Brand is the vision**

As one of a few companies awarded the Vietnam Value title for seven consecutive times, Garco 10 has proven its stature not only in the domestic market but also in the global fashion export arena. This success stems from a firm development philosophy built upon foundational values.

First and foremost, product quality has always been a top priority, not merely a technical requirement but a matter of

professional pride. Each product carries a mark of meticulousness, precision, and sophistication and an expression of the skilled craftsmanship of Vietnamese workers and the refined aesthetics of Oriental culture.

Based on quality, innovation and creativity are seen as vital factors. Designers at Garco 10 constantly update global fashion trends, integrate cutting-edge technology into products, and invest in R&D to maintain adaptability to the

market. From product strategy to branding strategy, Garco 10 has expanded its portfolio, from classic lines like M-Series shirts, May 10 Suites suits, and Eternity GrusZ to new youth-oriented brands such as Generos (for young men) and DeTheia (high-end women's fashion). The corporation aims to meet the diverse needs of over 100 million domestic consumers.

This strategy is only complete with innovations in distribution and customer engagement. With over 100 stores, 200 agents, and a robust e-commerce system, Garco 10 offers a seamless shopping experience, both offline and online. All brand touchpoints follow unified identity standards to ensure consistency and professionalism.

Beyond serving consumers, Garco 10 is deeply committed to social responsibility as part of its sustainable development agenda. In a volatile market, the corporation maintains stable employment for thousands of employees and actively participates in social and charitable initiatives: From proactively adopting sustainable business and production standards to leading in philanthropic and social activities.

Tech innovation - Human development

According to General Director Than Duc Viet, the core strength of Garco 10 lies in the “placing people at the heart and leveraging technology as a launchpad” approach. This is not just a slogan, but a strategy reflected in long-term well-prepared investments. In terms of human resource development, the corporation underlines professional training and enhancing professional skills, especially in design and production management. Employees are not only adept in their fields but also adaptable to new know-how, an essential factor in the digital age.

In addition, Garco 10 has placed a premium on investing in technological infrastructure early on. The firm established an ISO/IEC 17025:2017-certified laboratory, one of the first in Vietnam’s garment sector to receive international accreditation. This serves as a critical tool to control quality and meet stringent requirements from high-end markets. Smart manufacturing systems have also been widely deployed, including warehouse management software, real-time production line tracking systems, and tools to monitor performance. Factory-wide data is synchronized to support fast and effective decision-making.

Not only has Garco 10 applied technology in production, but it has also digitized its design process. The use of 2D design software and Fit 3D enables precise prototyping, fit verification, and shortened prototype approval cycles, particularly well-suited to the growing demand from international clients for streamlined and transparent workflows.

Building on these foundations, Garco 10 has developed a strategy focused on “Increasing productivity - Reducing working hours - Raising income - Cutting costs.” The corporation has gradually integrated artificial intelligence (AI) and prepared for comprehensive digital transformation, aiming toward a smart factory model.

Go green to go global

As global markets, especially in the EU and the U.S., tighten environmental standards, businesses must not only



Designers at Garco 10 constantly update global fashion trends

outperform production but also adopt sustainable production. Anticipating this trend, Garco 10 has actively launched comprehensive “greening” solutions.

The firm prioritizes environmentally friendly materials such as bamboo fiber, coffee fiber, wood fiber, and recycled fibers while upgrading production lines to save energy, reduce emissions, and move toward a “green factory - green product” model.

At the same time, Garco 10 works hard to obtain international environmental and quality certifications such as ISO 9000, ISO 14000, and specialized standards from the EU, prerequisites for leveraging free trade agreements like the Vietnam-EU Free Trade Agreement (EVFTA).

Green production is not just about a compliance requirement but an opportunity to elevate the brand and gain competitive advantages in premium markets. Today’s global customers not only choose beautiful products but also care about “responsible” ones, specifically the responsibility to environment and society.

With these foundations and efforts, Garco 10 has succeeded in the domestic market on the one hand and gradually asserted its strong prestige in demanding markets like the US, Japan, and the EU. Its core products like shirts, jackets, suits, and dresses are consistently praised for quality, design, and comfort.

Notably, Garco 10 is working to diversify its export portfolio to match the practical, dynamic fashion trends favored by Western youth. This is a long-term strategy to expand the market share in the US, one of its most important export destinations.

On the path to integration, Garco 10 clearly defines that half-hearted global integration is not an option. Vietnamese businesses must be strong in quality, standardized in process, and firm in mindset to truly go far.

Eighty years marks a long journey shaped by the dedication of generations of Garco 10 employees. But more than a milestone, it is a solid foundation for the corporation to reaffirm its place on the international fashion map. Garco 10 represents not only Vietnam’s textile and garment industry but also the inner strength of a Vietnamese business: The courage to change, the drive to integrate, and above all, the vision to dream big. ■

CỤM CÔNG NGHIỆP CN2

MẢNH GHÉP CHIẾN LƯỢC TRONG CHUỖI CUNG ỨNG DỊCH VỤ CỦA TẬP ĐOÀN ASG

Dự án Cụm công nghiệp (CCN) CN2 do Công ty TNHH Hạ tầng và Phát triển Khu công nghiệp ASG (ASGI) - thành viên của Tập đoàn ASG - làm chủ đầu tư vừa chính thức được khởi công ngày 23/6. Đây là điểm nhấn quan trọng, không chỉ đánh dấu cột mốc phát triển mới trong chiến lược của Tập đoàn ASG mà còn mở ra mảnh ghép thứ 3 sau logistics và dịch vụ hàng không, góp phần hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ và kiến tạo không gian công nghiệp hiện đại.

Phóng viên đã có cuộc phỏng vấn ông **Trương Minh Hoàng** – Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tập đoàn ASG, Tổng Giám đốc Công ty ASGI về những kỳ vọng lớn lao dành cho dự án này.



Một vài chia sẻ của ông về Tập đoàn ASG nói chung và định hướng, mục tiêu phát triển hạ tầng công nghiệp nói riêng?

ASG là doanh nghiệp hoạt động trong 3 lĩnh vực: Dịch vụ logistics; hàng không sân bay; đầu tư hạ tầng và phát triển khu công nghiệp. Tập đoàn hiện có 22 công ty thành viên, hơn 2.000 nhân sự, doanh thu hợp nhất năm 2024 đạt gần 2.000 tỷ đồng, tổng tài sản vượt mốc 3.000 tỷ đồng. Với mạng lưới dịch vụ trải dài trên cả ba miền Bắc, Trung, Nam, ASG hiện là đối tác tin cậy của nhiều tập đoàn sản xuất công nghệ cao, các hãng hàng không quốc tế và các thương hiệu logistics lớn.

Được thành lập năm 2019, ASGI là công ty con của ASG với nhiệm vụ cụ thể hóa chiến lược của Tập đoàn về đầu tư, kinh doanh kết cấu hạ tầng công nghiệp, hạ tầng logistics. Mục tiêu của ASGI là trở thành nhà phát triển hạ tầng công nghiệp chuyên nghiệp, bền vững, trở thành đối tác tin cậy, uy tín của các doanh nghiệp; ứng dụng công nghệ sản xuất hiện đại, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường. Đồng thời, tạo nhiều việc làm, đóng góp vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Việc đầu tư dự án CCN CN2 không chỉ cụ thể hóa các mục tiêu đó, mà còn có vai trò chiến lược đối với chuỗi cung ứng dịch vụ của Tập đoàn. Ông có thể cho biết rõ hơn về điều này?

Dự án CCN CN2 nằm tại xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn

(cũ), nay là xã Sóc Sơn, TP. Hà Nội. Dự án có tổng mức đầu tư gần 1.000 tỷ đồng với diện tích 50,59ha trong đó, diện tích xây dựng CCN là 46,9ha.

Đây là CCN đa ngành, sau khi hoàn thành, đưa vào sử dụng sẽ nâng cao tỷ trọng công nghiệp tại địa phương, phát triển hệ sinh thái theo hướng xanh, sạch, có công nghệ hiện đại. Dự án kỳ vọng sẽ tạo ra việc làm cho khoảng 4.500 lao động, góp phần ổn định an sinh xã hội, tăng thu nhập cho người dân.

CCN CN2 là dự án đầu tiên trong lĩnh vực phát triển hạ tầng và là một điểm nhấn quan trọng đánh dấu cột mốc phát triển mới, góp phần hoàn thiện chuỗi dịch vụ của Tập đoàn ASG. Đó là mảnh ghép về trụ cột thứ 3 sau dịch vụ logistics và dịch vụ hàng không.

Theo đó, việc CCN CN2 được quy hoạch đồng bộ, hạ tầng hiện đại, tích hợp các tiêu chuẩn xanh – sạch – bền vững là nền tảng để ASG vừa thu hút các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp công nghệ xanh, sạch, hiện đại: Công nghiệp và dịch vụ hàng không, công nghiệp phụ trợ...; vừa phục vụ các công ty thành viên trong hệ sinh thái ASG như: ASG Logistics; ASG Aviation Services, cũng như thu hút các doanh nghiệp sản xuất tại địa phương.

Bên cạnh đó, CCN CN2 còn khẳng định chiến lược mở rộng đa ngành của Tập đoàn ASG - từ việc hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ đến kiến tạo không gian công nghiệp kiểu mẫu. Với pháp lý rõ ràng, hạ tầng đồng bộ và quy mô lớn, CN2 sẽ



Lễ khởi công Cụm công nghiệp CN2 tại Sóc Sơn, Hà Nội, ngày 23/6/2025

tạo nguồn doanh thu ổn định, lâu dài, đóng góp vào tăng trưởng bền vững của Tập đoàn. Đồng thời, thời giúp Tập đoàn phát triển song song hai mục tiêu: Nội địa hóa chuỗi cung ứng và toàn cầu hóa kết nối thương mại.

Không những vậy, với việc triển khai CCN CN2 thành công, ASG đã khẳng định vị thế là nhà đầu tư hạ tầng công nghiệp chuyên nghiệp, có năng lực triển khai những dự án quy mô lớn, chất lượng cao. Qua đó, hiện thực hóa khát vọng: Chung sức thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong kỷ nguyên vươn mình của đất nước.

CCN CN2 mang đến những lợi thế nào để tạo sức hút cho các nhà đầu tư thứ cấp, thưa ông? Định hướng thu hút đầu tư trong thời gian tới?

CCN CN2 sở hữu “tọa độ vàng”, nằm gần các đầu mối giao thông chiến lược: Cách sân bay quốc tế Nội Bài 5km, trung tâm Hà Nội 30km, cảng biển Hải Phòng khoảng 120km. Dự án cũng tiếp cận nhanh với các tổ hợp sản xuất công nghiệp lớn như: Samsung Bắc Ninh (23km), Samsung Thái Nguyên (30km)... mở ra cơ hội kết nối chuỗi cung ứng và thu hút đầu tư mạnh mẽ.

Dự án được đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật với tiêu chuẩn cao. Trong đó, hệ thống giao thông nội khu gồm một trục chính có mặt cắt ngang 35m kết nối trực tiếp với đường tỉnh 131; các tuyến đường nội bộ rộng từ 10 - 30m, đảm bảo lưu thông thuận tiện. Mỗi lô đất công nghiệp có diện tích tối thiểu 2.000m², mật độ xây dựng tối đa 70%, chiều cao công trình tối đa 35m - góp phần gia tăng hiệu quả sử dụng đất.

Ngoài ra, không gian kiến trúc trong CCN được tổ chức hợp lý; ứng dụng các giải pháp quản lý thông minh, tiết kiệm năng lượng, tạo nên không gian “xanh – sạch – hiện đại”. Hệ thống cấp điện hạ thế chạy ngầm; trạm xử lý nước thải công nghệ hiện đại, công suất lên đến 1.250m³/ngày đêm. Hệ thống quản lý điện chiếu sáng, camera áp dụng công nghệ AI.

Đặc biệt, ngoài việc cho các nhà đầu tư thuê lại, Tập đoàn còn dành một phần quỹ đất để đầu tư xây dựng dự án kho bãi để tạo các tiện ích tối ưu về dịch vụ logistics. Dự án còn có khả năng kết nối với rất nhiều dịch vụ tại Cảng hàng không quốc tế Nội Bài và các điểm dịch vụ khác của Tập đoàn.

Được định hướng trở thành CCN kiểu mẫu, CCN CN2 ưu tiên thu hút đầu tư các ngành nghề có công nghệ hiện đại, xanh, sạch, hạn chế ô nhiễm môi trường, bao gồm: Sản xuất và



Phối cảnh Dự án Cụm công nghiệp CN2

dịch vụ hàng không, logistics, phụ trợ cho Cảng hàng không quốc tế Nội Bài; cơ khí lắp ráp, điện - điện tử; sản xuất thiết bị công nghiệp, chế biến, chế tạo; công nghiệp phụ trợ,... Từ đó, không chỉ mang lại nguồn thu ngân sách, mà còn góp phần tái cơ cấu kinh tế, tạo nên cực tăng trưởng công nghiệp hiện đại cửa ngõ phía Bắc Thủ đô.

Ông có thể cho biết mục tiêu, tiến độ của CCN CN2 và cam kết của Tập đoàn trong việc hỗ trợ nhà đầu tư?

CCN CN2 đã hoàn thành các thủ tục pháp lý về đầu tư và chính thức khởi công vào ngày 23/6/2025. Mục tiêu quý III - quý IV/2026 dự án sẽ đi vào vận hành. Tập đoàn ASGI cam kết huy động tối đa nguồn lực, thi công đồng bộ, phấn đấu hoàn thành vượt tiến độ đề ra.

ASG luôn đánh giá cao sự chỉ đạo, hỗ trợ tích cực từ các sở, ban, ngành chính quyền địa phương. Để dự án triển khai đúng tiến độ, Tập đoàn mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, hỗ trợ của các cấp chính quyền, sự đồng thuận của nhân dân trong quá trình xây dựng hạ tầng và xúc tiến, thu hút đầu tư.

Hiện ASGI đang bắt đầu thực hiện công tác đánh giá và nghiên cứu thị trường. Ngoài các ưu đãi theo quy định, Tập đoàn cam kết sẽ hỗ trợ tối đa nhà đầu tư về thủ tục pháp lý, đất đai, tư vấn chuyên sâu. Đồng thời, tối ưu chi phí vận hành, thúc đẩy chuyển đổi số, nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh.

Tập đoàn cũng sẽ tăng cường kết nối với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương, đảm bảo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch, hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế Thủ đô nói riêng và cả nước nói chung.

Trân trọng cảm ơn ông!

CN2 INDUSTRIAL CLUSTER

STRATEGIC LINK IN ASG CORPORATION'S SERVICE SUPPLY CHAIN



Groundbreaking ceremony of CN2 Industrial Cluster in Soc Son, Hanoi, June 23, 2025

CN2 Industrial Cluster, invested by ASG Infrastructure and Industrial Zone Development Company Limited (ASGI) - a member of ASG Corporation, was officially kicked off construction on June 23. This event not only marked a major development milestone in ASG Corporation's strategy but also opened the third key pillar in its service ecosystem after logistics services and aviation services, enabling it to complete a modern industrial space.

Vietnam Business Forum has an interview with Mr. Truong Minh Hoang, Acting General Director of ASG Corporation and General Director of ASGI, about his major expectations for this project.

Could you introduce ASG Corporation and its industrial infrastructure development orientations and goals?

ASG operates in three core sectors: logistics services, airport and aviation services, and industrial zone infrastructure investment and development. The Corporation currently has 22 subsidiaries with over 2,000 employees. In 2024, its consolidated revenue reached nearly VND2,000 billion and its total assets exceeded VND3,000 billion. With a service network spanning across the country, ASG is a trusted partner of many high-tech manufacturers, international airlines, and major logistics brands.

Founded in 2019, ASGI, a subsidiary of ASG Corporation, is tasked to implement the corporation's strategy in industrial and logistics infrastructure investment and operation. ASGI aims to become a professional and sustainable industrial infrastructure developer and a reliable partner for customer businesses. The company focuses on modern manufacturing technologies, clean and environmentally friendly solutions while seeking to generate employment and contributing to the country's industrialization and modernization.

The CN2 Industrial Cluster investment project not only fulfills those goals but also plays a strategic role in the corporation's service supply chain. Could you elaborate on this?

Located in Soc Son Commune (formerly Mai Dinh Commune, Soc Son District), Hanoi City, CN2 Industrial Cluster has a total investment of nearly VND1,000 billion and spans 50.59 ha, with 46.9 ha allocated for industrial cluster development.

This is a multi-sector cluster. Once operational, it will enhance the local industrial share and promote a green, clean, modern ecosystem. The project is expected to create approximately 4,500 jobs, contribute to social welfare and increase incomes for people.

CN2 Industrial Cluster is ASG Corporation's first infrastructure

development project and a significant milestone that completes its service ecosystem - adding a third pillar after logistics and aviation services.

With a synchronized master plan and modern infrastructure that integrates green, clean, and sustainable standards, CN2 Industrial Cluster is designed to attract manufacturers utilizing modern, clean technologies in sectors such as aviation industry and services, supporting industries, and more. It also serves subsidiaries within ASG's ecosystem like ASG Logistics and ASG Aviation Services as well as luring local manufacturers.

Additionally, CN2 Industrial Cluster affirms ASG Corporation's multisector expansion strategy - from completing its service ecosystem to shaping a model industrial space. With clear legal foundations, synchronized infrastructure, and large scale, the cluster is expected to generate stable long-term revenue and contribute to the corporation's sustainable growth. It also supports the dual goal of localizing supply chains and globalizing trade connectivity.

Furthermore, with the successful launch of CN2 Industrial Cluster, ASG Corporation has demonstrated its capabilities as a professional industrial infrastructure developer, capable of implementing large-scale, high-quality projects. This embodies the corporation's aspiration to contribute to Vietnam's successful industrialization and modernization in the transformative era of the nation.

What advantages does CN2 Industrial Cluster offer to attract secondary investors? Would you tell us about its investment attraction strategy for the upcoming time?

CN2 Industrial Cluster has a "golden location", lying close key transportation hubs: 5km from Noi Bai International Airport, 30km from downtown Hanoi, and about 120km from Hai Phong Port. It is also well-connected to major industrial production complexes such as Samsung Bac Ninh (23km) and Samsung Thai Nguyen (30km), offering strong supply chain connectivity and investment appeal.

The project features a fully developed synchronous technical infrastructure of high standards. Its internal transport system includes a main road with a 35m cross-section directly connected to Provincial Road 131, and internal roads ranging from 10m to 30m wide, ensuring smooth traffic flows. Each industrial plot has a minimum area of 2,000 square meters, a maximum construction density of 70%, and building height up to 35m, hence optimizing land use efficiency.

What's more, the architecture inside CN2 Industrial Cluster is rationally designed, integrating smart management solutions and energy-saving options to create a "green - clean - modern" environment. The cluster features underground low-voltage power cables, a modern wastewater treatment plant with a daily capacity of up to 1,250 cubic meters, and AI-powered lighting and surveillance systems.

Importantly, aside from leasing land to investors, ASG Corporation spares a certain land fund for its own warehousing facilities to provide optimal logistics services. The project is well positioned to connect with services at Noi Bai International Airport and other ASG service points.

Designed to be a model industrial cluster, CN2

Industrial Cluster gives priority to attracting investment projects with modern, green, and clean technologies and low environmental impact. Target industries include aviation manufacturing and services, logistics, support services for Noi Bai International Airport, mechanical assembly, electronics, industrial equipment manufacturing, processing and manufacturing, and supporting industries. Therefore, the project is expected not only to increase tax revenue for the State Budget but also to help restructure the economy and form a modern industrial growth hub in the northern gateway of the capital.

What are the goals and progress timeline of CN2 Industrial Cluster and the commitments of ASG Corporation to supporting investors?

CN2 Industrial Cluster has completed all investment-related legal procedures and officially broke ground on June 23, 2025. It is expected to go into operation in the third or fourth quarter of 2026. ASG Corporation and ASGI are committed to mobilizing all available resources and implementing the project synchronously so as to exceed the proposed schedule.

ASG Corporation deeply values the support and guidance from local authorities and agencies. To ensure the project progress, the corporation hopes to further receive strong support from all levels of government and the consensus of the local community during infrastructure construction and investment promotion.

ASGI is currently conducting market research and evaluation. Besides incentives provided by law, the corporation is committed to supporting investors with legal procedures, land leasing, and in-depth consulting. It will also help optimize operating costs, promote digital transformation, and enhance productivity and competitiveness.

ASG Corporation will strengthen its coordination with relevant authorities and local governments to ensure a transparent, efficient, and open investment environment, hence contributing to the economic development of Hanoi in particular and Vietnam in general.

Thank you very much!



Headquarters of ASG Corporation at Logistics Services Center, Noi Bai Int'l Airport, Hanoi

ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ DỰ ÁN MUỐI MỎ KALI TẠI LÀO



Chính phủ hai nước Việt Nam và Lào cùng các doanh nghiệp tiêu biểu tham dự tọa đàm lãnh đạo Chính phủ hai nước

Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Vinachem) quyết tâm đẩy nhanh tiến độ Dự án muối mỏ Kali tại Lào - một dự án không chỉ mang ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển bền vững của Tập đoàn, mà còn được coi là biểu tượng của hợp tác đầu tư chiến lược Việt - Lào.

THẢO HIỆN

Ngày 9/7/2025 tại Viên Chăn (Lào), trong khuôn khổ buổi tọa đàm giữa lãnh đạo Chính phủ hai nước Việt Nam và Lào với các doanh nghiệp tiêu biểu của Việt Nam, ông Đào Trọng Cường - Phó Tổng Giám đốc Vinachem đã có bài phát biểu nhấn mạnh tầm quan trọng của Dự án khai thác và chế biến muối mỏ Kali tại Lào cũng như quyết tâm đẩy nhanh tiến độ dự án.

Nỗ lực tái khởi động dự án và kết quả ban đầu

Ông Đào Trọng Cường cho biết, mỗi năm Việt Nam phải nhập khẩu gần 1 triệu tấn kali, trong đó khoảng 350.000 tấn từ Lào (riêng Vinachem nhập khoảng 190.000 tấn/năm). Trên cơ

sở đó, ông nhấn mạnh: “Dự án muối mỏ Kali tại Lào là dự án có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển bền vững của Vinachem và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với quan hệ hợp tác hữu nghị giữa hai nước”. Dự án này không chỉ góp phần đảm bảo nguồn cung phân bón cho nông nghiệp Việt Nam, mà còn được coi là biểu tượng của hợp tác đầu tư chiến lược Việt - Lào.

Sau thời gian trì hoãn, Dự án khai thác và chế biến muối mỏ Kali tại tỉnh Khăm Muộn (Lào) đã chính thức được hai Chính phủ cho phép tái khởi động. Ngay lập tức, Vinachem đã nhiều lần tổ

chức đoàn công tác tại Lào để trực tiếp báo cáo, làm việc với lãnh đạo các bộ, ngành liên quan và chính quyền tỉnh Khăm Muộn,... để xuất hỗ trợ, tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc. Đặc biệt, ngày 27/5/2025, tại buổi làm việc với Phó Thủ tướng Lào Saleumxay Kommasith, Vinachem đã hội đàm về tình hình triển khai dự án và nhận được sự động viên, khích lệ cùng cam kết hỗ trợ từ Chính phủ Lào. Phó Thủ tướng Lào đánh giá cao quyết tâm của Vinachem, đồng thời chỉ đạo các cơ quan chức năng như Ủy ban Hợp tác Lào - Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Năng lượng và Mỏ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Lao động và Phúc lợi xã hội nhanh chóng phối hợp giải quyết các kiến nghị của Vinachem theo thẩm quyền.

Với quyết tâm cao, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đã chủ động triển khai đồng bộ các công việc thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư và bước đầu đạt được những kết quả tích cực. Các nội dung công việc được triển khai theo đúng chỉ đạo của lãnh đạo hai Chính phủ và tiến độ nội bộ đã đề ra, bao gồm hoàn thiện các thủ tục pháp lý, chuẩn bị nguồn lực, tổ chức trao đổi chuyên môn, xúc tiến các hoạt động kỹ thuật - tài chính quan trọng để bảo đảm sẵn sàng cho bước chuyển sang giai đoạn triển khai tiếp theo của dự án.

Kiến nghị thúc đẩy dự án với Chính phủ Lào

Vinachem nhận định, sự hỗ trợ kịp thời, hiệu quả từ Chính phủ Lào giữ vai trò then chốt đối với việc bảo đảm tiến độ và thành công toàn diện của dự án. Tại buổi tọa đàm, ông Đào Trọng Cường đề nghị Phó Thủ tướng Lào tiếp tục quan tâm chỉ đạo các bộ, ngành liên quan và

VINACHEM

SPEEDING UP POTASH SALT MINE PROJECT IN LAOS

Vietnam National Chemical Group (Vinachem) is determined to accelerate the progress of its potash salt mine project in Laos - an initiative that holds significant importance not only for the Group's sustainable development but also as a symbol of strategic Vietnam-Laos investment cooperation.

THAO HIEN

On July 9, 2025, in Vientiane (Laos), in the framework of a dialogue between the governments of Vietnam and Laos and leading Vietnamese businesses, Mr. Dao Trong Cuong, Deputy General Director of Vinachem, delivered a speech underscoring the importance of the potash salt mining and processing project in Laos and reaffirming the group's commitment to expediting its implementation.

Efforts to restart the project and initial results

Cuong said, Vietnam imports nearly 1 million tons of potassium each year, with around 350,000 tons coming from Laos (Vinachem alone imports about 190,000 tons annually). He emphasized: "The potash salt mine project in Laos is of critical importance for Vinachem's sustainable development and carries special significance for the friendly and cooperative relations between the two countries." The project not only aims to ensure fertilizer supply for Vietnam's agriculture but is also regarded as a symbol of Vietnam-Laos strategic investment cooperation.

After a period of delay, the potash salt mining and processing project in Khammouane province (Laos) has been officially allowed to resume by the two governments. Immediately following this decision, Vinachem organized multiple working

delegations to Laos to report directly and work with relevant ministries and Khammouane authorities, propose solutions and support to resolve various obstacles. Notably, on May 27, 2025, during a meeting with Lao Deputy Prime Minister Saleumxay Kommasith, Vinachem held discussions on the project's progress and received strong encouragement and a firm commitment of support from the Lao Government. The Deputy Prime Minister highly appreciated Vinachem's determination and instructed competent bodies like the Laos-Vietnam Cooperation Committee, the Ministry of Planning and Investment, the Ministry of Energy and Mines, the Ministry of Natural Resources and Environment, and Ministry of Labor and Social Welfare to promptly address Vinachem's proposals within their jurisdiction.

With its high determination, Vinachem has actively carried out a series of tasks in the project's pre-investment phase and already achieved initial positive outcomes. All activities are executed in line with the directives of both governments and according to the internal timeline. These include completing legal procedures, preparing resources, exchanging expertise and conducting important technical and financial consultations to stay ready for the next phase of project implementation.

Recommendations to the Lao Government to advocate the project

Vinachem believes that timely and effective support from the Lao Government is essential to ensuring the project's schedule and comprehensive success. During the dialogue, Mr. Dao Trong Cuong proposed that the Lao Deputy Prime Minister continue to direct relevant ministries and local authorities to closely coordinate and create favorable mechanisms and policies to accelerate project implementation. Vinachem's recommendations focused on resolving procedural bottlenecks, resource allocation, and site preparation to ensure all necessary conditions for the construction and eventual operation of the project.

Mr. Dao Trong Cuong affirmed that Vinachem is committed to mobilizing all available resources and working closely with all relevant parties to execute the project with the highest resolve, aiming to commence commercial operations of the potash salt mine factory in Laos by mid-2027.

Given its extraordinary significance in both economic and diplomatic terms, the potash salt mine project in Laos is expected to become a flagship example of investment cooperation between the two countries. Vinachem's pioneering role and consistent efforts reflect the responsibility of a Vietnamese state-owned enterprise in fostering investment collaboration in Laos, thereby further strengthening the economic and political ties between Vietnam and Laos. ■

chính quyền địa phương phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách để đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án. Các kiến nghị của Tập đoàn tập trung vào việc tháo gỡ một số vướng mắc trong quy trình thủ tục, bố trí nguồn lực và công tác chuẩn bị mặt bằng, nhằm bảo đảm điều kiện cần thiết cho giai đoạn thi công và vận hành sau này.

Ông Đào Trọng Cường khẳng định Vinachem sẽ tập trung mọi nguồn lực, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để triển khai dự án với quyết tâm cao nhất, phấn đấu

đưa nhà máy khai thác muối mỏ kali tại Lào đi vào hoạt động thương mại từ giữa năm 2027.

Với tầm quan trọng đặc biệt cả về kinh tế lẫn ngoại giao, Dự án muối mỏ Kali tại Lào được kỳ vọng sẽ trở thành điểm sáng hợp tác trong lĩnh vực đầu tư giữa hai nước. Vai trò tiên phong và nỗ lực bền bỉ của Vinachem trong dự án này thể hiện rõ trách nhiệm của một doanh nghiệp nhà nước Việt Nam đối với hoạt động hợp tác đầu tư tại Lào, qua đó thắt chặt hơn nữa quan hệ kinh tế, chính trị giữa hai nước Việt Nam - Lào. ■

SONADEZI LONG BÌNH

GIA TĂNG QUỸ ĐẤT CÔNG NGHIỆP CHIẾN LƯỢC

Là doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp (KCN) uy tín, quản lý vận hành 04 KCN tại tỉnh Đồng Nai: KCN Biên Hòa 2, KCN Gò Dầu, KCN Xuân Lộc, KCN Thạnh Phú, Sonadezi Long Bình đang mở rộng phạm vi ra các KCN lân cận như KCN Châu Đức (TP.Hồ Chí Minh), KCN Tân Đức (tỉnh Lâm Đồng). Sản phẩm mũi nhọn của Công ty là đất công nghiệp và cụm nhà xưởng cho thuê.

THANH TÙNG

Quỹ đất công nghiệp tọa lạc tại các vị trí địa lý chiến lược cùng hạ tầng hoàn chỉnh đồng bộ, trong đó đáng chú ý là KCN Xuân Lộc, nằm liền ngay tuyến giao thông huyết mạch nối dài từ Bắc vào Nam, gia tăng sự thuận lợi trong giao thương và trao đổi hàng hóa với các khu vực lân cận. Dự án có nhiều mức chiết khấu ưu đãi, giá cho thuê cạnh tranh, chính sách ưu đãi thuế cùng quỹ đất cung ứng lên đến 10ha,... là thị trường tiềm năng cho nhà đầu tư.

Với quy mô đa dạng từ 3.000 - 5.000m², cụm nhà xưởng Sonadezi Long Bình được xây dựng đạt chuẩn, đầy đủ tiện ích, sẵn sàng đáp ứng mọi nhu cầu và mang lại lựa chọn tối ưu cho khách hàng.

Cộng hưởng với các lợi thế của KCN, đội ngũ chuyên viên giàu kinh nghiệm của Sonadezi Long Bình luôn sẵn sàng hỗ trợ nhà đầu tư trong các quy trình đầu tư và đồng hành thực hiện các thủ tục cấp phép hoạt động khi đầu tư vào KCN.

Trong năm 2025 và những năm tiếp theo, Sonadezi Long Bình sẽ tiếp tục triển khai các cụm nhà xưởng mới, đồng thời đẩy mạnh phát triển quỹ đất công nghiệp tại TP.Hồ Chí Minh và tỉnh Lâm Đồng. Đáng chú ý, Sonadezi Long Bình sẽ tập trung vào các vị trí đắc địa gần các tuyến cao tốc liên vùng, sân bay và hệ thống cảng biển quốc tế. ■



Cụm nhà xưởng Sonadezi Long Bình được xây dựng đạt chuẩn, đầy đủ tiện ích, sẵn sàng đáp ứng mọi nhu cầu của doanh nghiệp, nhà đầu tư

SONADEZI LONG BINH

ADDING TO STRATEGIC INDUSTRIAL LAND BANK

As a reputable industrial park infrastructure developer, Sonadezi Long Binh currently manages and operates four industrial zones in Dong Nai province, namely Bien Hoa 2, Go Dau, Xuan Loc and Thanh Phu. The company is now expanding its presence to nearby parks such as Chau Duc Industrial Park (Ho Chi Minh City) and Tan Duc Industrial Park (Lam Dong province). Its key products include industrial land and ready-built workshop clusters for lease.

THANH TUNG



Sonadezi Long Binh's workshops meet high standards and are ready to serve diverse clients

The company's industrial land bank is strategically located with fully developed infrastructure. Notably, Xuan Loc Industrial Zone lies adjacent to a major North-South transport artery, offering seamless connectivity and facilitating trade and merchandise exchange with surrounding areas. This project features attractive discount packages, competitive rental rates, tax incentives and a land supply of up to 10 ha, making it a highly potential market for investors.

With factory sizes ranging from 3,000 to 5,000 square meters, Sonadezi Long Binh's workshop clusters are constructed to high standards, fully equipped with

utilities, and ready to meet diverse customer needs, thus providing optimal choices for tenants.

Synergizing its industrial park advantages, Sonadezi Long Binh's experienced experts are always ready to support investors throughout their investment process and assist them in dealing with licensing procedures when they invest in its industrial zones.

In 2025 and the years ahead, Sonadezi Long Binh will actively develop new workshop clusters and accelerate the expansion of its industrial land bank in Ho Chi Minh City and Lam Dong province. The company will focus on prime locations near interregional expressways, airports and international seaports. ■

MB TIẾP TỤC MỞ RỘNG HỆ SINH THÁI TÀI CHÍNH SỐ

Mới đây, Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) đã tham gia Hội nghị Doanh nghiệp Quân đội năm 2025. Sự kiện có sự tham dự của hơn 200 đại biểu đến từ các đơn vị, doanh nghiệp trong hệ thống Bộ Quốc phòng, là dịp để các doanh nghiệp quân đội cùng nhìn lại hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời tăng cường kết nối và hợp tác nội khối.

LÊ HIỀN



Thượng tướng Vũ Hải Sản - Thứ trưởng Bộ Quốc phòng ghé thăm gian hàng MB tại sự kiện

Tại hội nghị, MB đã chia sẻ những kết quả nổi bật trong 6 tháng đầu năm 2025, tiếp tục khẳng định vị thế là ngân hàng thương mại chủ lực trong hệ thống tài chính quốc phòng. Tính đến cuối tháng 6/2025, tổng tài sản hợp nhất của MB vượt 1,29 triệu tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế đạt 15.750 tỷ đồng, tương đương gần 50% kế hoạch cả năm. Ngân hàng mẹ duy trì hiệu quả hoạt động cao với các chỉ số ấn tượng: ROE 22,2%, ROA 2,2% và CIR chỉ 24,3%, phản ánh năng lực kiểm soát chi phí và tối ưu nguồn lực trong bối cảnh kinh tế còn nhiều biến động.

Xác định chuyển đổi số là động lực tăng trưởng xuyên suốt, MB không ngừng đầu tư công nghệ để nâng cao trải nghiệm khách hàng và xây dựng hệ sinh thái tài chính số toàn diện. Ứng dụng ngân hàng số MBBank hiện có 32 triệu người dùng – cao nhất trong hệ thống ngân hàng tại Việt Nam và đứng thứ hai toàn quốc về lượt tải (theo báo cáo

Meltwater, tháng 2/2025). BIZ MBBank – nền tảng dành cho doanh nghiệp – cũng dẫn đầu về mức độ hài lòng, thường xuyên nằm trong Top 10 ứng dụng tài chính trên Apple Store.

Bà Phạm Thị Mai Anh – Phó Giám đốc Khối Ngân hàng số MB nhấn mạnh: “MB cam kết tiếp tục đầu tư mạnh mẽ vào công nghệ và đổi mới sáng tạo để mang đến những giải pháp chuyển đổi số tối ưu nhất, góp phần giúp các doanh nghiệp Quân đội phát triển bền vững và khẳng định vị thế trong kỷ nguyên số”.

Không chỉ ghi dấu ấn bằng các chỉ số kinh doanh và nền tảng số hóa vượt trội, MB còn thể hiện vai trò đồng hành chiến lược cùng khối doanh nghiệp quân đội thông qua hệ sinh thái giải pháp tài chính toàn diện. Ngân hàng hiện cung cấp nhiều sản phẩm hỗ trợ dành riêng cho các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng,

từ giải pháp quản trị dòng tiền đến tín dụng ưu đãi. Đáng chú ý, MB triển khai gói vay chuyên biệt dành cho quân nhân và cán bộ trong ngành, với hạn mức lên tới 100 tỷ đồng, lãi suất từ 7%/năm, thời hạn vay tối đa 35 năm, ân hạn gốc tới 5 năm và miễn phí trả nợ trước hạn – hỗ trợ người vay chủ động kế hoạch tài chính dài hạn, ổn định hậu phương và chăm lo tương lai gia đình sau khi hoàn thành nghĩa vụ.

Thông qua các chương trình này, MB khẳng định cam kết đồng hành toàn diện với lực lượng vũ trang cả ở cấp tổ chức lẫn cá nhân. Đây là một phần trong chiến lược phát triển bền vững và nhân văn của MB, góp phần củng cố thể trận tài chính quốc gia và lan tỏa giá trị tích cực trong cộng đồng quân đội. Việc tham dự Hội nghị Doanh nghiệp Quân đội 2025 là minh chứng rõ nét cho tinh thần tiên phong, trách nhiệm và sứ mệnh gắn kết, kiến tạo của MB đối với cộng đồng doanh nghiệp trong hệ sinh thái tài chính quốc phòng Việt Nam. ■

MB Further Expands Digital Financial Ecosystem

Military Commercial Joint Stock Bank (MB) recently attended the 2025 Military Business Conference which brought together over 200 delegates from units and enterprises affiliated with the Ministry of National Defense. This event served as a platform for military-run companies to review their business operations and foster affiliated connections and cooperation.

LE HIEN



MB plays a key role in supporting military enterprises with comprehensive financial solutions

At the conference, MB shared its remarkable achievements in the first half of 2025, reaffirmed its position as a key commercial bank within the national defense financial system. As of the end of June 2025, MB's consolidated total assets exceeded VND1.29 quadrillion and its pre-tax profit reached VND15.75 trillion, equivalent to nearly 50% of its annual plan. The parent bank maintained strong performance with impressive indicators: ROE at 22.2%, ROA at 2.2%, and a CIR of just 24.3%, reflecting effective cost control and resource optimization amid ongoing economic fluctuations.

With digital transformation defined as a core growth driver, MB continues to invest a lot in technology to enhance customer experience and build a comprehensive digital financial ecosystem. The MBBank digital banking application currently has 32 million users, highest among Vietnamese banks and second nationwide in downloads (according to Meltwater, February 2025). BIZ MBBank, a platform for corporate clients, also leads in customer satisfaction and consistently ranks among the Top 10 financial applications on the Apple Store.

Ms. Pham Thi Mai Anh, Deputy Director of MB's Digital Banking Division, emphasized: "MB is committed to ongoing strong investment in technology and innovation to deliver the most effective digital transformation solutions and support

military enterprises in achieving sustainable growth and asserting their position in the digital era."

Besides its impressive business results and digital platforms, MB plays a strategic role in supporting military enterprises through a comprehensive ecosystem of financial solutions. The bank offers a wide array of tailored products for Ministry of National Defense units, ranging from cash flow management solutions to preferential credit packages. Notably, MB has introduced a specialized loan package for military personnel and officials, with limits of up to VND100 billion, carrying an interest rate from 7% per annum, an maturity terms of up to 35 years, with a grace period of up to 5 years, and zero premature payment penalties, enabling borrowers to take charge of their long-term financial plans and care for their families' futures after their service.

Through these initiatives, MB reaffirms its commitment to holistically supporting the armed forces at both the organizational and individual levels. This is part of MB's sustainable and human-centered development strategy, contributing to national financial security and spreading positive values throughout the military community. Its participation in the 2025 Military Business Conference is a clear testament to MB's pioneering spirit, sense of responsibility, and mission of connection and support within Vietnam's national defense business ecosystem. ■

**VIETNAM
BusinessForum**

Published by VCCI

EDITOR-IN-CHIEF: NGUYEN LINH ANH

DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF: PHAM THE NAM

BOARD OF ADVISORS

PHAM TAN CONG, VCCI President & Chairman

NGUYEN QUANG VINH, VCCI Vice President

Designer: HOANG ANH

Language advisor: STEVEN GROFF

HEAD OFFICE

4th Floor, 9 Dao Duy Anh St., Kim Lien Ward., Hanoi

Tel: (84-24) 35743985/35743063

Fax: (84-24) 35743985

Email: vbfhanoi@gmail.com; vbf@vcci.com.vn

Website: www.vccinews.com

SOUTHERN REP. OFFICE

171 Vo Thi Sau St., Dist.3, HCM City

Tel: (84-28) 39321099/39321700

Fax: (84-28) 39321701

License 58/GP-BTTTT dated February 18, 2020. License 208/GP-BTTTT issued on July 30, 2024 amending and supplementing License 58/GP-BTTTT, and Document 3117/BTTTT-CBC issued on July 30, 2024 pertaining to adjustments in manchette and changes in leadership

Printed by the Trade Union Printing Company

PRICE: VND25,000

YÊN TÂM ĐẦU TƯ SẢN XUẤT

TẠI KHU CÔNG NGHIỆP LONG HẬU

LONG HAU INDUSTRIAL PARK - YOUR TRUSTED DESTINATION FOR PRODUCTION INVESTMENT

Ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh/ Long Hau 3 Hamlet, Can Giuoc Commune, Tay Ninh Province



VỊ TRÍ CHIẾN LƯỢC

Strategic location

30 phút đến TP.HCM - Gần cảng biển & sân bay quốc tế

30 mins to HCMC - close to seaports & airports



NGUỒN LAO ĐỘNG ĐỒI DÀO

Abundant Workforce

130.000+ lao động phổ thông và kỹ thuật trong bán kính 20km

130,000+ general and technical workers within a 20km radius



DỊCH VỤ HỖ TRỢ

Total business support

Cấp phép, tuyển dụng, pháp lý, môi trường

Licensing, recruitment, legal, environmental services



CỘNG ĐỒNG DOANH NGHIỆP ĐA NGÀNH

Multi-sector business hub

215+ doanh nghiệp đa quốc gia đang hoạt động

215+ active local & FDI businesses

CHIA SẺ TỪ NHÀ ĐẦU TƯ/ INVESTOR VOICES

Đại diện Công ty TNHH Tazmo Việt Nam
Representative of Tazmo Vietnam

"Môi trường đầu tư tại KCN Long Hậu đã giúp Tazmo vừa tận dụng được nguồn lao động phổ thông giá rẻ, vừa thu hút được nhân lực tri thức từ TP.HCM. Từ năm 2013 chỉ với 50 nhân viên, đến nay, Tazmo đã hoạt động ổn định với số lượng lao động là 500 người. Con số này dự kiến sẽ tăng lên trong những năm tới".

"The investment environment at Long Hau Industrial Park has allowed Tazmo to leverage affordable labor while attracting skilled talent from Ho Chi Minh City. Since 2013, we've grown from 50 employees to a stable workforce of 500, and we expect continued growth in the coming years".

Đại diện Công ty TNHH WAHL Việt Nam
Representative of WAHL Vietnam

"WAHL Việt Nam đánh giá rất cao sự nỗ lực của LHC với công tác hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư thông qua các hoạt động kết nối và trao đổi kiến thức như Long Hau Supplier Day, Hội thảo Nhà Máy Xanh, Giải mã Logistic..."

"WAHL Vietnam highly values LHC's strong support for businesses and investors, especially through connection and knowledge-sharing platforms like Long Hau Supplier Day, Green Factory Seminars, and Logistics Decoded".

TỔ HỢP NHÀ XƯỞNG LINH HOẠT, TỐI ƯU CHI PHÍ
FLEXIBLE, COST-EFFECTIVE INDUSTRIAL SOLUTIONS

NHÀ XƯỞNG CAO TẦNG ĐA NĂNG
LONG HẬU

MULTI-FUNCTIONAL HIGH-RISE FACTORY

- ✓ Doanh nghiệp vừa & nhỏ, công nghiệp sạch
- ✓ For SMEs, clean industries



TỔ HỢP KHO XƯỞNG CAO TẦNG
TIÊU CHUẨN LEED
LONG HAU LEED PARK

- ✓ Doanh nghiệp sản xuất hàng hoá xuất khẩu theo tiêu chuẩn LEED
- ✓ Export manufacturers complying with LEED standards



GIẢI PHÁP NHÀ XƯỞNG TỐI ƯU CHO EPE
DUAL- LEVEL FACTORY SOLUTION

- ✓ Doanh nghiệp chế xuất, sản xuất tập trung
- ✓ For Export Processing Enterprises



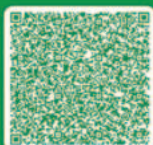
LIÊN HỆ NGAY ĐỂ ĐƯỢC TƯ VẤN MÔ HÌNH PHÙ HỢP
CONTACT FOR CONSULTATION

(+84) 906 938 599

✉ sales@longhau.com.vn

🌐 www.longhau.com.vn

XEM VỊ TRÍ KCN LONG HẬU →
LONG HAU INDUSTRIAL PARK LOCATION



XEM THÊM HỒ SƠ NĂNG LỰC →
SEE MORE COMPANY PROFILE



ĐẤT & NHÀ XƯỞNG
CHO THUÊ
CHUYỂN NHƯỢNG

KCN XUÂN LỘC
KCN THANH PHÚ
KCN CHÂU ĐỨC



Nhà xưởng
xây sẵn và theo yêu cầu



Thiết kế tối ưu,
hoàn chỉnh công trình phụ trợ



Diện tích
linh hoạt

Hotline: 0908 556 279

Vì môi trường xanh sạch đẹp



Cung cấp hạt nhựa tái chế rPET, rHDPE & rPP tiêu chuẩn Quốc tế cho sản xuất bao bì thực phẩm, hoá mỹ phẩm và công nghiệp.



Nhà máy tái chế đầu tiên tại Việt Nam ứng dụng công nghệ tái chế "Bottle to bottle" với dây chuyền sản xuất hiện đại công nghệ Châu Âu.



Sản phẩm hạt nhựa tái chế đạt được chứng nhận an toàn thực phẩm FDA & EFSA.

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÁI CHẾ DUYTAN

Lô D2 - Cụm công nghiệp nhựa Đức Hòa Hạ, Xã Đức Hòa Hạ,
Huyện Đức Hòa Hạ, Tỉnh Long An, Việt Nam
Tel: (84-272) 3779920

Thông tin liên hệ:
Email: Sales@duytanrecycling.com
Tel: 0969 905 580





**SONADEZI
LONG THANH**
MEMBER OF SONADEZI

WORKSHOP FOR LEASE



0986 942 589



LONG THANH INDUSTRIAL ZONE

TAM AN COMMUNE, LONG THANH DISTRICT, DONG NAI PROVINCE



CHAU DUC INDUSTRIAL PARK

SUOI NGHE COMMUNE, CHAU DUC DISTRICT, BA RIA - VUNG TAU PROVINCE

MORE INFO.



www.szl.com.vn



longthanhiz@szl.com.vn



SUPPORTING SERVICES

SONADEZI LONG THANH SHAREHOLDING COMPANY